

Cười gượng

Hồ Biểu Chánh

Vài lời của BBT:

“Cười gượng” được đánh máy lại theo bản in lần tái bản 1988 của nhà xuất bản tổng hợp Tiền Giang do Phạm Văn Ngộ biên tập. Trong truyện này, nhiều từ đã bị sửa đổi không đúng như cách dùng chữ của nhà văn Hồ Biểu Chánh, thí dụ địa danh Bạc-Liêu được đổi thành Bắc-Liêu hay các từ ngữ kết âm rất thông dụng ở miền Nam như bả, ảnh, cổ, ở trên, ở bên ... mà Hồ Biểu Chánh sử dụng trong tiểu thuyết của ông đã bị sửa lại thành bà (trang 3) hay trên (trang 6) làm cho câu văn trong truyện trở thành tối nghĩa. Tuy nhiên, vì thiếu bản gốc nên chúng tôi vẫn giữ nguyên văn bản in năm 1988 của nxb tổng hợp Tiền Giang.

BBT Hobieuchanh.com

Chương I

Tham phú phụ bần

Tháng hai, ngoài đồng lúa đám gặt dứt đã lâu rồi, mà lúa hột chủ-điền cũng đã chở hết về vựa.

Người đi đường [Bạc-Liêu](#)¹ xuống Gia Rai, ra khỏi Châu Thành chừng mùi cây số, ngó qua phía tay trái thì thấy một cánh đồng rộng mênh mông không cây, không xóm, trái một màu vàng khè, cách xa-xa mới có pha một vạt xanh-xanh với ít con trâu đứng sừng-sừng cúi đầu ăn cỏ; còn ngó qua phía tay mặt thì thấy một xóm nằm dài trên một ngàn thước, kêu là xóm Láng Dài, nhà chen ở khít nhau mà xóm ít cây nên nóc nhà nổi hẳn lên, ở xa coi như đám núp rơm mới mọc.

Ở đầu Láng Dài, phía mặt trời mọc, có một cái nhà lá nhỏ hai căn một xép, trước là một cái sân trồng ba cây đu-đu với ít cây ổi, trong nhà, chính giữa có một bàn thờ, hai bên lót hai bộ ván dầu với vài cái ghế; còn phía trong buồng thì có hai cái giường, lại có một đồng lúa ước chừng vài chục gạ. Nhà tuy nghèo, song ngoài sân quét sạch-sẽ, trong nhà dọn vền-vang, đến căn xép, là chỗ để bếp nấu ăn, mà cũng chẳng hề có một cọng rác.

¹ Bạc Liêu

Cái nhà này là của thím Lý Thị Phòng, hồi trước là vợ của thầy giáo dạy chữ nho, tên là Đặng Phi Điều, mà bây giờ là tá điền của ông cụ Hương-cả Tô Hồng Hoàng.

Ông Đặng Phi Điều gốc ở Quảng Nam, cách hai mươi lăm năm trước, ông vào ngụ tại xóm Láng Dài mà làm thầy thuốc và dạy riêng người trong xóm học chữ nho. Ở được ít năm, ông coi thế làm ăn lâu dài được, ông mới nói mà cưới Lý Thị Phòng, là con gái một nhà nghèo trong làng, rồi vợ chồng ăn ở với nhau, chồng lo dạy học, hốt thuốc, vợ lo cấy gặt làm ruộng lần lần sanh đặng một đứa con gái và hai đứa con trai. Khi đứa con út mới nên ba tuổi thì ông Đặng Phi Điều từ trần, bỏ lại một vợ góa với ba con dại. Nhờ ông Đặng Phi Điều bình sanh ăn ở nhỏ nhoi, lại nhờ thím Lý Thị Phòng tánh tình chơn chất, bởi vậy trong xóm ai thấy mấy đứa nhỏ côi cút cũng đều thương. Thím Lý Thị Phòng người ta thường kêu là thím giáo Điều, một mình lo làm ruộng nuôi con, ruộng thì mướn của ông cụ Hương-cả Tô Hồng Hoàng mà làm, mỗi năm **đong lúa ruộng**² rồi thì còn dư được chừng năm ba chục gạ.

Năm 1928, là lúc bắt đầu thuật truyện này, thì thím giáo Điều đã được 39 tuổi, còn đứa con gái lớn của thím, tên là Đặng Thị Hào, được 18 tuổi, đứa con trai giữa, tên Hòa được 12 tuổi và đứa con trai út, tên Hiếu, được 7 tuổi.

Một buổi chiều, thím Giáo nghe nói vợ Hương Hào Cao ở đầu xóm trên đầu, nên thím đi thăm. Thằng Hòa dắt thằng Hiếu ra trước sân, lựa chỗ bóng mát rồi lấy **chà tre**³ với lá ổi tập cất nhà mà chơi.

Đặng thị Hào ở nhà một mình, cô buồn nên nằm trên võng đưa cọt-kẹt, mặt buồn hiu. Tuy cô là con nhà nghèo, thường ngày phải nấu cơm, xách nước, bửa củi, quét nhà, đến mùa làm ruộng lại còn phải phụ với mẹ mà cấy gặt, song cô đã sẵn có dung nhan tuấn tú, nước da trắng đỏ, cặp mắt sáng ngời, gò má như miếng bầu, chơn mày như bán nguyệt, bàn tay dịu nhũ mà ngón lại thon như mũi viết, mái tóc đen thui mà hơi quăn như dợn sóng, tướng đi yếu điệu, tiếng nói trong ngân, bởi vậy dầu cô lam lũ mà sắc cô không phai, hết thầy đồn bà trong làng ai cũng trầm trồ khen cô là gái đẹp. Cô đã có sắc, mà lúc còn nhỏ nhờ có cha kèm dạy, nên cô lại biết chữ nho, biết làm thi nôm, sự học thức ấy làm cho cao phẩm giá của cô, bởi vậy những con nhà nghèo, hoặc con hương-chức nhỏ trong làng không có một mặt nào dám găm ghé.

Bữa nay cô nằm một mình cô buồn, mà có sự buồn ấy nên gương mặt cô thêm nghiêm-nghị, coi càng đẹp hơn nữa. Cô nằm trên võng, gác tay qua trán, cặp mắt lim-dim, một hồi lâu rồi cô ngồi dậy xuống bếp nhúm lửa nấu cơm chiều. Cô bắc nồi cơm lên bếp rồi cô lại đứng dựa cửa mà ngó ra sân. Hai đứa em của cô đương ngồi chơi trước mặt cô đó mà không ngó, cô cứ ngó ra

² nộp lúa cho chủ điền, lúa mướn ruộng

³ nhánh tre khô. Tất cả những nhánh cây đã đốn, khô trụi lá gọi là "chà". Người vùng Đồng Bằng sông Cửu Long "cắt đống chà" ở sát bờ sông để tôm cá vào núp, trú và thỉnh thoảng dùng **đũa** bao xung quanh "dỡ chà" để bắt chúng.

cái đường nhỏ đi ngang ngoài hàng rào, cô ngó trôn trôn, một lát cô lại cúi đầu lấy tay rờ bụng, rồi hai giọt nước mắt rớt xuống ướt áo cô. Cô lấy vạt áo chùi nước mắt rồi trở vô bếp ngồi chụm lửa.

Cơm vừa chín thì thím giáo Điều đi xóm cũng đã về tới. Cô Hào lấy mâm lau chén mà dọn cơm rồi kêu hai em vô ăn. Ngồi ăn cơm, thím giáo Điều mới nói với cô Hào rằng:

- Thím Hương Hào đau nhiều quá, sợ thím chịu không nổi.
- Má lên thăm, thím biết má hay không?
- Còn biết. Mà thím nói một hai tiếng, chớ thím mệt nên nói nhiều không được.
- Chú Hương Hào rước thầy nào hốt thuốc cho thím uống đó?
- Ông thầy nào ở dưới Cái Hưu không biết. Trong xóm họ lại thăm cũng bộn. Có bà Chủ cũng lên thăm đó nữa, bà mới về một lượt với tao đây.

Thím giáo Điều nín một hồi rồi nói tiếp rằng: “À, hồi nãy về dọc đường tao có gặp hai vợ chồng ông Cả dắt cậu Tú-Tài đi coi vợ về, ăn mặc lòa lẹt dữ”.

Cô Hào nghe mẹ nói mấy lời thì cô để cái chén xuống mâm, mắt nhìn mẹ trôn-trôn rồi hỏi rằng:

- Má nói ông Cả nào?
- Ông Cả cậu là ông Cả Hoàng, chủ điền của mình chớ ông cả nào, con khéo hỏi dữ.
- Bộ khi người ta đi đâu đó chớ! Sao má biết ông Cả bà Cả dắt cậu Tú-Tài đi coi vợ?
- Bà Chủ **bà**⁴ nói tao mới biết chớ! Bà ở bên hè, tối ngày bà qua lại nhà bà Cả hoài, bà nói không chắc hay sao?
- Coi vợ ở đâu?
- Nghe nó ông Cả bà Cả tính làm sui với Bá-Hộ Chịnh.
- Bá-Hộ Chịnh ở đâu?
- Ở bên Cái Dây, nghe nói ông đó giàu lớn lắm đó mà.

Cô Hào nghe nói bao nhiêu đó thì cô và riết ăn cho hết chén cơm, rồi bỏ đi uống nước. Thím giáo Điều thấy con bữa nay ăn cơm ít, mà sắc mặt lại có nét buồn thì thím lấy làm lạ, nên liếc mắt ngó theo con. Thím dòm thấy cô Hào đứng uống nước, mà lại cặp mắt ướt rượt thì thím phát nghi, song thím cứ ngồi ăn cơm với hai đứa con nhỏ, không hỏi han chi hết.

⁴ bà

Ăn cơm rồi cô Hảo cũng dọn rửa như thường, nhưng mà mẹ với em cô đều thấy cô buồn ngẩn, chớ không phải tươi cười như trước.

Vừa mới tối thì cô đã rút võ mùng liền. Thím giáo Điều muốn rõ tình ý của con, nên đợi thằng Hòa với thằng Hiếu đi ngủ lâu rồi thím mới dở mùng kê nhỏ cô Hảo dậy ra ngoài cho thím biểu.

Một cái đèn ngọn leo lét để trên bàn, thím giáo Điều ngồi trên ván, cô Hảo đứng dựa cây cột gần đó, ngoài sân lặng-lẽ, trong nhà im-lìm, chỉ nghe tiếng chim cú kêu xa-xa, với tiếng thằn-lằn tặc⁵ lười gần bên vách.

Thím giáo Điều nhìn con rồi nói rằng: “Từ hồi chiều cho tới bây giờ má thấy con có sắc buồn. Tía con đã mất rồi, trong nhà chỉ còn có một mình má. Con có việc gì, con phải tỏ cho má biết chớ sao con giấu, để buồn riêng một mình?”.

Cô Hảo đứng nín khe một hồi rồi đáp rằng:

- Con có buồn việc chi đâu.
- Con chẳng nên giấu má. Có việc gì con phải nói thiệt cho má nghe. Má nhớ lại thì là hồi chiều má thuật chuyện cậu Tú-Tài đi coi vợ, con nghe rồi con buồn liền từ hồi đó tới giờ. Con có tình ý gì với cậu Tú-Tài hay không? Con cứ nói thiệt cho má biết, đừng giấu giếm chi hết.

Cô Hảo không trả lời, lại lấy vạt áo mà lau nước mắt. Thím giáo Điều thở dài một cái rồi nói tiếp rằng: “Mấy tháng nay cậu Tú-Tài chà lét tới nhà hoài, má thấy má nghi lắm. Mà biết làm sao? Mình là tá-điền, người ta là chủ đất, người ta tới nhà mình đâu dám xô đuổi. Mà chắc cậu có nói chuyện với con rồi chớ gì, phải vậy hay không?”

Cô Hảo cũng không trả lời.

Thím giáo nói tiếp rằng: “Cậu nói với con làm sao đâu, con thuật lại cho má nghe thử coi. Con đừng có sợ chi hết, má không rầy rà gì đâu.”

Cô Hảo bệu bạo đáp nhỏ nhỏ rằng:

- Cậu nói cậu thương con lắm, cậu thề thốt thế nào cậu cũng cưới con.
- Cậu nói như vậy rồi con trả lời làm sao?
- Con không trả lời chi hết.
- Vậy chớ sao con nghe cậu đi coi vợ rồi con lại buồn?.
- Bởi con thấy cậu thương con quá, nên con cũng thương cậu.
- Trời ơi! Thương làm sao cho được con! Người ta giàu có, lại học thi đậu bực Tú-Tài, mẹ con mình nghèo hèn thấp-thỏi quá, có thể nào người ta hạ mình cưới con bao giờ. Con dại quá!

⁵ chắt

- Cậu Tú-Tài thề chắc lắm.
- Ồ! Hồi muốn thì cậu thề bướng, lời thề đó như nước đổ lá môn, tin làm sao được. Cậu chọc ghẹo, thề thốt với con hồi nào?
- Hồi tháng cây năm ngoái.
- À, lúc cậu thi đậu rồi về ở nhà đó phải không?
- Thưa phải.
- Cậu nói chuyện với con hồi nào sao má không hay?
- Hễ bữa nào má đi cấy, đi gặt hoặc đi xóm thì cậu xuống, cậu cho tiền sắm nhỏ lại quán mua bánh ăn, đặng cậu ở nhà nói chuyện với con.
- Sao con không nói cho má hay?
- Con sợ má rầy nên con không dám nói. *****

Thím giáo chắc lười lắc đầu, ngồi ngẫm nghĩ một lát rồi nói rằng: “Tía con hồi trước dạy con học chữ nho nhiều. Làm thân con gái phải giữ trinh tiết, sao con đại lảm vậy? Cậu Tú-Tài muốn con nên chọc ghẹo qua đường vậy thôi, chớ cưới con làm vợ sao được. Con phải dè dặt, nghe lời cậu làm chi. Bây giờ cậu đi coi vợ đó con thấy không?”

Cô Hảo khóc và đáp rằng:

- Hồi đó cậu hứa với con chắc lắm. Cậu nói cậu giàu có cậu không cần cưới vợ giàu làm chi. Cậu học giỏi rồi, nên cậu quyết kiếm người vợ nghèo mà biết hơn nghĩa, biết chữ nho, để tề gia nội trợ. Cậu khinh khi nhà giàu lắm, cậu thề thốt với con, nên con mới tin chớ.
- Thề thốt sao mà bây giờ coi vợ đó?
- Con sợ bà chủ nghe thất thố rồi bà nói phỏng chừng, chớ không lẽ cậu Tú-Tài bỏ con mà đi cưới vợ khác. Mới cách mấy bữa rày đây cậu còn tính nói thiệt với ông Cả bà Cả đặng cưới con. Con chắc hồi chiều cậu đi đâu về má gặp đó, chớ không phải đi coi vợ.
- Cậu bận áo dài, bịt khăn đen đàng hoàng lắm mà.
- Không biết chừng người ta đi đám cưới, đám hỏi nào đó.
- Có ông Cả, bà Cả đi nữa mà. Muốn xe hơi đi rần rộ, coi mời phải đi nói vợ lắm. Lại bà chủ ở gần một bên, bà biết rõ công việc, bà nói không chắc hay sao.
- Thôi, để bữa nào con gặp cậu Tú-Tài, con hỏi lại rồi con mới tin.

Thím giáo châu mày, lắc đầu mà nói rằng: “Nếu ông Cả bà Cả có lòng thương mình, nói mà cưới con cho cậu Tú-Tài, thì mẹ con mình có phước biết chừng nào. Ngặt vì cái phước đó lớn quá nên má không dám mơ ước. Má nghi lắm con ơi, sợ cậu Tú-Tài cậu gạt con, rồi con mang tiếng, má cũng xấu hổ, ở xứ

này nữa sao được. Thuở nay mình nghèo chó không nhờ bọn của ai. Mà từ ngày tía con mất đến nay đã bốn năm rồi, má hăm hút nuôi con, cũng chẳng có tiếng tăm gì. Chuyện con làm đây, nếu cậu Tú-Tài cưới con thì chẳng nói làm chi, chó nếu cậu bỏ con thì khổ lắm. Tuy việc âm thầm mà chòm xóm láng giềng chắc họ đã hay hết, xấu hổ biết chừng nào”.

Thím giáo nói tới đó thì thím khóc dầm. Cô Hảo đứng một bên cô cũng khóc.

*

* *

Con gái mới 18 tuổi, lòng còn thanh-bạch như đám tuyết đọng trên đình, trí còn vẫn-vơ như cụm mây treo giữa trời. Lại con gái ấy ở trong chốn thôn quê, thuở nay lam lũ theo phường ruộng rẫy, chưa từng nghe nói một lời xảo-trá, chưa từng thấy một chuyện gian tà.

Một cậu thanh niên, vẫn là con nhà giàu, từ nhỏ đã giao-du nhiều tỉnh, trót 8 năm ở học tại Sài-Gòn, đã ném gần đủ mùi mận lạt trên trần thế, lại học đến bậc Tú-Tài, thuộc nhiều câu khôn khéo để khêu gợi lòng người, biết nhiều điều phỉnh phờ để mạ tròng thiên hạ.

Gái như vậy mà gặp trai như vậy, thì tài nào giữ đám tuyết kia khỏi lem, tài nào níu cụm mây kia khỏi đùa theo ngọn gió cho được.

Cô Hảo tuy là có học nho nhiều ít nhưng mà cô là một gái mới lớn lên, chân chất thiệt thà đa tình đa cảm, nghe cậu Tú-Tài Tô-Hồng-Xương nói cậu trọng nhà nghèo thì cô tin liền như vậy, nghe cậu nói cậu thương cô thì cô chắc cậu thiệt tình, cô nghĩ Dương Ngọc xưa ở trong núi trồng khoai mà còn được Thái Tử rước vào cung, huống chi cô làm ruộng thì cô được Tú-Tài cưới làm vợ, gấm cũng chẳng có chi trái mắt.

Gần sáu tháng nay cô Hảo tư tình với cậu Tú-Tài Xương, thì cô vẫn kể chắc cô là vợ của cậu, bởi vậy cô không còn giữ tiết giá, mà cô cũng không ngại-ngùng tiếng thị-phi. Hôm nay cô nghe cậu Tú-Tài Xương đi coi vợ, tuy cô chưa chịu tin, song cô bắt giựt mình. Lại cô nghe mẹ than rằng: nhà giàu mà lại học giỏi bao giờ họ cưới con nhà nghèo, họ chơi qua đường rồi họ bỏ, thiên-hạ chê cười xấu hổ. Cô nghe những lời ấy như dao cắt ruột.

Đêm ấy cô ngủ không được, nằm suy nghĩ hoài. Thiệt cậu Tú-Tài gạt mình hay sao? Nếu cậu bỏ mình mà cưới vợ khác, thì mình phải xử trí thế nào? Đã ba tháng rồi mình bặt đường kinh nguyệt, phải mình có nghén hay không? Mấy câu hỏi ấy làm cho cô bối rối hết sức, không giải quyết được câu nào hết.

Gà gáy sáng rồi mà cô chưa nhắm mắt. Cô ngồi dậy đi ra mở cửa chuồng mà thả gà đi ăn rồi cô chống cửa quét nhà, cặp mắt **trôm lơ**⁶, mặt mày buồn nghiến.

Mặt trời đã mọc, thím giáo Diệu với hai đứa con nhỏ mới thức dậy. Thím giáo ngồi trên bộ ván trước bàn thờ chồng mà ăn trâu. Thành Hòa với thành Hiếu chạy chơi ngoài sân, còn cô Hào thì dọn quét dưới bếp.

Thình lình có một người đờn-bà mặc đồ đen, choàng hầu khăn trắng, đi ngang qua cửa, mà phía ngoài rào, kêu hỏi rằng: “Có thím giáo ở nhà đó hay không vậy?” Thím giáo liền trả lời “Có” rồi thím ngó ra coi ai hỏi, tề ra cô Tô-Hồng-Hạnh, là vợ của thầy Bang-biện Lâm-Đại-Lợi, vốn là con gái của ông cụ Hương-Cả Hoàng, chị ruột của Tú-Tài Xương.

Cô Bang-Biện xăm xăm đi vô cửa. Thím giáo bước ra chào rồi mời vô nhà. Cô Bang-Biện ngó quanh-quất rồi hỏi rằng:

- Con nhỏ của thím nó đi đâu?
- Thưa, nó ở dưới nhà bếp.

Thím giáo liền kêu “Hào, lên lấy trâu cau cho cô Bang ăn chút, con”. Cô Hào dưới bếp bước lên, chấp tay xá cô Bang-Biện, rồi quét ván trái chiếu và sửa soạn khay trâu cau. Cô Bang-Biện ngó trăn trăn, miệng chúm-chím cười. Cô ngồi trên bộ ván rồi hỏi thím giáo rằng:

- Con nhỏ năm nay mấy tuổi?
- Thưa, nó 18 tuổi.
- Có chỗ nào đi coi hay chưa?
- Thưa chưa.
- Con nó lớn rồi, coi chỗ nào phải, thì gả phút cho nó có chồng mà làm ăn, thứ con gái để trong nhà làm gì?
- Thưa tôi có một mình nó là lớn, tính để cho nó giúp đỡ tôi ít năm, không gấp gì gả.
- Nếu muốn cho nó giúp đỡ, thì ta kiếm đứa nào mồ côi mồ cút ta gả bắt rể.
- Tôi nghèo muốn chết, chớ phải giàu có gì hay sao, nên tính nuôi rể.
- Nghèo giàu gì lại sao? Mấy năm nay thím làm ruộng vậy mà khá hay không?
- Thưa. Không khá gì mấy. Từ ngày tía bầy trẻ mất rồi, nhờ ông bà ở **trên** để vài chục công ruộng cho tôi làm, năm nào cũng được ít chục gạ lúa, đủ mấy mẹ con tôi ăn vậy thôi, chớ có làm việc gì đâu mà khá.
- Tôi nghe má tôi nói năm nay lấy ruộng lại đa, không cho thím mượn nữa.

⁶ Lôm sôm.

- Thưa, tại sao vậy? Năm nào tôi cũng **đong** đủ **lúa** ruộng hết mà?
- Tại thím làm mích lòng bà già, nên **bà** giận lấy ruộng lại chớ sao.
- Trời ơi, lấy ruộng lại mẹ con tôi chết đói còn gì! Tôi có dám làm giống gì đâu mà mích lòng bà?
- Biết đâu, má tôi giận thím lắm!
- Tại sao mà giận? Xin cô làm ơn nói giùm cho tôi biết một chút, nếu thiệt tôi có lỗi thì tôi lên lạy bà mà xin lỗi.
- Tại sao thím biết lắm chớ. Thím khéo hỏi đó thôi.
- Thưa, thiệt tôi có biết việc gì đâu.
- Thiệt không biết hay sao? Tôi nói giùm cho thím biết, tại thím rù quên thằng em tôi, nên má tôi giận thím đó.
- Trời đất ơi! Tôi rù quên cậu Tú-Tài hồi nào đâu? Thiệt là oan cho tôi quá!
- Thím rù quên thằng em tôi cho con nhỏ thím, còn kêu oan nỗi gì? Má tôi hay hết, thím đừng có chối.
- Thiệt tức chết đi! Máy tháng nay cậu chà lét tới nhà hoài, tôi sợ mang tiếng mang tằm xấu hổ, mà tôi không dám xô đuổi cậu, tôi lo hết sức, chớ tôi nào có rù quên bao giờ!
- Má tôi nói thím thấy thằng em tôi giàu có mà lại học giỏi, thím bèo nhan sắc của con nhỏ thím mà làm cho nó mê, đặng nó đừng cưới vợ, để lấy con thím cho thím nhờ.
- Xấu hổ biết chừng nào! Trời đất ơi!

Thím giáo Diệu vừa thẹn vừa tức nên thím khóc ngay, không biết lời chi mà cãi. Cô Bang-Biện để cho thím khóc một hồi rồi cô mới nói rằng : “Thôi, thím đừng có khóc nữa, để tỉnh trí mà lo tính việc nhà. Tôi nói thiệt cho thím biết : má tôi giận thím lắm, má tôi nhứt định lấy ruộng lại mà còn biểu làng tổng lập thế bỏ tù thím nữa. Tôi nghĩ thầy giáo ăn ở tử tế với xóm riêng, còn thím thuở nay cũng thiệt thà, bởi vậy tôi thương, nên tôi năn nỉ xin má tôi đừng có làm thiệt hại thím tội nghiệp, để tôi rầy thím và đuổi thím ra khỏi xứ này thì thôi. Nhờ tôi can gián hết sức nên má tôi mới dịu bớt. Tôi vẫn biết thằng em tôi tư tình với con Hảo đó, là tại hai đứa nó lén làm bậy như vậy, chớ thím đại gì mà mong em tôi cưới con Hảo hay sao nên rù quên. Tôi biết hai đứa nó làm bậy thím không hay, chớ nếu thím hay, không lẽ thím để như vậy bao giờ”.

Thím giáo thở dài mà nói rằng :

- Cô nói mấy lời đó thiệt là công bình. Tôi làm mẹ, có lý nào tôi xúi giục con tôi hư mà làm chi?
- Phải, hướng chi em tôi nó có lấy con Hảo, thì bất quá chơi qua đường, chớ làm vợ chồng gì được mà xúi giục.

- Thừa phải. Tôi dại gì mà không biết như vậy. Cậu Tú-Tài như vàng như ngọc, còn con tôi như bùn như đất, có xứng đáng gì.
- Thôi, bây giờ muốn cho êm, má tôi khỏi giận, mà thím khỏi xấu hổ, thì thím làm giấy bán hết nhà cửa đồ-đạc cho tôi, tôi cho thím vài trăm đồng bạc, rồi thím dắt con đi xứ khác lấy bạc đó làm vốn mua bán làm ăn. Tôi thương thím lắm, tôi muốn cứu thím nên tôi mới tính như vậy đó. Thím nghĩ coi được hay không?

Thím giáo ngồi ngẫm nghĩ một hồi rất lâu rồi thím trả lời rằng :

- Cô thương mẹ con tôi, cô tính giùm như vậy tiện lắm. Ngặt vì tôi đi, tôi bỏ mồ mã của cha mẹ tôi và của cha sắp nhỏ lại không ai coi sóc thì tôi đau lòng quá.
- Có hại gì! Ai búng đi đâu mà sợ. Để đó tôi coi chừng cho.
- Cô thương, cô giúp như vậy nữa, thì mẹ con tôi cảm ơn cô biết chừng nào.
- Như tôi cho thím tiền rồi thím tính đi đâu nói cho tôi nghe thử coi?
- Bây giờ tôi có biết đi đâu. Ở trong hạt Bắc-Liêu này tôi không có bà con với ai hết. Tôi có một thằng em ở Sài-Gòn. Hôm tết nó có gởi thơ xuống thăm tôi, nó nói nó làm thầy thuốc, muốn phố ở Khánh-Hội. Như tôi có đi, thì lên đó đùm đậu với nó, chớ biết đi đâu. Lại ở Sài-Gòn có lẽ mua bán được.
- Thím tính như vậy thì hay lắm. Sài-Gòn là chỗ đồ hội, thím có vốn chút đỉnh, lên đó ở mua bán, may trời ngó lại thím làm giàu được, chớ ở ruộng có thể nào mà khá nổi. Thôi, trưa chiều gì thím lên nhà tôi làm giấy bán nhà cửa đi, rồi tôi chõng bạc cho.

Hai người nói chuyện tới đó, kế có cô Hảo trong buồng bước ra, cô tinh táo như thường, không buồn không khóc, cô cúi đầu xá cô Bang-Biện và nói rằng: "Thưa cô, nãy giờ cô nói chuyện với má tôi, tôi ngồi trong buồng, song tôi nghe đủ hết. Cô nói bà trên nhà giận má tôi sao rù quên cậu Tú-Tài cho tôi, nên bà quyết lấy ruộng lại và bỏ tù má tôi. Cô thương má tôi nên cô can gián bà, và cô bày cho má tôi bán nhà rồi dắt con đi xứ khác mà ở cho khỏi bị họa và khỏi xấu hổ. Thưa cô, cô thương cô chỉ cái hại và cô bày cái lợi cho má tôi như vậy, thì cái ơn của cô lớn không biết bao nhiêu. Song tôi tỏ thiệt với cô ít điều, cho cô rõ chỗ ửng oan. Tuy mẹ con tôi nghèo hèn, có bữa trước thiếu bữa sau, nhưng mẹ con tôi cũng biết đâu là hư, đâu là nên, chỗ nào xấu, chỗ nào tốt, có lẽ nào má tôi như nhóp đến nỗi dùng thân phận của con để làm miếng mồi mà câu trai giàu đang kiếm gạo. Thưa cô, tôi là gái hư, mà còn dám chường mặt ra mà biện bạch như vậy, thiệt là tôi bạo gan lắm. Nhưng vì tại cô khởi đầu nên tôi không thể nín được, tôi phải tỏ hết mọi việc cho cô rõ ai ngay ai gian..."

Thím giáo khoác tay nói rằng: “Thôi, bà Cả là bực trên trước, bà nói sao cũng được. Con là con nít, biết gì mà cãi”.

Cô Bang-Biện cười và nói rằng: “Thầy kệ nó, để coi nó nói giống gì chó, sao thím lại cần? Nói đi em, chuyện sao đâu em nói cho qua nghe thử coi”.

Cô Hảo nghiêm sắc mặt mà nói tiếp rằng: “Từ ngày cậu Tú-Tài thi đậu về ở nhà, cậu cứ lân la xuống nhà tôi mà chơi hoài, hễ bữa nào má tôi đi khỏi, thì cậu lại chà-lết cả buổi. Hễ không có ai thì cậu chọc ghẹo tôi. Tôi sợ người ta chê cười, tôi năn nỉ xin cậu đừng có làm như vậy. Cậu không nghe lời, cũng cứ xuống hoài, khi thì kiếm lời nói chơi, khi thì làm bộ đặng cọ quẹt. Một bữa cậu nói với tôi rằng cậu thương tôi lắm, thương đến nỗi bữa nào không thấy mặt tôi thì cậu ăn ngủ không được; cậu quyết thế nào cậu cũng phải cưới tôi, chó cậu không thêm nơi nào khác. Tôi nghe cậu nói như vậy, tôi mới nói phận tôi nghèo hèn, không xứng làm vợ cậu. Cậu nói vợ chồng quý ân tình hơn nghĩa, chó không phải quý tại vườn ruộng bạc tiền. Con gái nhà giàu đều coi bạc tiền trọng hơn hơn nghĩa, ngoài mặc quần áo lòe loẹt, đeo hột soàn sáng lòa mà óc trống rỗng, bụng đen thui, cậu thấy cậu ghét lắm. Ông bà giàu có mà sanh có một mình cậu là trai, bẽ nào cậu cũng có cửa sổ, cậu chẳng cần phải kiếm vợ giàu làm chi. Từ ngày cậu thi đậu rồi, cậu nhứt định cưới con gái nhà nghèo, bởi vì vợ nghèo nó mới thương, mới trọng cậu, mà cậu giàu, cậu cưới con nhà nghèo thì cậu được phước đức giúp đỡ một gia đình khỏi cực khổ. Tuy cậu nói nghe phải nghĩa, song tôi sợ không hiệp với thói thường, bởi vậy tôi có nói lại với cậu rằng, dầu cậu thương tôi, cậu không nệ giàu nghèo, mà biết ông bà có chịu như vậy hay không? Cậu nói, cưới vợ là cưới cho cậu, chó không phải cưới cho ông bà, bởi vậy cậu đành chỗ nào, thì ông bà phải cưới chỗ đó, chó ép cậu sao được. Bởi cậu nói như vậy, mà cậu lại thể thốt nặng lắm, nên tôi mới tin. Mà tôi thấy ý cậu thiệt thương tôi quá, nên tôi mới ưng cậu. Mấy tháng nay tôi sợ má tôi rầy, nên tôi không dám cho má tôi hay. Má tôi có biết việc chi đâu mà nói má tôi rù quên. Việc này tại cậu Tú-Tài hết thầy”.

Cô Bang-Biện cười ngất và nói rằng: “Thứ con trai, chừng nó muốn thì nó nói cố mạng, sao em đại em tin làm chi? Làm sao mà nó cưới em cho được?”

Cô Hải chung-hửng ngó cô Bang-Biện trân trân mà nói rằng:

- Cậu thể với tôi nặng lắm, cậu nói nếu cậu gạt rồi bỏ tôi thì trời đất hại cậu nghèo mặt đừng có hột cơm mà ăn.
- Ồi, trai gái thể với nhau như nước đổ lá môn, ăn chịu vào đâu mà tin! Nó thể với em như vậy mà em nghĩ coi làm sao đến nỗi nó nghèo không có cơm mà ăn?
- Thừa có, tôi nghe người ta nói ngày hôm qua cậu Tú-Tài đi coi vợ, không biết có thật như vậy hay không?
- Có chó. Nó đi coi vợ hôm qua.

- Tại ông bà ép cậu, hay là tự cậu muốn đi coi vợ?
- Nó nghe người ta khen con của ông Bá-Hộ Chỉnh bên Cái-Giây ngộ, nên nó biểu dắt nó đi coi đó đờ. Nó thấy con nhỏ đó coi bộ nó vừa ý lắm.

Cô Hảo châu mày xanh mặt, đứng trân trân không nói được nữa. Cô Bang-Biện biết cô Hảo nghe Tú-Tài Xương cưới vợ khác thì cô đau đớn trong lòng lắm, song cô muốn dùng cái dùi nướng đồ mà đốt phứt mụt ghẻ một lần cho tuyệt, bởi vậy cô chậm rãi nói rằng: “Qua đã có nói với em, dẫu nó có thương em cho mấy đi nữa, cũng không thể làm vợ chồng được. Ông với bà gắt lắm, đòi nào mà chịu như vậy. Thôi, em đừng có buồn, dẫu em dại em có thương lỡ nó đi nữa, thì em cũng nên quên nó đi, để kiếm chồng khác xứng đôi vừa lứa mà làm ăn”.

Cô Hảo thở dài một cái mà đáp rằng: “Việc đã lỡ rồi, tôi lấy chồng khác sao được!”

Cô Bang-Biện chúm-chím cười mà nói rằng:

- Sao lại không được? Em già cả gì hay sao?
- Trễ rồi! Tôi lấy cậu Tú-Tài có chưa đã được ba tháng rồi, ai thềm nữa mà mong lấy chồng!

Cô Bang-Biện nghe mấy lời ấy thì biến sắc, day qua ngó thím giáo Điểu, không biết nói sao được. Thím giáo cũng chết điếng trong lòng, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng, không dè sự nhơ nhuốc của con đến nông nỗi ấy. Thím than rằng: “Nếu con có chữa oan, thì phải bỏ xứ mà đi mau, ở đây xấu hổ quá, ở nữa sao đặng. Tôi nghĩ thiệt tôi phiền cậu Tú-Tài quá; mẹ con tôi ăn ở yên ổn hết sức, cậu ham vui mà cậu báo hại mẹ con tôi phải khốn khổ như vậy”.

Cô Bang-Biện thấy việc càng khó thì cô bớt nói giọng cao giọng thấp nữa; cô nói nho nhỏ với thím giáo rằng: “Thôi, việc đã lỡ rồi, thím cũng chẳng nên phiền. Mấy lời thím mới nói đó phải lắm. Có như vậy thì thím cần phải đi cho mau mau mới được, để tôi cho thêm một trăm nữa, là ba trăm đặng nuôi con. Trưa hay là chiều thím lên nhà, tôi biểu thằng biện nó làm giầy giùm cho, rồi lăn tay lấy bạc. Bây giờ tôi về, thím nhớ trưa lên nghe không”.

Cô Bang-Biện nói dứt lời rồi cô đứng dậy, tính đi về.

Cô Hảo bước tới nói rằng:

- Thừa cô, cô tính thỉ ba trăm đồng bạc đặng đuổi mẹ con tôi ra khỏi xứ này cho cậu Tú-Tài rảnh chân mà cưới vợ hay sao?
- Không phải đuổi. Và qua thấy thím giáo qua thương, nên qua bày như vậy đặng cứu danh giá cho thím chớ. Còn việc qua tính cho thím ba trăm đồng bạc, ấy là qua muốn giúp vốn cho thím đặng tới xứ khác mua bán làm ăn. Qua làm ơn, mà sao em hỏi xốc hông quá?

- Thưa, tuy tôi phận nghèo hèn, song tôi không thể lấy tiền như vậy được. Cậu Tú-Tài thế thốt với tôi, cậu hứa chắc dầu thế nào cậu cũng cưới tôi làm vợ. Tôi phải ở đây tôi chờ cậu cưới tôi, chớ tôi không đi đâu hết.
- Em nói hơi liều mạng như vậy sao được.
- Thưa tôi tin lời cậu Tú-Tài, chớ không phải tôi liều mạng.

Cô Bang-Biện ngó thím giáo, ý muốn cậy thím phân giải vụ này. Thím giáo bèn nói với con rằng:

- Con đừng có nói bậy mà mịch lòng cô Bang-Biện là bực trên trước. Con có chữa rồi, con ở lại đây thiên hạ chê cười, ở sao được mà ở.
- Má có sợ xấu thì má đi một mình, để con ở lại đây.
- Đừng có nói kỳ cục như vậy. Xấu hổ là tại con. Con phải đi mà tránh tiếng, chớ má đi mà con ở thì cũng như không, má đi làm chi.
- Má muốn cho con đi thì phải cho gặp mặt cậu Tú-Tài. Chừng nào gặp mặt con mà cậu nói cậu không thương con nữa, cậu bỏ con mà cưới vợ khác, thì con bỏ xứ mà đi liền, không cần xin một đồng tiền của ai hết.
- Cậu đi nói vợ, tức thì cậu bỏ con rồi. Cần phải gặp mặt làm chi.
- Thưa má, vì trước kia cậu muốn lấy con, cậu nói với con nhiều lời lắm. Bây giờ nếu cậu tính bỏ con, thì cậu cũng phải gặp mặt con, mà bỏ con, thì con đi liền.

Thím giáo với cô Bang-Biện nhìn nhau, hết biết lời chi mà phân giải nữa. Cô Bang-Biện mới nói rằng: “Việc nhà của thím thì thím liệu. Thím tính lẽ nào rồi cho tôi hay. Việc tiền bạc tôi hứa với thím đó thì tôi nhớ lời luôn luôn. Thôi tôi kiếu thím tôi về. Còn con Hào, em phải suy nghĩ lại, em chẳng nên nóng nảy, nói bậy bạ không để gì đâu”.

Cô Bang-Biện nói dứt lời rồi bước ra cửa đi liền:

Ông cụ Hương-Cả Tô Hồng Hoàng đã được 58 tuổi rồi. Vợ chồng ông thuở nay chuyên có một nghề nông mà làm giàu. Ông có ruộng đất ở về làng Hòa Bình với Vĩnh Mỹ, mỗi năm gó huê lợi chừng mười hai ngàn giạ. Hôm đầu năm nay ông mới mua thêm một sớ đất hai trăm mẫu ở đạ kinh Quan Lộ, giá năm trăm ngàn đồng.

Thuở nay vợ chồng ông sanh có hai người con: người gái lớn, tên là Tô Hồng Hạnh, gả cho thầy Bang-Biện Lâm Đại Lợi, ấy là người mình đã thấy lại nhà thím giáo Điểu mà nói chuyện đó, còn người trai nhỏ, tên là Tô-Hồng-Xương, năm nay đã được 22 tuổi, học có bằng Tú-Tài, mấy tháng nay thi đậu rồi về ở nhà chơi.

Ông cụ Hương-Cả Hoàng là người chơn chất hòa huân, ở trong làng chẳng hề ông mịch lòng ai, mà tôi tớ trong nhà ông cũng chẳng rầy la đũa nào; còn

bà Cả thì lạnh lợi nóng nảy, ham nói ham gây, lại ưa cậy thế cậy thân nên tá điền tá thổ đều sợ bà khiếp vía. Bởi vợ chồng tánh ý như vậy, nên cái quyền làm chủ ở trong nhà ở nơi tay bà, chớ không phải ở nơi ông, mỗi việc gì bà cũng liệu định, ông không biết chi hết.

Ông cụ Hương-Cả Hoàng có một người em tên là Tô Hồng Thiện, làm chức Hương-Sư, nhà cửa ở tại châu thành Bắc-Liêu. Ông Hương-Sư Thiện năm nay mới 40 tuổi, thuở nay vợ chồng không có con nhưng mà giàu bằng hai ông Cả Hoàng, người ta đồn ông thường thường có trong túi sắt đến hai ba chục muôn bạc mặt. Vợ chồng ông ăn chơi phong lưu lắm, nhà có sắm xe hơi, mà lại có mướn tới hai người nấu đồ ăn, một người nấu đồ Tây, một người nấu đồ Tàu đặng trở bữa ăn cho ngon miệng.

Bữa nay vợ chồng Hương-Sư Thiện buồn, nên buổi sớm mới ăn đồ lót lòng rồi, mới lên xe chạy xuống Láng Dài mà thăm anh.

Thuở nay bà Cả không ưa bà Hương-Sư, còn ông Cả thì có tánh ít oi, bởi vậy vợ chồng Hương-Sư tới nhà thì vợ chồng ông Cả chào hỏi lợt lạt như người dưng, chớ không niềm-nở cho lắm. Tuy vậy mà vợ chồng Hương-Sư không câu chấp, giữ một lòng cung kính anh chị đủ lễ luôn luôn.

Tú-Tài Tô-Hồng-Xương đương ở trong buồng, nghe nói có chú thím xuống thăm thì bước ra chào.

Hương-Sư Thiện thấy cháu thì hỏi rằng:

- Cháu thi đậu rồi, bây giờ cháu tính làm việc gì? Đi học nữa, hay là xin vô Nhà nước mà làm việc?
- Thưa, má cháu biểu ở nhà mà coi sóc ruộng nương, không muốn cho cháu đi học nữa, mà cũng không cho cháu đi làm việc.
- Chị Cả tính như vậy cũng phải. Nhà có một mình cháu là trai, học tới bực đó cũng đủ rồi, đi học thêm nữa mà làm gì. Còn nhà mình đủ ăn, chớ phải thiếu thốn gì hay sao, nên phải đi làm việc. Thôi, cháu lo cưới vợ rồi giúp đỡ cha mẹ trong việc ruộng nương thì tốt hơn. Máy tháng nay cháu về nhà, vậy mà cháu có tính đi coi vợ chỗ nào hay chưa?

Tú-Tài Xương chưa kịp trả lời, thì bà Cả hót mà đáp rằng:

- Hôm qua tôi với cha nó dắt đi coi con gái Bá Hộ Chịnh ở bên Cái Giây.
- Bá Hộ Chịnh tôi biết. Người đó giàu lắm.
- Thiệt giàu lắm mà! Qua thấy mấy lẫm lúa mà tôi ghê. Nghe nói mỗi năm thu góp gì tới cả trăm ngàn giạ không biết.
- Có chớ. Bá Hộ Chịnh giàu có danh mà. Sao, chị coi con nhỏ đó được hay không?

- Được lắm. Con nhỏ xứng với thằng Xương quá, dễ thương không biết chừng nào.
- Coi thế họ chịu gả hay không?
- Sao lại không chịu! Họ thấy mình qua, họ niềm nở hết sức, họ đãi một bữa cơm hẳn **hời** quá. Thằng Xương mà nó lọt vô nhà đó, thì ngày sau tiền bạc nó làm giống gì cho hết, nó giàu hơn chú nó nữa à.

Hai vợ chồng Hương-Sư ngó nhau mà cười.

Bà Cả tưởng Hương-Sư không tin lời của bà, nên bà nói tiếp rằng:

- Thiệt chớ! Giàu bạc đó mà có bốn đứa con, sau chia ra, rể lãnh một phần cũng bộn chớ. Huống chi con nhỏ mình coi đó là con út, vợ chồng ông Bá-Hộ cưng lắm, thằng Xương vào đó tự nhiên nó phải no hơn sắp kia.
- Chị đành con nhỏ đó rồi, còn anh Cả chịu hay không?

Bà Cả cũng lướt mà trả lời rằng: “Sao lại không chịu! Chịu hay không tự nơi tôi, cha nó lời thôi lắm, **ông** có biết giống gì đâu. Hễ tôi chịu thì tự nhiên **ông** chịu”.

Hương-Sư Thiện chúm-chím cười nữa và day lại hỏi Tú-Tài Xương rằng:

- Còn cháu coi con nhỏ đó cháu đành hay không?
- Thưa, đành.
- Nè, vợ chồng là việc trăm năm của cháu, vậy cháu có quyền chọn lựa. Cháu phải suy nghĩ cho kỹ, chớ hễ cưới về rồi, thì cháu không được chê bai chi hết đả.
- Thưa, cháu đành chỗ đó.

Hương-Sư Thiện gật đầu rồi nói với bà Cả rằng: “Cháu nó đành rồi, vậy anh chị cậy mai nói với đàng gái, như họ chịu gả, thì mình bước tới và xin cho cưới phút cho rồi”.

Bà Cả đáp rằng: “Tôi cũng tính làm rút, hễ họ gả thì tôi xin cho cưới liền”.

Cô Bang-Biện Hồng Hạnh vâng lời mẹ, nên buổi sớm mai ấy cô xuống nhà thím giáo Điều kiểm chuyện mà đuổi mẹ con thím giáo đi phút, đặng Tú-Tài Xương cưới vợ cho êm. Cô tưởng con nhà nghèo thường sợ quyền thế, ham bạc tiền, hễ mình hăm dọa rồi cho tiền, thì muốn khiến bề nào cũng được, chẳng dè cô gặp cô Hảo, cô nghe những lời nhỏ-nhoi thiệt-thà mà cứng cỏi, làm cho cô chửng-hửng rồi bối rối trong lòng, bởi vậy cô tính trở lên nói công chuyện lại cho mẹ nghe, đi dọc đường cô có ý lo, lo là lo nói cô Hảo có chừa. Cô lon-ton bước vô cửa, thấy vợ chồng Hương-Sư Thiện thì cô mừng và nói rằng: “May dữ không! Có chú thím xuống đây! Tôi đương tính xin má tôi mời chú thím xuống mà nói công việc nhà, may chừa mời mà chú thím xuống thì xong quá”.

Hương-Sư Thiện lẹ miệng hỏi rằng:

- Cháu muốn mời chú mà nói chuyện gì?
- Nói chuyện thằng Tú-Tài đây mà. Nó làm lộn xộn quá!

Ý bà Cả không muốn cho vợ chồng Hương-Sư Thiện biết việc Tú-Tài Xương tư tình với con thím giáo Điếu, bởi vậy bà chặn cô Bang-Biến mà nói rằng:

- Nãy giờ má có nói chuyện cho chú con hay rồi. Chú con biết ông Bá Hộ Chịnh, chú nói ông thiệt giàu lớn, chú biểu nói mà cưới phứt cho rồi.
- Cưới giống gì được! Công việc chàm nhàm phải tính làm sao cho êm rồi sẽ cưới chớ.
- Ờ! Nhiều chuyện thì thôi! Việc tầm bậy hơi nào mà lo.
- Không lo sao được, má?
- Thì mình đuổi nó đi, có tử-tế lắm thì cho ít chục đồng bạc, chuyện gì đó mà phải lo.
- Trời ôi! Má nói nghe dễ như chơi! Việc khó lắm đa má, chớ không phải dễ đâu.
- Khó giống gì? Nó nói làn chàn, tao làm cho nó ở tù chớ.

Hương-Sư Thiện nghe hai mẹ con bà Cả cãi lầy, ông muốn biết coi việc gì đâu mà người nói khó, kẻ nói dễ, nên ông hỏi rằng: “Việc gì đâu vậy?”.

Tú-Tài Xương nghe chú xen vô mà hỏi, thì cậu bét đi vô buồng.

Cô Bang-Biến ngồi lại góc ván, gằn bà Hương-Sư, rồi day qua nói với Hương-Sư rằng: “Việc của thằng Tú-Tài đây, chớ có việc gì đâu. May sẵn có chú thím xuống đây, để cháu tỏ hết công chuyện cho chú thím nghe rồi bà con mình liệu định coi phải làm sao bây giờ. Thằng Tú-Tài về ở nhà mấy tháng nay nó nè trai gái với con thím giáo Điếu. Nó chơi lén cháu không hay, mà cha với má cháu cũng không dè, chớ phải mình biết thì ai để nó làm kỳ cục như vậy. Hôm sửa soạn đi coi vợ cho nó, bà Chủ ở bên đây bà lên cho má cháu hay. Má cháu kêu hỏi, nó chịu có, nó nói buồn nên chơi qua đường, không quan hệ gì. Má cháu giận thím giáo Điếu rù quên việc không tốt, nên biểu cháu đuổi mẹ con thím đi cho rồi. Hồi nãy đây cháu xuống nhà thím giáo, cháu rầy thím, thì thím than trời trách đất, thím nói oan ức, thím không hay chuyện gì hết. Cháu muốn cho xuôi việc, nên cháu hăm he thím cho thím sợ, rồi cháu dỗ ngọt biểu thím làm giấy bán nhà cửa cho cháu, đặng cháu cho thím vài trăm đồng bạc làm vốn đi xứ khác mua bán làm ăn. Nhà cửa của thím thì không ra gì, mà thôi, mình muốn êm chuyện nên cho thím chút đỉnh cho vui lòng. Thím chịu, thím tính nếu cháu cho thím tiền thì thím dắt con lên Sài Gòn mà nương dựa với em thím. Ngặt con nhỏ đó nó không chịu đi, nó nói thằng Tú-Tài có thể thốt bẽ nào cũng cưới nó mà làm vợ, chừng nào thằng Tú-Tài giáp mặt nói với nó rằng bỏ nó mà cưới vợ khác, thì nó mới chịu đi, song đi thì nó không thêm

lấy một xu nào hết. Cháu tưởng nó muốn làm khó, nên dỗi nó mà cho thêm một trăm nữa là ba trăm. Nó nhứt định không chịu, nó nài phải cho nó giáp mặt với thằng Tú-Tài, chừng nào thằng Tú-Tài nói bỏ nó thì nó mới chịu đi. Nó liều mạng như vậy, bây giờ mình biết làm sao?”.

Bà Cả châu mày nói rằng:

- Chuyện gì mà phải cho ba trăm đồng bạc? Bạc đâu mà cho uống vậy? Tử tế lắm thì cho một hai chục vậy thôi chứ.
- Con không phải đại đâu má à. Chuyện khó lắm.
- Khó giống gì? Nó dám làm gì sao? Nó nói lộn-xộn tao làm nó ở tù rục xương chứ.
- Nó không nói lộn-xộn gì hết, nó ở đó mà bẹo trước mặt mình hoài mình chịu sao nổi.
- Ai mà cho nó ở trong đất nữa.
- Má không cho ở thì nó dò nhà qua cất đất người khác mà ở lại càng xấu hổ nữa. Đây không có ai lạ, chú thím là người trong thân, nên con nói thiệt cho cha với má biết. Con nhỏ đó lấy thằng Tú-Tài, nó có ghen rồi.
- Sao con biết?
- Nó khai thiệt với con rằng nó có chữa được ba tháng mà con coi tướng mạo nó thiệt có chữa đả, chứ không phải nó nói dối đâu.
- Nó có chữa thầy kệ nó chứ. Con gái đại lấy trai thì chịu, ai biết đâu.
- Phải rồi! Đồ hư lấy trai có chữa thì chịu. Mà nó ở đây, chừng nó đẻ con rồi nó bẹo hoài đã gay con mắt mình, mà rui vợ thằng Tú-Tài nó hay rồi làm sao.

Bà Cả nghe nói tới cái đó bà hết nói nữa được. Còn ông Cả thì ngồi hút thuốc, bộ tự nhiên, dường như không nghe chuyện chi hết.

Cô Bang-Biện mới hỏi Hương-Sư Thiện rằng:

- Bây giờ phải tính làm sao chú? Con nhỏ đó nó nói chừng nào thằng Tú-Tài giáp mặt nói với nó rằng không thêm nó nữa thì nó đi liền, đi mà không thèm xin một đồng xu. Cháu muốn biểu thằng Tú-Tài xuống nói phứt ít tiếng, đặng nó đi cho rảnh, làm như vậy được không chú?
- Cháu nói con nhỏ đó là con của thím giáo Điều. Thím giáo Điều nào ở đâu? Phải vợ của thầy Đặng Phi Điều hồi trước dạy chữ nho và hốt thuốc đó hay không?
- Thưa, phải.
- Hồi chừa cưới vợ, chú có học chữ nho với thầy hơn một năm. Thầy chết rồi mà?

- Thưa, chết đã bốn năm nay.
- Vợ con thầy bây giờ ở đâu?
- Ở dưới đầu xóm đây.
- Làm nghề gì mà ăn?
- Thưa, mượn ruộng của má cháu đây mà làm, mỗi năm tè ít chục gạ lúa, mẹ con ăn với nhau.

Hương-Sư Thiện gật đầu, ngồi suy nghĩ một hồi lâu, rồi ngó quanh-quất mà hỏi rằng: “Thằng Tú-Tài nó đi đâu mất rồi?”.

Cô Bang-Biện kêu om sòm.

Tú-Tài Xương ở trong buồng thủng-thủng bước ra. Hương-Sư Thiện kêu và biểu rằng: “Lại đây chú hỏi một chút, cháu. Sao? Nãy giờ chị hai cháu nói đó, mà có thật như vậy hay không? Chị hai cháu nói cháu muốn con gái của thím giáo Điếu, cháu thề thốt bề nào cháu cũng cưới nó, cháu ăn nằm với nó nên nó có ghen rồi, phải như vậy hay không?”.

Tú-Tài Xương lớn lên đáp nhỏ nhỏ rằng: “Thưa phải”

Hương-Sư châu mày hỏi nửa rằng:

- Bây giờ cháu còn thương con nhỏ đó, cháu cưới nó hay không?
- Thưa, thương thì thương, chớ cưới làm vợ sao đặng.
- Thương thì phải cưới làm vợ, chớ thương mà sao lại cưới không đặng?
- Thưa, cháu thương thì chơi qua đường vậy thôi, chớ con nhà nghèo, lại nó quê mùa quá, cưới coi kỳ, cưới sao đặng?
- Cháu có thề thốt, hứa làm vợ chồng với người ta hay không?
- Thưa có. Mà thề bậy bạ có ăn chịu chổ nào đâu. Nó sợ má nó lại nghe lời cháu lắm. Để cháu xuống cháu biểu nó một tiếng thì nó đi khỏi xứ này liền.
- Cháu ăn nằm với người ta đã có chưa rồi bây giờ cháu tính bỏ người ta hay sao?
- Thưa, vậy chớ cưới nó làm vợ sao được?
- Vậy chớ sao cháu lại thề thốt với nó?
- Thề chơi có quan hệ gì.
- Tại cháu thề, nên nó tin, nó mới lấy cháu. Bây giờ cháu bỏ nó thì té ra cháu gạt gẫm nó. Cái đó không tốt đâu cháu, đã không tốt mà lại ác nữa. Con nhà nghèo ở đồng, quê mùa. Cháu giàu có mà lại học giỏi nữa. Cháu dùng môi miếng dụ dỗ tư tình với người ta có ghen rồi cháu bỏ, làm như vậy thất đức lắm cháu.

Tú-Tài Xương đứng nín khe, không trả lời nữa được.

Bà Cả thấy vậy bà mới nói rằng: “Vậy chớ con của tôi như vàng như ngọc bây giờ chú biểu nó phải cưới đồ ăn mỳ, như con của con mẹ giáo Diều đó hay sao? Có cái gì đâu mà thất đức? Con gái hư, thấy trai nó trét thì nó chịu, can thiệp gì đến mình mà lo”.

Hương-Sư Thiện cười mà đáp rằng: “Xin lỗi chị, để em nói cho chị nghe. Ở đời quý là nhân nghĩa, quý là phúc đức, chớ không phải giàu hay là sang mà quý đâu. Cháu nó chơi chớ không quyết làm vợ chồng gì, song nó đã lấy con của thím giáo Diều có chưa. Cái đó có lẽ cũng tại trời khiến như vậy. Em xin anh chị hãy tuân theo mạng trời, đừng có tính cưới vợ nào khác cho cháu, nên cưới con của thím giáo Diều cho nó thì phải hơn. Anh với chị giàu có mà chỉ có một người con gái, một người con trai mà thôi. Anh với chị đối rách gì hay sao nên phải kiếm dâu cho giàu mà nhờ. Huống chi bây giờ dâu mình đã có nghén sẵn rồi, cưới về ít tháng thì có cháu nội mà bông, không vui hay sao. Giàu hay nghèo là tại trời, chẳng nên thấy giàu mà ham, còn thấy nghèo mà phụ. Có nhiều người giàu mà trong ít năm rồi trở ra nghèo, còn có người nghèo mà nhờ trời người ta trở nên giàu, biết chừng đâu. Anh chị có con cháu ít, cần lấy nhân đức mà ở đời, đừng sanh con đẻ cháu cho nhiều. Thầy giáo Đặng Phi Diều hồi trước cũng là người tử tế, nghèo song có lẽ nghĩa, chớ không phải là côn đồ cướp đảng gì. Anh chị cưới con của thầy giáo Diều cho thằng Tú-Tài thì anh chị được mấy cái phải rồi: 1. Cứu danh giá một người con gái khỏi bị nhơ nhuốc; 2. Làm cho thằng Tú-Tài khỏi mang tiếng ác; 3. Được thiên hạ khen rằng mình không tham phú phụ bần. Vậy em khuyên anh chị phải nghe lời em, đừng bây giờ khỏi mang tiếng thị phi, mà ngày sau cũng khỏi mang quả báo. Em nói cạn lời, nếu mình bỏ con nhỏ đó, như nó thất tình thất chí, nó tự vận nó chết, thì cái ác của mình lớn biết bao nhiêu. Xin anh chị phải xét lại”.

Ông Cả nói xuôi-xị rằng: “Con nó muốn đâu thì mình cưới đó, chớ biết làm sao bây giờ”.

Bà Cả trợn mắt nói lớn rằng: “Ông biết gì mà xen vô. Mình là cha mẹ, mình phải dựng vợ gả chồng cho con, nói như ông vậy sao được. Tôi nhứt định cưới con gái của ông Bá Hộ cho thằng Xương, tôi không thêm con nào khác hết ... Nó lấy ai đâu có chưa, rồi nó thấy mình giàu có sang trọng, nó nói xán xả, mình cũng phải cưới nó hay sao. Nó nói bậy, tôi chỉ ít trăm đồng bạc, tôi làm nó mang khốn cho nó coi”.

Hương-Sư Thiện cười mà can rằng:

- Em xin chị đừng có nóng. Hồi nãy thằng Tú-Tài nó chịu nó lấy người ta có chưa, vậy thì con của nó chớ của ai. Mình ít cháu, được vậy thì may lắm. Chị chẳng nên hất hủi mà tội nghiệp đứa nhỏ ngày sau.
- Không được, cưới thứ đồ ăn mỳ xấu hổ lắm, ai mà cưới cho được.

- Không xấu đâu. Chị bỏ nó mà cưới chỗ giàu có thì mới xấu mà lại ác nữa.
- Tôi ác thầy kệ tôi. Ai có thương thứ đồ hư như vậy thì cưới nó đi.
- Chị nói sao vậy?
- Ờ, tôi nói vậy a. Con của tôi đẻ, tôi phải lựa chỗ tử tế tôi cưới vợ cho nó. Tôi không cần ai dạy khôn cho tôi.
- Việc trong nhà, tôi muốn nói phải quấy cho anh chị nghe, sao chị lại nói cái gì kỳ vậy? Anh Cả, vợ anh đối với tôi vô lễ quá, anh thấy hay không?

Ông Cả lắc đầu đáp rằng:

- Ồi, tôi không biết việc gì hết. Cái lấy làm chi rồi sanh mịch lòng. Việc cưới vợ cho con bà, bà muốn cưới chỗ nào bà cưới, chú xía vô làm chi.
- Tại cô Bang-Biện hỏi tôi mới nói chớ. Anh làm đờn-ông vô ích quá. Trong nhà anh không có quyền hành gì hết, mà anh cũng không biết phải quấy nữa. Thôi, việc cưới vợ cho con anh, anh làm sao anh làm, tôi không thèm biết tới đâu, mà từ rày đến chết, tôi cũng không thèm bước chân đến nhà này nữa.

Ông Hương-Sư đứng dậy biểu vợ đi về. Cô Bang-Biện thấy chú giận thì năn nỉ rằng: “Má cháu có tánh nóng nên nói mịch lòng chú, xin chú đừng phiền. Chú thím ở ăn cơm rồi sẽ về, cơm gần dọn rồi”.

Ông Hương-Sư cười gằn mà đáp rằng: “Chú no, thôi để chú về, ở lâu càng bị nhục thêm, chớ ở mà lợi ích gì”.

Vợ chồng Hương-Sư Thiện về mà trong lòng phiền lắm.

*

* *

Cô Bang-Biện thấy việc tính chưa xong nên cô không chịu về. Cô muốn để cho mẹ bình tĩnh lại rồi sẽ bàn tính nữa, nên cô hồi trẻ ở trong nhà dọn cơm ăn.

Trong lúc ăn cơm, bà Cả mới trách cô Bang-Biện rằng: Việc nhà của mình thì để thủng thẳng mà tính, nói cho họ hay làm chi rồi họ nói giọng thấp giọng cao nghe ghét quá”.

Cô Bang-Biện chống đũa ngó mẹ mà đáp rằng:

- Má nói kỳ quá! Chú Hương-Sư là chú ruột của con, chú cũng như cha vậy, chớ phải ai xa lạ gì hay sao mà giấu.
- Thuở nay chú có thương mình bao giờ đâu, bởi vậy con nói cho chú nghe, rồi chú mới kiếm chuyện chú rửa má đó.
- Chú rửa giống gì đâu?

- Chú nói má ở ác, không có đức, nói như vậy không phải rửa sao?
- Chú nói việc phải quấy cho má nghe, chớ rửa giống gì. Bữa nay chú giận mình lắm.
- Ồi giận thì giận, ai mà cần, chớ cho mình đồng nào mà bợ chú. Để thằng Xương cưới con gái của ông Bá Hộ đây, rồi sau nó giàu bằng mười chú nữa!

Cô Bang-Biến day qua hỏi Tú-Tài Xương rằng: “Việc lộn xộn như vậy đó bây giờ em tính lẽ nào, em phải nói cho dứt khoát đặng má với chị sẽ liệu cho”.

Tú-Tài Xương nói quả quyết rằng:

- Tôi nhứt định cưới con của ông Bá Hộ.
- Còn con Hào em làm sao?
- Đồ chơi qua đường, bậy bạ mà kể gì.
- Em nói như vậy mà chắc không? Chớ cưới vợ mà còn đeo theo con Hào nữa đây rồi sanh giặc, không được đã.
- Tôi nhứt định rồi. Hễ cưới vợ rồi thôi, còn chơi bời chi nữa.
- Ờ, em nói thì em phải nhớ lời. Mà bây giờ con Hào nó muốn liều mạng, nó nói nếu em không nói dứt khoát thì nó không chịu đi, em mới tính làm sao?
- Không hại gì, chị đừng lo. Để trưa tôi xuống tôi nói một tiếng thì nó đi liền, không có sao đâu mà sợ.
- Sợ em xuống nhà nó, rồi nó liều mạng, nó níu kéo làm rầy-rà xấu hổ chớ.
- Đâu mà dám! Chị tưởng nó gan trời hay sao? Để ăn cơm rồi tôi đi.
- Em xuống nói với nó làm sao đâu em nói cho chị nghe thử coi.
- Chuyện riêng của tôi, nói cho chị nghe làm chi?
- Nói nghe thử coi em lấy có gì mà nói cho nó xiêu, đặng nó đi tránh xa xứ khác cho em cưới vợ.
- Để xuống đó rồi tôi sẽ liệu, chớ bây giờ nói trước không được.
- Nè, chị nói trước cho em biết. Con Hào nó hay em đi coi vợ nó tức giận lắm. Xuống đó em phải liệu mà nói cho xuôi đặng mẹ con nó đi phút cho rồi, chớ đừng có chọc nó giận mà làm rầy-rà mang tiếng rồi ông Bá Hộ ổng hay, ổng không thêm gả con cho em đã.
- Được mà. Chị tưởng tôi dại lắm sao?

Ăn cơm rồi, Tú-Tài Xương đón xe ra đi.

Cô Bang-Biến không an trong lòng, ngặt cô đi theo thì khó coi, cô mới kêu một đứa nhỏ ở trong nhà mà dặn rằng: “Cậu Ba mây đi kia thấy không? Ờ,

cậu đi xuống nhà thím giáo Điều mà chơi. Mây phải đi theo cậu, đi xa xa chớ đừng có lại gần. Xuống tới đó, cậu vô nhà, thì mây phải ngồi ngoài hè, làm bộ ngồi chơi, đừng có nói tới ai hết. Ngồi đó mà phải lóng tai nghe trong nhà, như không có việc chi hết thì chừng cậu Ba về, mây theo mà về. Còn nếu mây nghe trong nhà rầy rà thì mây phải chạy riết về đây cho tao hay. Nhớ hay không?”.

Thằng nhỏ gật đầu rồi thủng thẳng ra cửa ngõ.

Trời nắng chan chan, dân cư trong xóm từ già tới trẻ đều rút ở trong nhà, thậm chí gà heo mà cũng không đi kiếm ăn, cứ núp dưới bóng mát mà nghỉ, gà sè cánh rìa lông, heo nằm nghiêng nhắm mắt.

Cậu Tú-Tài Xương lon-ton đi theo bờ nhỏ trong xóm mà xuống nhà thím giáo Điều. Cậu mặc một bộ đồ mát bằng lụa trắng, chân mang giày da vàng, đi bộ khoan-thai, mặt tự-đắc, không lo không buồn chi hết. Những người ở trong xóm đều là tá-diễn tá-thổ hoặc của ông Cả hoặc của thầy Bang-Biện, bởi vậy ai thấy cậu cũng phải chào, mà chừng cậu đi qua khỏi rồi thì họ lại chúm-chím cười; dường như họ biết trước cái nhà cậu sẽ đến vậy.

Thím giáo Điều đương nằm trên võng mà đưa cọt-kẹt, tay gác qua trán, mắt nhắm lim-din. Thình lình thím nghe động đất, thím mở mắt ra thấy Tú-Tài Xương bước vô cửa thì thím đứng dậy chào và mời ngồi.

Cậu Tú-Tài ngó quanh-quất rồi hỏi rằng:

- Con hai nó đi đâu thím?
- Thôi, cậu. Cậu báo hại mẹ con tôi quá, còn hỏi con hai con ba làm chi nữa?
- Có gì đâu mà báo hại?
- Con tôi nghèo hèn quê mùa, cậu báo hại bây giờ nó có chửa có nghén xấu hổ quá, mẹ con tôi ở đây nữa sao được.
- Nói chuyện chơi có lẽ nào có chửa.
- Nó nói nó có thai đã ba tháng rồi, bây giờ biết làm sao!
- Con hai nó sợ nó nói như vậy, chớ không có đâu.
- Ý! Tôi coi bộ nó có thai thiệt đa cậu. Tôi là đòn bà, tôi không biết hay sao. Thiệt hết sức khổ.
- Có gì đâu mà khổ?
- Việc như vậy mà cậu nói nghe như chuyện chơi chớ.
- Chị hai tôi có tính để cho thím ít trăm đồng bạc đặng thím làm vốn đến xứ khác mua bán làm ăn, tính như vậy thì xong, sao thím còn than khổ?
- Phải, hồi sớm moi cô Bang-Biện có nói như vậy. Mà tôi nghĩ cô tính đó cũng phải. Bê nào mẹ con tôi cũng bỏ xứ mà đi, chớ xấu hổ quá, ở đây nữa

sao được. Ngặt con nhỏ tôi không chịu đi, nó phiền cậu lung lắm. Thiệt cậu báo hại không biết chừng nào.

- Sao nó lại không chịu đi? Nó ở đâu bây giờ?
- Nó nằm trong buồng. Từ sớm mơi tới bây giờ nó khóc hoài, không ăn uống chi hết.
- Đâu thím kêu nó ra đây coi nó nói sao mà nó không chịu đi?

Thím giáo Diệu bèn day mặt vô buồng kêu rằng: “Hảo a, ra má biểu một chút con”.

Cô Hảo trong buồng bước ra liền. Cô mặc áo vải đen, tóc đã-dượi, nhưng mà sắc mặt nghiêm chỉnh. Cô ngó cậu Tú-Tài mà cô không chào. Cậu Tú-Tài nãy giờ làm cứng, mà chừng thấy mặt cô Hảo thì cậu vừa thẹn-thù vừa buồn-bực, nên cậu day mặt ra cửa, không dám ngó cô.

Cô Hảo vùng hỏi lớn rằng: “Cậu gạt tôi, cậu lấy tôi có chưa, rồi bây giờ cậu bỏ tôi, cậu cưới vợ khác phải không?”.

Cậu Tú-Tài nghe câu hỏi rõ-ràng mà cứng-cỏi quá thì cậu biến sắc, trong trí bối rối không dè cô Hảo nghị-lực đến thế. Cậu làm tỉnh một hồi rồi cười ngỏn-ngỏn mà hỏi rằng: “Em giận qua lung lắm hả? Ai học với em rằng qua đi cưới vợ?”.

Cô Hảo châu mày mà đáp rằng:

- Cô Bang-Biện nói hồi sớm mơi chớ ai. Phải như vậy không?
- Phải, nhưng mà qua mới đi coi vợ, chớ chưa có cưới.
- Cậu thề với tôi nặng lắm, sao bây giờ cậu dám bỏ tôi mà cưới vợ?
- Tại cha mẹ ép, biết làm sao.
- Hồi trước tôi vẫn biết phận tôi nghèo hèn, còn bực cậu giàu sang, không thể nào kết tóc trăm năm với nhau được. Cậu nói dóc rằng việc vợ chồng là việc riêng của cậu, cậu đành nơi nào thì cậu cưới nơi đó, không ai được phép ép cậu. Sao bây giờ cậu lại đổ thừa cho cha mẹ?
- Thì hồi muốn phải nói bướng vậy mà. Làm con không nghe lời cha mẹ sao được.
- Tôi nghĩ lại thiệt tôi dại lắm. Bây giờ tôi biết khôn thì đã lỡ rồi. Bữa nay có trước mặt má tôi đây, cậu phải nói cho dứt khoát. Tôi có thai được ba tháng rồi, bây giờ cậu tính sao đâu, cậu tính đi.

Cậu Tú-Tài Xương ngời gục mặt, không trả lời được. Cậu tính trong trí thế nào không biết, mà cậu thò tay vô túi móc khăn ra lau cặp con mắt, rồi cạy móng tay và thúng thảng nói rằng: “Qua xin em đừng có phiền qua. Qua thương em lắm, nhưng mà nếu qua đem em về làm vợ thì cha mẹ không chịu, lại xóm riêng họ cũng chê cười, đem em về làm vợ sao được. Qua tính như

vậy: để chị hai qua cho em ít trăm đồng bạc đặng em đi với thím đến xứ khác mà ở. Qua chẳng bao giờ bỏ em đâu. Em ở chỗ nào yên rồi thì gởi thơ về cho qua hay, đặng lâu lâu qua đến qua thăm. Qua nói thiệt với em, chỗ qua coi vợ đó họ giàu lung lắm. Nếu qua cưới vợ được chỗ đó, thì tiền bạc qua biết làm gì cho hết. Qua thề với em bề nào qua cũng cấp dưỡng cho em trọn đời no ấm. Còn như em muốn lấy chồng khác thì việc đó tự ý em, qua không dám cản, mà cũng không dám xúi”.

Cô Hảo nghe mới bao nhiêu đó, cô vùng tức cười mà nói lớn lên rằng: “Thôi, cậu đừng nói nữa. Bao nhiêu đó cũng đủ cho tôi hiểu tánh tình đê tiện của cậu rồi. Thiệt tôi chẳng hiểu tại sao cậu là con một vị điền chủ làm tới chức Hương-Cả trong làng, cậu học thi đậu tới bực Tú-Tài, mà cái óc của cậu thấp-thỏi dơ-dáy đến thế. Chớ chi cậu nói như vậy: Thấy **mày** tao muốn, tại **mày** đại **mày** lấy tao thì **mày** chịu. Bây giờ tao không thêm **mày** nữa”. Cậu nói như vậy thì bất quá tôi tức, tôi hổ phận tôi, chớ tôi không khinh bỉ cậu được. Sao cậu lại nói cậu thương tôi, mà vì tôi nghèo hèn cậu không thể làm vợ chồng với tôi được, để cậu cho tiền đặng tôi lánh mặt đến xứ khác mà ở, cho cậu được vợ giàu, rồi cậu cấp dưỡng tôi. Phận tôi tuy nghèo hèn, thân tôi tuy bị cậu mà phải nhờ nhờ rồi, song cái óc của tôi vẫn còn trong sạch chớ không phải dơ dáy như óc cậu vậy đâu. Tôi trọng là trọng nhơn nghĩa chớ không phải tôi mê tiền bạc đâu mà cậu mong lấy đồng tiền làm mồi để bèo tôi. Tôi vẫn biết hễ tôi nói cho rõ ra, thì chắc cậu phải buồn. Nhưng mà nín không nói thì uất ức trong lòng tôi quá, nín không được, nên phải nói cho cậu biết”.

Cô Hảo đứng nói một hơi, sắc cô giận, mặt cô đỏ au... Cậu Tú-Tài ngồi gục đầu mà nghe, không biết tiếng chi mà đáp lại.

Thím giáo điều thấy con giận nên nói nặng lời thì thím can rằng: “Thôi, việc đã lỡ rồi, con nói nhiều lời làm chi. Người ta gạt, mà tại con đại mới mang nhờ, chớ phải con khôn, con cho má hay, thì có đâu đến đổi như vậy. Bây giờ má tính có cái bỏ xứ mà đi thì mới khỏi người ta chê cười. Vậy con phải lo việc đó, chẳng nên nói lộn xộn xóm riềng người ta hay mà xấu hổ”.

Cô Hảo cười mà nói rằng: “Con nói phải quấy cho cậu Tú-Tài nghe vậy thôi chớ có làm lộn xộn chi đâu. Nè cậu Tú-Tài, tôi nói cho cậu biết, theo người ta họ li ở đây, chừng nào cưới vợ họ níu lưng cậu, họ làm rầy rà cho thiên hạ biết mặt cậu là thằng điếm, dùng văn nói, dùng thế lực mà phá tiết hạnh con gái quê mùa. Cậu có giỏi bất quá cậu cậy thế cậy thân mà làm cho tôi ở tù, cái ác, cái xấu của cậu còn lớn hơn nữa. Nhưng mà tôi không phải như họ vậy đâu. Làm xấu cho cậu mà có ích gì. Để danh tiếng của cậu cho vẹn toàn chớ, để cho thiên hạ quý trọng cậu là bực giàu sang học giỏi coi mới ngộ chớ. Nay mai đây mẹ con tôi sẽ đi để cho cậu ở đây thông thả mà cưới vợ giàu rồi sanh con đẻ cháu cho nhiều mà nối dòng. Mẹ con tôi đi mà không thọ đồng tiền dơ dáy của cậu đâu, để tiền ấy cho cậu cho vay đặt nợ, mua ruộng sắm vườn

đặng làm giàu thêm cho lớn mà vinh mặt vinh mày với thiên hạ. Tôi nói đủ rồi, thôi cậu về đi, về mà lo cưới vợ”.

Cậu Tú-Tài lau nước mắt, đứng dậy ngó xuống bếp không thấy dạng cô Hảo, cậu bèn nói nhỏ với thím giáo rằng: “Tôi hổ thẹn lắm, không dám thấy mặt con Hai nữa. Tuy nó giận tôi, nó nói không thềm đồng tiền của tôi, song xin thím trước khi đi thì lên nhà chị hai tôi, đặng chị hai tôi đưa tiền bạc để làm vốn đến xứ lạ mua bán làm ăn. Nếu thím nghe lời nó, không lấy tiền, thì tôi buồn lắm”.

Thím giáo gật đầu. Cậu Tú-Tài từ giã bước ra về, mặt mày buồn hiu, chớ không phải dúc dắc như hồi mới vô nhà vậy.

Cô Hảo ở dưới bếp thấy Tú-Tài Xương về rồi, cô mới bước lên nói với mẹ rằng: “Con là gái, mà con không biết giữ trinh tiết, để nhục đến cha mẹ thì cái tội của con lớn lắm. Việc con đã lỡ dại rồi con xin má tha tội cho con. Con nguyện từ rày về sau con không dám làm nhơ danh tiết của con nữa. Bây giờ con xin má một điều, là lo sắp đặt mà đi khỏi xứ này cho mau, đi mà đừng có thềm lấy đồng tiền của nhà đó”.

Thím giáo điều ngó con mà đáp rằng:

- Con dại quá, chuyện gì mà không thềm lấy tiền?
- Mình lấy tiền, người ta khinh mình lắm.
- Ồi, đời này mà kể gì. Mình nghèo cần phải có đồng tiền. Nếu người ta cho mà mình không thềm lấy, rồi lên Sài-Gòn lấy gì mà ăn.
- Con ở đợ mà nuôi má.
- Mà mình bán nhà cửa đồ-đạc thì mình lấy bạc, chớ mình xin ai mà ngại.
- Bỏ hết mà đi, bán chác làm gì.
- Hứ! Con nói dại quá! Sao lại bỏ kia? Xế chiều rồi, thôi đi nấu cơm.

Ăn cơm chiều rồi, thím giáo mới đi lên nhà thầy Bang-Biện.

Vì Tú-Tài Xương về nói trước hồi xế nên cô Bang-Biện thấy thím giáo bước vô thì cô niềm nở chào hỏi mời ngồi tử tế lắm. Cô kêu người biện làm việc với thầy Bang mà nói rằng: “Né biện, em làm ơn viết giùm cho thím giáo một cái tờ bán hết nhà cửa đồ-đạc cho qua, giá một trăm đồng. Em liệu mà đặt tờ, làm riết đi đặng thím giáo lẩn tay mà lấy bạc”.

Chú biện chưng-hửng hỏi thím giáo rằng:

- Sao thím bán nhà vậy thím? Bán rồi chỗ đâu mà ở.
- Qua lên Sài-Gòn mà ở.
- Cha chả, lên chi trên ấy?

- Qua có thằng em ruột ở **trên**, nó biểu qua lên đặng nó bao bọc cho qua làm ăn.
- Ờ, có vậy chăng.

Chú biện làm tờ rồi đọc lại cho thím giáo nghe. Thím giáo lẩn tay vào tờ theo phép. Cô Bang-Biện kêu thím vào buồng, mở tủ lấy đưa cho thím ba trăm đồng bạc và nói rằng: “Lấy tiền đây mà đi. Đừng nói cho ai biết nghe không. Thôi đi mạnh giỏi”.

Thím giáo điều lấy bạc bỏ vào túi, bước ra ngoài tằm trâu ăn rồi từ già mà về, miệng cười ngỏn-ngỏn.

Tầng sáng, ngọn cỏ còn đọng giọt sương, chân trời mây còn chón chỏ. Trâu thả ra đồng cho ăn đi ní-na ní-nần, thằng chằn theo hát rầm-ra rầm-rít.

Mấy mẹ con thím giáo Điều dắt nhau đi lần ra lộ đặng đón xe hơi đồ mà lên Bắc-Liêu rồi hoặc kiếm xe hơi khác, hoặc đi tàu mà lên Sài-Gòn.

Thằng Hòa với thằng Hiếu nghe nói được đi Sài-Gòn thì vui mừng, bởi vậy hai đứa nó đi trước, mặt tươi cười, lòng khấp-khởi. Cô Hảo với thím giáo đi sau, mỗi người bưng một cái thúng nhỏ đựng mùng mền cùng quần áo, cái cũ, cái đã rách, chẳng có vật chi quý, cô Hảo rất nghiêm trang, thím giáo coi bộ buồn nghiến.

Ra tới lộ, mẹ con để thúng trên lều rồi đứng xúm xít chung quanh mà chờ xe. Thím giáo ngó lại xóm Láng Dài, trong lòng ngậm ngùi. Kia, chỗ bụi tre còi là chỗ cái mộ của thầy giáo nằm, còn xít tới một chút, chỗ gò nổng lúp xúp đó là mộ phần của cha mẹ. Cái nhà ở đầu xóm có mấy cây đu đủ đó, là nhà của mình ở thuở nay, ở trong nhà ấy có khi ưu sầu mà có khi cũng vui vẻ. Từ rày về sau mình không được thăm mấy gò má kia, mà cũng hết vô cái nhà lá nọ. Dầu trong túi có ba trăm đồng bạc mà trong lòng lại không biết vui như mấy năm nay ăn bữa trước thiếu bữa sau. Còn mình đi đây là đi lên Sài-Gòn, mà Sài-Gòn là chỗ nào? Bước đường mình sẽ đi coi sao mênh- mông. Cái chỗ mình sẽ tới coi sao mịt-mù quá!

Thím giáo đương suy nghĩ, thỉnh lình thằng Hòa hỏi rằng: “Mình lên Sài-Gòn ở luôn **trên**, không về đây nữa phải không má?”. Thím giáo gật đầu và ừ.

Thằng Hòa hỏi tiếp rằng:

- Còn cái nhà của mình má bỏ hay sao?
- Nhà má bán rồi.
- Sao má không bắt mấy con gà theo, để ở nhà họ ăn cấp còn gì?
- Gà má đã cho chị Cai Tuần rồi.
- Tôi chịu ở Sài-Gòn lắm. Họ nói ở **trên** thật là vui. Lên **trên** rồi má cho tôi với thằng Hiếu đi học chữ Tây nghe không má.

- Ừ.

Hướng đông mặt trời đã ló ra một vùng đỏ lôm. Có một cái xe hơi ở phía chợ Hòa Bình chạy lên, bụi bay mịt mù. Cô Hảo đang ngồi trên lề đường dựa bên hai cái thùng, cô tưởng xe đồ tới nên lật đật đứng dậy, tề ra xe của nhà giàu ở đầu miệt Cà Mau chạy lên Bắc-Liêu, chạy ngang qua một cái vù làm cho thằng Hòa với thằng Hiếu sợ nên níu tay má nó.

Bà hai Hiền, là người xóm Láng Dài, gánh một gánh gạo trắng đem ra chợ Hòa Bình mà bán. Bà ra tới lộ thấy mẹ con thím giáo thì để gánh xuống mà nghi và hỏi thím giáo rằng:

- Nghe nói mấy mẹ con bán nhà mà đi lên Sài-Gòn ở mua bán phải không?
- Phải, bà ở lại mạnh giỏi nghe bà hai.
- Ừ. Mấy mẹ con lên trên cũng mạnh giỏi nghe. Đi ra hoặc may khá được, chớ ở đây nghèo hoài.
- Tôi có hai chị em, thằng em tôi cứ viết thư biểu về trên ở cho gân gửi nó, đừng nó bảo bọc cho mẹ con tôi làm ăn. Tôi bị nó nói quá, thôi nghe lời nó lên trên thử coi.
- Con Hảo nó lớn rồi, lên đó coi có chỗ nào khá giả nó đừng nó có chồng mà làm ăn với người ta. Giả nó ở chợ cho sung-sướng thân nó một chút, chớ ở dưới đồng, giả nó cho mấy nhà làm ruộng cực khổ thân nó tội nghiệp.
- Để lên trên rồi sẽ hay.

Cô Hảo nghe nói tới chuyện của mình thì cô hồ ngơ, nên day mặt chỗ khác.

Có một cái xe hơi khác ở phía Hòa Bình chạy lên nữa, chuyển nẩy thấy mui cao, xe lớn, rờ-ràng là xe đồ chớ không phải xe nhà giàu. Xe gần tới, thím giáo đưa tay mà ngoắc. Xe chạy chậm-chậm rồi ngừng.

Trên xe có một người thấy cô Hảo ngộ, muốn ghẹo chọc nên kêu mà nói lớn rằng: "Má đi Bắc-Liêu phải không má? Lên xe mau mau đi".

Cô Hảo mắc cở nên cúi mặt xuống đất. Thím giáo từ ghế bà hai Hiền rồi bung thùng lên xe với ba đứa con. Xe phát chạy, thằng Hòa với thằng Hiếu cười ngón ngoén, còn thím giáo với cô Hảo ngó vô xóm Láng Dài, mặt mày buồn hiu.

Xe lên tới Bắc-Liêu, thím giáo hỏi thăm thì họ nói bữa nay không có tàu, có mấy xe đồ đi Sài-Gòn thì đã chạy hết từ hồi khuya. Họ biểu phải chờ đến mười giờ rưỡi, xe thơ dưới Cà Mau lên rồi đi mới được.

Thím giáo bèn dắt mấy đứa con đi lại chợ tính kiếm tiệm cơm mà ăn cho no rồi sẽ trở lại bến xe mà chờ xe. Mấy mẹ con đang đi thơ-thẩn ngoài đường, bỗng có một người đờn ông, ở trong tiệm hàng-xén bước ra kêu lớn rằng: "Thím giáo, thím đi đâu đó?" Thím giáo day lại thấy Hương-Sư Thiện thì

chưng-hửng. Thím nói hơi bợ-ngợ rằng: “Ủa! Ông Hương-Sư. Tôi đi lên Sài-Gòn. Mà xe hơi chạy hết rồi, họ biểu phải chờ tới mười giờ rưỡi có xe Cà Mau lên rồi đi mới được”.

Hương-Sư Thiện ngó cô Hảo với hai đứa nhỏ rồi hỏi rằng:

- Sắp nhỏ của thím đây phải không?
- Thưa phải.

Hương-Sư Thiện chăm chỉ ngó cô Hảo rồi nói rằng: “Thím khoan đi đã. Về nhà tôi đặng tôi hỏi thăm một chút”.

Thím giáo dục-dục không biết liệu lẽ nào. Hương-Sư nói tiếp rằng: “Đi theo tôi về nhà, đặng tôi hỏi thăm công chuyện. Đi theo tôi đây”.

Hương-Sư đi trước, mấy mẹ con thím giáo theo sau, cứ làm thỉnh mà đi, không nói chuyện chi hết.

Hương-Sư Tô Hồng Thiện ở đường xuống xóm Lãng. Ông ở một cái nhà ngói ba căn, vách tường, nền đúc. Nhà cất gần sát mé lộ, chừa sân chừng vài ba thước mà thôi, bên tay mặt có một cái nhà nhỏ để xe hơi. Còn nhà bếp thì cất phía sau. Nhà bề ngoài coi không đẹp, nhưng mà ở trong chưng dọn rục-rỡ, ghế, bàn, tủ, ván toàn bằng danh mộc, gần cửa buồng lại có để một cái tủ sắt thiệt lớn.

Hương-Sư Thiện về tới nhà thì đi thẳng vô phía trong. Thím giáo bước vô hàng ba, để cái thúng vô góc tường rồi rón rén bước vô cửa. Cô Hảo cũng để cái thúng của cô dựa bên thúng của thím giáo, rồi đứng xó rỏ ngoài hàng ba với hai đứa em.

Hương-Sư trở ra thấy thím giáo đứng dựa đầu một bộ ván bên phía tay trái thì biểu rằng: “Thím ngồi trên ván đó thím giáo; ngồi chơi mà, còn sắp nhỏ đâu?” Thím giáo ít hay tới nhà giàu, nay vô đây thấy đồ đạc rục-rỡ thì thím khóp nên cóm róm không dám ngồi.

Bà Hương-Sư mặc áo bà ba lụa trắng mà quần cũng lụa trắng, tóc chải lóng nhuốt, da mặt coi trắng đỏ, ở trong buồng bước ra, vừa chúm-chím cười vừa hỏi rằng: “Thím giáo đây phải không? Hồi trước thầy giáo đi chợ thầy hay ghé nên tôi biết thầy. Còn thím tôi không có gặp lần nào. Thím ngồi mà, ngồi đó chơi. Bầy trẻ đâu, lấy trâu ăn coi bây”.

Bà Hương-Sư vừa nói vừa ngồi trên ván. Thím giáo thấy chủ nhà mời quá nên ngồi ghé lại đầu bộ ván, mà phía trong vách. Bà Hương-Sư hỏi:

- Nghe ở nhà tôi nói thím đi có dất mấy đứa nhỏ. Đâu, sắp nhỏ đâu?
- Thưa, nó ở ngoài trước.
- Ủa, biểu nó vô chớ, sao lại ở ngoài. Thím kêu hết vô đây coi được mấy đứa.

Ông Hương-Sư bước ra kêu cô Hảo và hai đứa nhỏ mà biểu vô nhà. Ba đứa lớn-lên bước vô, cúi đầu chấp tay xá ông bà Hương-Sư rồi lại đứng dựa bên thím giáo.

Bà Hương-Sư chăm-chỉ ngó ba đứa một hồi rồi hỏi rằng:

- Thím được tới ba đứa con lận sao?
- Thưa phải, tôi có ba đứa đó.
- Thím có phước quá, được tới hai đứa con trai. Vợ chồng tôi không có con trai thì cho tôi một chút con gái cũng được. Cái này bạch tuột, thiệt buồn quá.
- Thuở nay bà không có sanh lần nào sao?
- Có đâu.
- Bà còn trẻ, có lẽ sớm muộn gì rồi cũng có con chớ lẽ nào không.
- Tôi vái hết sức, chùa nào tôi cũng có cúng mà không biết tại sao không có con không biết ... Nghe nói thím tính dất sắp nhỏ lên Sài-Gòn ở phải không?
- Thưa phải.
- Lên Sài-Gòn ở làm nghề gì mà nuôi con. Đất Sài-Gòn khó lắm, chớ không phải như ở dưới mình vậy đâu. Thím có bà con ở trên hay không?
- Thưa có. Tôi có một thằng em trai ở trên.
- Phải có quen mới được, chớ mình lạ lên đất Sài-Gòn mà không có ai chỉ dẫn thì có dễ gì đâu. Người em thím làm việc gì ở trên?
- Thưa nó làm thầy thuốc Việt Nam.
- Thầy thuốc gì? Hốt thuốc bắc phải không?
- Thưa phải.
- Có học làm thuốc hay sao?
- Thưa có. Hồi trước cha sắp nhỏ tôi có dạy ít năm nên nó biết chút đỉnh, coi mạch hốt thuốc được.
- Em thím ở Sài-Gòn mà ở lối nào, nhằm đường gì, thím biết không? Sài-Gòn mênh mông lắm, phải biết rõ chỗ ở kiếm mới đặng.
- Thưa, hôm tết nó có gởi thư về nói nó ở Khánh Hội. Nó nói trên dốc cầu mống đi thẳng xuống một khúc tới ngã ba, có đường tẻ qua tay trái. Đường có đi đường đó, phải vô cái đường đất bên phía tay mặt, vô một chút thì có nhà có phố nhiều, vô đó hỏi thăm thì người ta chỉ cho.
- Biết rõ như vậy thì được.

Bà Hương-Sư biểu cô Hảo dắt hai đứa em vô phía trong mà chơi và kêu con Sáu, là đứa ở hầu trâu nước mà dặn mở tủ lấy bánh cho hai đứa nhỏ ăn. Mấy chị em cô Hảo theo con Sáu vô trong. Chừng cô Hảo đi ngang trước mặt bà Hương-Sư thì bà chăm bẳm ngó cô, đến cô vô khuất tấm màn rồi, bà mới day lại mà nói với thím giáo rằng: “Con nhỏ ngộ thiệt. Bộ nó có ghen phải rồi”.

Thím giáo Diệu hổ thẹn nên cúi mặt xuống không nói chi hết.

Nãy giờ ông Hương-Sư nằm trên ghế xích đu giữa nhà mà hút thuốc. Bây giờ ông mới ngồi dậy mà nói rằng: “Thím giáo, việc nhà của thím vợ chồng tôi biết rõ hết. Mấy mẹ con chị Cả đều là người không có lương tâm. Còn anh Cả của tôi thì **anh** yếu ớt quá, ở trong nhà anh không dám quyết đoán việc gì hết. Nhà có tiền, mà con cháu ít, lẽ thì ta phải lấy nhân đức mà ở đời chớ sao lại còn ham giàu mà làm việc bất nghĩa. Tôi can không được tôi ghét tôi bỏ, làm sao đó họ làm. Tôi cũng chống mắt mà coi họ ham giàu rồi họ giàu đến bực nào cho biết. Tuy hồi trước thầy giáo nghèo, song thầy là một nhà lễ nghĩa. Bây giờ thầy khuất rồi, mình cưới con gái thầy cho con mình, thiên hạ thấy vậy họ càng kính phục, chớ ai dám chê cười. Huống chi con mình nó lỡ làm việc không phải, dầu nó có tháo trút, mình cũng phải ép nó chuộc tội của nó, như vậy mới nhằm đạo lý chớ. Và chẳng những là con thầy giáo, dầu con ăn mày đi nữa mình cũng phải làm như vậy. Chị Cả **chị** không biết điều, **chị** nói nhiều tiếng nghe bất nghĩa lắm. Tôi thấy mấy mẹ con thím thiệt tôi chịu không được. Tôi muốn bắt ở lại đây tôi nuôi, người ta lấy ruộng lại không cho thím mượn, tôi cho thím mượn ruộng của tôi đặng thím làm; người ta đuổi thím phải dỡ nhà mà đi, không cho ở trong đất nữa, tôi cất nhà khác trong đất tôi cho thím ở, coi ai dám làm sao tôi cho biết. Ngặt vì tôi với anh Cả là anh em ruột, bề nào cũng ruột thịt với nhau, làm như vậy té ra tôi là em mà tôi ngộ-nghịch với **anh**, tôi làm điều nhục-nhã cho **anh**, thiên hạ thấy vậy người ta chê cười tôi. Thôi, thím có một người em ở Sài-Gòn thì thím lên đó mà nương nấu cũng được. Mà thím đi làm chi gấp, ở đây chơi một hai bữa rồi sẽ đi”.

Thím giáo không ngờ Hương-Sư biết việc riêng của mình, bởi vậy thím ngồi nghe Hương-Sư nói chuyện thì thím lấy làm lạ hết sức. Chừng Hương-Sư nói dứt rồi thím mới hỏi rằng:

- Việc của con nhỏ tôi sao ông bà hay?
- Bữa hôm hai vợ chồng tôi có xuống dưới. Xuống thành linh, mà vợ Bang-Biện nó đọc hết công chuyện cho tôi nghe rồi nó hỏi tôi coi phải tính làm sao. Chuyện dễ quá, có gì khó đâu mà phải tính. Tôi nói ngay: Tú-Tài Xương nó tư tình lỡ với con thím có chữa rồi thì nó phải cưới. Tôi cắt nghĩa nếu cưới con thím thì được ba điều: 1. Cứu danh giá một người con gái khỏi mang nhơ nhục; 2. Làm cho thằng Xương khỏi mang tội ác; 3. Được tiến khen không tham phú phụ bần. Tôi lấy lẽ phải tôi nói cho mà nghe, mà chị Cả ham giàu, không biết nhân nghĩa gì hết, **chị** quyết làm sui

với Bá Hộ Chỉnh đặng ăn của, bởi vậy **chị** đã không nghe lời tôi mà **chị** còn mắng tôi nữa. Còn thằng Xương nó có học, mà nó cũng không ra gì, nó nghe lời bà già nó, thôi còn kể gì nữa. Tôi nghe vợ Bang-Biện bàn soạn cho thím ba trăm đồng bạc đặng thím dắt con đi xứ khác làm ăn. Nó có cho hay không mà thím đi đây?

- Thưa, có. Tôi làm tờ bán hết nhà cửa đồ đạc cho cô Bang-Biện rồi cô cho tôi ba trăm đồng bạc. Con nhỏ tôi nó rầy, nó không cho tôi lấy, mà tôi nghĩ phận tôi nghèo, nếu không lấy thì đến xứ lạ có vốn đâu mà mua bán làm ăn, bởi vậy tôi lấy.
- Con nhỏ nó rầy thím đó phải lắm. Họ không ra gì mà lấy đồng tiền của họ làm chi.

Bà Hương-Sư tiếp mà nói rằng: “Bữa hôm ở nhà tôi gây với chị Cả dữ quá. Mà chị đó **chị** nói kỳ lắm, không gây không được. Hôm đó ở nhà tôi giận, muốn đi thẳng cuống nhà thím đặng nói công chuyện cho thím nghe. Tôi sợ làm vỡ-lở thiên hạ họ hay họ chê cười, tôi can hết sức nên **ông** mới chịu về. Hôm nay **ông** còn phiền lung lắm, **ông** nhứt định không thềm bước chân đến nhà anh Cả nữa. **Ông** lại nói chị Cả chê thím nghèo, không thềm làm sui với thím, để **ông** nuôi con nhỏ rồi **ông** gả nó coi có hơn con **chị** hay không.

Thím giáo bèn nói rằng: “Ông với bà thương mẹ con tôi, thiệt tôi đội **ân** lung lắm. Nhưng mà có lẽ nào tôi dám chen vô giữa mà làm cho ông Hương-Sư với ông Cả mịch lòng nhau”.

Vợ chồng Hương-Sư nghe lời nói trung hậu dè dặt như vậy thì ngó nhau mà cười.

Bà Hương-Sư lại nói rằng: “Con nhỏ ngộ quá, cho nó trang sức ăn mặc tử tế thì con nhà giàu nào mà dám bì với nó. Tôi biết con gái út Bá Hộ Chỉnh mà. Con đó xấu lắm, coi không được. Chị Cả **chị** mê giàu, rồi **chị** chớa mắt, **chị** khen bướng.

Vợ chồng Hương-Sư theo cảm thím giáo ở lại ít bữa. Thím giáo thấy người ta thương, thím không dám từ, nên phải vâng lời.

Bà Hương-Sư kêu thợ may mà mượn may cho thím giáo với cô Hảo mỗi người một cái quần lãnh, một cái áo xuyên và may cho hai đứa nhỏ mỗi đứa một bộ đồ vải trắng.

Ở mấy ngày, vợ chồng Hương-Sư tánh nết của cô Hảo thì càng thương thêm, mà thương cô Hảo chừng nào lại càng phiền vợ chồng Hương-Cả Hoàng chừng nấy.

Thím giáo Điều ở được mấy bữa rồi nghĩ không lẽ ở hoài, nên xin phép vợ chồng Hương-Sư mà đi Sài-Gòn. Vợ chồng Hương-Sư liệu nuôi không được, mà cũng không lẽ cầm hoài, nên chịu cho đi và nói để khuya rồi sẽ sai người nhà đưa ra xe hơi và mua giầy cho.

Tối lại Hương-Sư mới nói với thím giáo rằng: “Vợ chồng tôi muốn nuôi thím với mấy cháu lắm, ngặt làm như vậy thì khó coi, nên nuôi không được. Thôi thím lên Sài-Gòn kiếm công chuyện mà làm ăn. Bề nào vợ chồng tôi cũng không bỏ thím đâu. Việc con cháu đã lỡ rồi, thím chẳng nên buồn. Thím ráng mà nuôi nó. Ai quấy thì để cho họ quấy, thím cứ làm phải thì phật trời không phụ thím đâu. Thím lên Sài-Gòn làm ăn, nếu có xảy ra việc gì nguy biến, thì phải gọi thơ cho tôi hay. Còn chừng cháu sanh sản, thím cũng gọi thơ cho tôi biết coi con trai hay con gái”.

Đến khuya, mấy mẹ con thím giáo thức dậy sửa soạn đi. Bà Hương-Sư đưa một trăm đồng bạc mà nói rằng: “Bây giờ thím có tiền nhiều, nên tôi không cần giúp nhiều nữa mà làm gì. Thôi thím lấy một trăm đồng bạc đây để dành chừng nào con cháu sanh sản thì trả tiền nhà thương và mua thuốc men cho nó uống. Thím hãy nhớ, hễ có việc chi uất tắc thì gọi thơ về cho vợ chồng tôi hay”.

Thím giáo tạ ơn rồi từ giã mà đi. Ông Hương-Sư cho một người trong nhà dắt ra bến xe hơi mua giấy cho mấy mẹ con và coi lên xe ngồi tử tế rồi mới về.

Xe rút chạy, mẹ con thím giáo Điều đã ngậm ngùi nổi ly hương lại ái ngại thân lữ khách.

Chương II

Thế Đạo Kỳ Khu⁷

Lối ba giờ chiều, mặt trời dọi nắng như đổ lửa, lại thêm đường trán dầu hơi lên nóng như lò than.

Một người đàn ông, trạc chừng 35 tuổi, mặc một cái áo bà ba với một cái quần vải trắng, quần áo đã cũ mà lại dơ, chân mang một đôi guốc, đầu hót tóc điệu **ma ninh**⁸ mà không đội nón. Tóc xấp xỉ phủ trán, tay mặt che một cây dù vải đen cũ mềm, tay trái vắt một cái áo xuyên đen dài trên vai lòng thông, lại cầm một cái gói với khăn đóng cũng màu đen mà chỗ trở màu đỏ, nhiều chỗ lòi mền lót ở trong ra xám xám.

Người ấy đi qua cầu mống Khánh Hội, tuy có che dù, song bị lên dốc cầu mệt, lại bị trời nắng nóng nực, nên mồ hôi ra ướt áo phía sau lưng một khoảng bằng cái đĩa. Qua cầu rồi thì lằm lũi đi xuống dốc, tới ngã ba vô hăng tàu Nhà Rồng thì lại queo qua phía tay mặt mà đi theo cái đường đất vô dẫy phố ngói cũ vách ván, nền đất chừng chín, mười căn.

Một tốp con nít, chừng chín mười đứa, xúm nhau chơi trước cửa phố ấy, trửng giỡn om sòm. Có một đứa con trai chừng 9 tuổi, mặc quần vải đen, không có áo, tóc xụ xọp, ngó thấy người che dù nói trên đó đi vô thì nó la “cha” rồi bỏ chơi, tuồn chạy ra mà đón. Người ấy hỏi thằng nhỏ rằng:

- Có má ở nhà không?
- Không có, má đi đánh bài từ hồi ăn cơm rồi cho tới bây giờ, má biểu ở nhà coi nhà mà má không có cho xu, nên đói bụng muốn chết.
- Sớm mai không có ăn cơm hay sao mà đói?
- Có chớ. Mà ăn từ hồi sớm mai lâu quá, không đói sao được. Cha cho một đồng xun mua bánh ăn cha.
- Để thủng thủng vô nhà đã.

Hai cha con dắt nhau vô căn phố thứ ba. Người cha móc cây dù trên vách buồng, máng cái áo xuyên dài với cái khăn đóng nơi mấy cây đinh theo vách, để cái gói trên cái bàn nhỏ dựa cửa rồi cởi áo bà ba bận trong mình ra. Thằng nhỏ đứng chờ, chừng nó thấy cha nó ngồi trên ghế, nó mới nhắc xin xu nữa. Người cha bèn móc trong túi ra một đồng xu mà đưa. Thằng nhỏ chụp lấy rồi đi chơi.

Người này tên là Lý Kỳ Lân, xưng là thầy thuốc bắc nhưng mà người trong xóm hễ có đau ốm thì họ lại nhà thương thí mà xin thuốc, bởi vậy thầy không

⁷ Thế: đời; đạo: đường; kỳ: không thẳng; khu: gập ghềnh. Đường đời quanh co gập ghềnh, cuộc sống không êm xuôi, cuộc sống nhọc nhằn. ...Nghĩ thân phận kỳ khu khó nhọc, Đặt bó xoài ở dọc lối đi, Than rằng sung sướng nổi gì, Khấp trong thế giới ai thì khổ hơn ...(Thần chết và lão tiểu phu)

⁸ Lối hót tóc ngắn, mái tóc phía trước để dài. Hót tóc theo kiểu người Phi Luật Tân

có thân chủ, túng thế thầy phải sang qua nghề thầy bói, mỗi buổi sớm mời thầy qua chợ Bến Thành trải nhứt trình ngôi trên lề đường mà xủ quẻ đoán may rủi, giàu nghèo cho thiên hạ. Thầy ở căn phố này đã được bốn năm rồi, những người biết thầy đều kêu là “Thầy ba Lân”. Thầy có vợ và vợ chồng chỉ có một đứa con trai đó mà thôi, năm nay 9 tuổi, đặt tên là Phụng. Thầy gốc ở xóm Láng Dài thuộc tỉnh Bắc Liêu, vốn là em của Lý Thị Phòng, kêu là thím giáo Điểu, chúng ta đã biết rồi.

Thầy ba Lân về nhà cởi áo một hồi khô mồ hôi rồi, thầy mới nằm trên bộ ván dẫu nhỏ mà nghỉ. Cách chẳng bao lâu vợ đi đánh bài về, bước vô thấy thầy ba Lân nằm thì cười mà hỏi rằng:

- Bữa nay bói đắt hay không?
- Dễ xài (Đủ xài).
- Kiếm được bao nhiêu.
- Bốn năm cắc.
- Dỡ khệ! Tôi ở nhà mà tôi kiếm được một đồng mấy.
- Giỏi! Tôi kiếm ít mà chắc ăn, bữa nào cũng có. Mình kiếm nhiều, mà tôi sợ có bữa phải bán áo bán quần.
- Dễ không!

Hai vợ chồng cãi lẫy, bỗng có thím tư Hữu bỗng con lại đứng ngay trước cửa kêu mà nói rằng: “Thím ba, có ai hỏi thăm nhà thím đây”. Vợ chồng ba Lân ngó ra thì thấy hai người đàn bà bụng thúng, có dắt hai đứa nhỏ, đương dõm bước vô cửa.

Thầy ba Lân ngồi dậy, ngó ra rồi la lớn lên rằng: “Chị Hai! Chị mới lên tới đây hay sao?”.

Thím giáo Điểu thấy em thì mừng, bèn xặng xóm bước vô không ái ngại nữa. Cô Hảo với hai đứa nhỏ cũng bước vô.

Vợ thầy ba Lân cũng mừng, song thấy chị đi mà có dắt theo ba đứa con thì hỏi rằng:

- Chị đi mà chị dắt hết sắp nhỏ theo rồi ai coi nhà?
- Nhà tôi bán rồi.
- Ủa sao vậy?
- Tôi bán nhà đặng lên trên này mà ở.

Vợ ba Lân nghe nói như vậy thì châu mày, coi sắc mặt không vui, quày quà đi vô buồng.

Thầy ba Lân ngó mấy đứa con của thím giáo rồi nói rằng: “Mấy năm nay tôi không có về dưới, bây giờ sắp nhỏ coi lớn đại. Con lớn đây là con Hảo phải không?”.

Thím giáo ngồi trên ván, lật cái khăn choàng hầu xuống mà lau mặt và đáp rằng:

- Con Hảo đó ă.
- Còn hai đứa nhỏ tên gì? Tôi quên.
- Thằng lớn đó là thằng Hòa, còn thằng nhỏ là thằng Hiếu. Tôi để được trót năm rồi cậu mới đi mà.
- Phải à. Năm tôi đi thì con Hảo mới 12 hay 13 tuổi gì đó, bây giờ nó lớn đại. Sắp này nếu tôi gặp ngoài đường thì tôi có biết đâu.
- Thằng Phụng đi đâu, nãy giờ không thấy nó?
- Nó xin xu rồi chạy đi mua bánh đặng quận. Có việc gì hay sao mà chị không ở dưới nữa, lại đi lên trên này?
- Ối! Công chuyện dài lắm, để thủng thẳng rồi tôi sẽ nói cho cậu nghe.
- Nhà chị bán cho ai?
- Bán cho họ ở dưới.
- Được bao nhiêu?
- Có ba chục đồng bạc.
- Sao mà rẻ dữ vậy?
- Tôi buồn, nên bán mà đi phút cho rảnh.
- Cha chả! Ở đất Sài Gòn này khổ lắm. Chị là đờn bà mà lại mang tới ba đứa con, làm sao cho đủ ăn?
- Tôi buồn bán bậy bạ kiếm một ngày đôi ba cắc cũng được mà.
- Đôi ba cắc làm sao cho đủ? Ở đất này tốn hao trăm bề, chó phải như ở dưới mình hay sao. Phải trả tiền phố, phải mua cơm gạo, phải mua dầu đèn, phải ăn bánh hàng, mỗi mỗi đều phải tốn hết thảy. Chị có ba chục đồng bạc vốn, tôi sợ chị làm trong vài tháng thì tiêu hết.
- Không có sao đâu.

Vợ Ba Lân nghe nói chị chồng có ba chục đồng bạc thì bước ra nói rằng:

- Mình khéo lo! Chị hai có vốn tới ba chục đồng bạc còn gì nữa. Vậy chó hồi mình lên Sài Gòn mình có vốn bao nhiêu? Lên tới trên này có chín đồng bạc mà mấy năm nay cũng xong vậy.
- **Chị** bì với mình sao được.

- Sao lại không được. Chị đừng có lo chị hai. Chị mượn phố chị ở, chị lập một cái quán trà huế còn bao nhiêu chị để tôi cho giùm tiền góp, lấy lời chị ăn không hết. đầu tháng kia còn hai căn phố trống đó, chị mượn phứt một căn chị ở đi. Phố có năm đồng một tháng rẻ quá.

Thím giáo ngo ngoá một hồi rồi nói rằng:

- Tôi cho mấy mẹ con tôi ở đậu vài bữa rồi sẽ hay.
- Ở đờ ít bữa thì được.

Thằng Phụng đi chơi về, bước vô thấy khách đây nhà, không biết là ai, đứng ngó thẳng Hòa với thằng Hiếu trần-trần.

Ba Lân chỉ nó mà nói với chị rằng: “Thằng con của tôi đó đạ. Lại xá cô hai đây, Phụng”.

Thằng nhỏ lấy mắt mà ngó, không xá không chào ai hết.

Thím giáo nói rằng: “Lón rồi có giống hệt má nó. Hai đứa đó là anh của con đạ. Nó ở ruộng nên quê mùa lắm, con dắt giùm nó đi chơi đi”.

Thằng Hòa bước ra ngoài. Thằng Hiếu với thằng Phụng đi theo, rồi ba đứa làm quen nói chuyện với nhau.

Tối lại thím giáo Điểu mới thuật việc nhà của thím cho vợ chồng ba Lân nghe. Thím tỏ thiệt việc cô Hảo lấy Tú-Tài Xương có chữa, bà Cả Hoàng hăm he làm hại, lại Tú-Tài Xương cũng làm lơ, lo cưới vợ khác, bởi vậy thím phải bán nhà mà đi, trước tránh đờ tiếng chê cười, sau khỏi bị bà Cả làm khó dễ. Vì thím biết bụng vợ ba Lân không tốt, nên thím giấu biệt sự cô Bang-Biện cho ba trăm đồng bạc và sự vợ chồng Hương-Sư Thiện cho thêm một trăm nữa, sợ nói ra rồi vợ chồng ba Lân hỏi mượn, làm lộn-xộn tiêu hết đi.

Ba Lân nghe rõ đầu đuôi việc cô Hảo thì nổi giận nói lên rằng:

- Chị đi bậy quá! Theo tôi thì tôi ở lại đó, coi ai làm sao mà hại tôi được đâu hại thử coi. Sợ việc gì nên phải bỏ xứ mà đi.
- Ổi thôi! Mình sức như châu-chấu, còn người ta như cái xe, mình chống sao cho lại người ta.
- Chén đá mình cọi lại với chén kiêu, dầu mình có bể thì cái chén kiêu cũng mẻ, sợ gì mà không chọi.
- Cũng tại con mình nó dại lắm nên mới ra có sự như vậy, mình phải trách mình chớ không nên trách người ta.

Vợ ba Lân xen vô mà nói rằng: “Chị hai thiệt thà quá! Theo tôi, nếu con tôi nó lấy con bà Cả có chữa thì có phải dễ đâu. Phải cưới con tôi thì mới êm, bằng không thì tôi làm rùm, mang xấu cả kiến họ. Còn muốn cho tôi đi đặng thông thả mà cưới chỗ khác, thì cầu cho tôi đôi ba ngàn biết tôi có chịu hay không mà. Họ không có cho chị đồng nào hay sao?”.

Thím giáo dụ-dụ rồi đáp rằng:

- Không có.
- Tức chết đi!
- Thôi mợ. Ở đời tính việc hung dữ làm chi. Mình ở phải, ai có làm quấy thì trời phật biết cho họ.
- Nói như chị vậy thì hết chuyện rồi. Mình nghèo, làm thế gì miễn có tiền thì thôi. Chị muốn ở phải mà không có cơm ăn, chị đói chị chết rồi ở phải sao được?
- Nếu vậy thì giàu mới làm phải được, còn nghèo làm phải không được hay sao? Tôi cứ làm phải hoài, dầu người ta không biết chó có lẽ trời phật cũng hay.

Vợ ba Lân vốn ham tiền bạc, nghe chị nói chân chất quá thì tức cười.

Thím giáo dạy lại hỏi ba Lân rằng:

- Còn cậu mợ lên Sài Gòn làm ăn mấy năm nay vậy mà khá không?
- Trời ơi, nghèo muốn chết, khá giống gì được.
- Cha bày trẻ hồi đó có dạy cậu sách thuốc nhiều. Cậu coi mạch hốt thuốc cho người ta không được hay sao?
- Tôi coi mạch đoán chứng bệnh như thần, ngặt vì tôi nghèo, nhà cửa lồi thối, ăn mặc xập xệ họ không tin, nên họ không chịu uống thuốc, biết làm sao. Chớ chi tôi có vốn một vài ngàn, tôi dọn tiệm thuốc rục-rỡ, tôi mượn nhứt trình cổ-động, tôi in lời rao mà rải, tôi treo bảng cùng đường thì chắc tôi kiếm xu đậu lắm.
- Cha sắp nhỏ hồi trước có dọn tiệm dọn téo gì đâu, mà họ cũng hốt thuốc liên liên đó sao.
- Ở dưới đồng khác, còn ở đất Sài Gòn khác. Chị phân bì sao được. Ở đất này phải làm cho chóa con mắt thiên hạ thì kiếm tiền mới được.
- Cậu không làm thuốc, vậy cậu làm nghề gì ăn?
- Tôi làm thầy bói.
- Cậu biết bói hay sao?
- Hồi trước anh hai có chỉ sách bói, sách tướng cho tôi chút đỉnh. Tôi coi sách rồi tôi xú quẻ nói bậy nói bạ kiếm tiền cũng được.
- Nói bậy nói bạ mà họ tin sao?
- Ở đất Sài Gòn dễ cái đó lắm. Làm việc gì họ cũng đi hỏi hết thầy. Tôi bói cho mấy ông, mấy cô cá ngựa cũng no rồi. Có người trúng lớn họ về họ thưởng tôi tới năm ba đồng bạc. Mình bói mình đừng có đoán quyết, mình nói phân hai bề nào cũng trúng.

- Chà! Cậu làm nghề đó cũng đủ ăn hả?
- Khá lắm chị. Mà tôi nói cho chị nghe chơi, chị đừng xì ra, họ biết rồi họ không thèm bói nữa thì tôi chết đói đã!
- Ai dại dốt vậy hay sao.

Vợ ba Lân hỏi thím giáo rằng:

- Chị nói chị bán nhà ba chục đồng bạc, chị đi xe hơi với mấy đứa nhỏ tốn hao bộn rồi; bây giờ chị còn được bao nhiêu?
- Tôi còn đủ.
- Sao mà còn đủ được?
- Tôi có ít chục gạo lúa. Hôm đi tôi có bán lấy bạc đó mà đi đường.
- À, có vậy chăng ...! Ở Sài-Gòn có tụi móc túi nó móc nghề lắm. Chị còn bao nhiêu bạc thôi đưa tôi cất, chớ chị để trong mình không xong đâu. Tụi nó thấy chị ở ruộng lên, nó theo chị lắm đã.
- Tôi may trong túi áo chật cứng, làm sao mà họ lấy được?
- Nó móc túi không được thì nó lắc đi chớ.
- Giống gì mà dữ vậy?
- Ờ, nó dữ lắm.
- Thôi, để sáng mai tôi mở túi ra rồi tôi sẽ gọi tiên cho cậu mợ cất giùm.

Đêm ấy, vợ chồng ba Lân với thằng Phụng thì ngủ chung một cái giường trong buồng, nhưng bộ ván nhỏ phía trước cho mấy mẹ con thím giáo chen nhau mà ngủ đỡ.

Thím giáo có bốn trăm đồng bạc trong mình, thím nghe nói họ móc túi thì thím sợ, ngặt thím đã nói lỡ với em rằng thím có ba chục đồng mà thôi, lại thím không tin bụng em đâu, nên thím không biết liệu lẽ nào. Thím đợi trong nhà ngủ hết rồi, thím mới lén ngồi dậy mở túi móc bạc ra mà đếm. Nhờ cái đèn trong buồng dọi sáng, thím soạn bạc lại, thì còn đủ ba tấm giấy sắn của cô Bang-Biện đưa với năm tấm giấy hai chục của bà Hương-Sư cho. Còn tiền bán lúa được hai mươi sáu đồng, từ hôm ra đi đến nay, trả tiền xe từ Láng Dài đến Bắc Liêu với cho sắp nhỏ ăn bánh và mượn xe qua Khánh Hội, mẹ hết ba đồng, dư lại hai mươi ba đồng thì thím gói giấy riêng coi lại cũng còn đủ. Thím bèn lấy một tấm giấy hai chục bên kia với mười đồng bạc lẻ bên này, cộng là ba chục mà để riêng. Còn lại ba trăm tám chục đồng với gói mười ba đồng, thím bỏ gói ba trăm tám chục đồng vào túi tay mặt, lấy kim chỉ trong cái thúng của thím mà may miệng lại chật cứng. Gói mười ba đồng thì thím bỏ vào túi tay trái để mà xài, nên không cần cất kỹ.

Sáng bữa sau thím giáo thức dậy gọi ba chục đồng bạc cho vợ ba Lân cất giùm. Vợ ba Lân thấy bạc thì cười và nói rằng : “Ừ, để tôi cất giùm cho, chừng nào có việc dùng thì sẽ lấy mà dùng”.

Ba Lân bận áo dài, bịt khăn đóng, sửa soạn qua chợ Bến Thành mà bóí. Khi ra đi anh ta kêu vợ mà dặn rằng : “Mình đi chợ mua thịt cá đặng nấu cơm cho chị hai với sắp nhỏ ăn. Sớm mời tôi không ăn cơm nhà đâu. Ở nhà ăn đi, đừng có chờ”.

Vợ ba Lân rủ thím giáo đi chợ Bến Thành mua đồ ăn, để cô Hảo ở nhà coi nhà với mấy đứa nhỏ. Đi chợ về, thím giáo đứng ngắm cái ngã ba đường dưới cầu Khánh Hội, thiên hạ đi qua lại dập dề, có thể lập quán tại đó mà bán đồ được. Về tới nhà, thím lại đi thẳng lại coi hai căn phố trống đầu đường kia thì căn nào cũng sạch sẽ có thể dọn được.

Đến xế, ba Lân về, thím giáo tỏ ý muốn mượn một căn phố mà ở riêng cho thông thả rồi lập dựa lề đường tại ngã ba Nhà Rong một cái quán bán trà huế, dừa xiêm, trầu thuốc, bánh trái chút đỉnh kiếm lời mà nuôi con. Ba Lân muốn cho chị có nghề làm ăn đặng mình khỏi nuôi, bởi vậy nghe chị tính như thế thì khen phải, lật đặt đi mượn phố giùm. Đi mua một cái chõng để trong buồng, một bộ ván thông lót phía trước.

Anh ta lại biểu vợ đi mua đèn, mua chén, đĩa, o, nồi, đủ đồ cho chị ăn ở riêng.

Thím giáo dọn nhà yên rồi, ba Lân mới lo lập một cái quán cho chị mua bán. Nhờ có ba chục đồng bạc đó mà anh ta mới đặt cho thợ mộc đóng một cái bàn đặng để đồ bán, đóng một cái ghé dài cho thiên hạ ngồi ăn bánh uống nước trà huế, đóng hai cái ghé đầu cho chủ quán ngồi và mua một khúc cây để cặm xuống lề đường rồi kéo bố mà che nắng.

Dọn nhà lập quán xong rồi thì vợ chồng ba Lân nói đã tiêu dứt ba chục đồng bạc và hỏi bây giờ lấy gì làm vốn mua đồ mà bán. Thím giáo cười và đáp rằng : “Tiền bán lúa tôi còn mười mấy đồng bạc đây, tôi lấy tiền ấy mua đồ mà bán được”.

Vợ ba Lân nghe nói như vậy thì nói rằng :

- Bộ chị này còn tiền nhiều lắm, mà **chị** sợ mình mượn nên **chị** giấu chớ gì?
- Không có đâu, ai giấu làm chi.

Thím giáo mua dừa xiêm, bánh in, bánh bèo, oí, mận, trầu, cau rồi ra ngôi quán mà bán, còn cô Hảo thì quẹt lửa nấu nước mà pha trà huế.

Mới khởi bán một bữa đầu mà người ta ghé quán uống nước thường thường hoài. Mẹ con thím giáo thấy vậy thì vui lòng chắc sẽ có đủ cơm ăn mà sống được.

*

* *

Dãy phố thím giáo Điều muốn mà ở đây chẵn mùi căn, hồi trước có tám chủ ở, bây giờ thím giáo muốn một căn nữa, nên được chín, còn trống một căn.

Ở ngoài đi vô gặp căn đầu là căn của thím Hữu ở. Thím này có chồng hồi trước làm **cấp rằng**⁹ coi cho muốn xe kéo, chồng theo vợ bé đi đâu mất hơn một năm rồi, không ai gặp, bỏ thím ở lại với một đứa con trai 12 tuổi và một đứa con gái mới 3 tuổi, thím mua bán rau củ ở bên chợ Bến Thành.

Căn thứ nhì thầy Đội Tiên ở với vợ và năm đứa con. Thầy làm đội đi giấy cho nhà băng ăn lương cũng trọng, ngặt hễ về nhà thì uống rượu say luôn luôn, rồi chưởi vợ mắng con làm rùm cả xóm.

Căn thứ ba là căn của ba Lân ở.

Căn thứ tư thì tám Tính ở. Người này không có vợ con, làm việc với Thành Phố, coi góp tiền thuế bến nước, nên đi sớm về tối, ít hay có ở nhà.

Căn thứ năm thì chú chệt Lùn ở với vợ Việt Nam và năm đứa con. Chú làm nghề bán mì thánh, bữa sớm mới thì chú ở nhà làm mì, trưa chú mới gánh đi các nẻo đường mà bán cho đến mùi hoặc mùi một giờ khuya chú mới về.

Căn thứ sáu thì cô kỹ Hải ở. Cô này chồng chết cô mới 35 tuổi, ở làm thợ may mà nuôi ba đứa con.

Căn thứ bảy thì cô Hoàng Thị Diệm Xuân ở, cô này là người Bắc, chừng 24, 25 tuổi, đứng bán hàng tại một häng buôn lớn, ăn lương mỗi tháng bốn chục đồng; cô ở với người dì, cô không có chồng, mà lại có đứa con trai chừng 4 tuổi.

Căn thứ tám là căn thím giáo Điều mới muốn đó.

Căn thứ chín thì bỏ trống.

Còn căn chót thì vợ chồng anh Tám Sửu ở. Anh này làm **cu li**¹⁰ vác đồ dưới tàu buôn, còn vợ thì bán chè thương. Vợ chồng có hai đứa con, hễ chồng đi làm, vợ đi bán, thì hai đứa con để cho mẹ giữ.

Đây là kể nói dãy phố phía ngoài, còn vô trong thì có nhiều cái chòi nhỏ với mấy dãy phố lá, cái nằm ngang, dãy nằm dọc, hạng dân nghèo ở chật vật dơ dáy không kể xiết.

Thím giáo Điều xuất có mấy chục đồng bạc mà thím yên chỗ ở, lại có công việc làm ăn, bởi vậy thím hết lo sợ như hôm ở Láng Dài mới ra đi, mà nhứt là thím rờ trong túi biết còn một số bạc tới ba trăm tám chục đồng, thím kể chắc bề nào mẹ con thím cũng không đói, thì thím càng vững bụng mà đờm đương với thế cuộc.

⁹ *cấp rằn, cấp rằng*: tiếng Phái (caporal=quân hàm: hạ sĩ; cũng dùng để gọi cai thợ)

¹⁰ *tiếng Pháp: couli, tiếng Anh: cooly. 1. giai cấp thấp nhứt của người Ấn độ, 2. phu khuân vác ở Mỹ và ở các xứ thuộc địa.*

Một buổi sớm mới, thím đi mua bánh trái đem về rồi cô Hảo phụ dọn ra quán mà bán. Căn nhà của thím tuy chẳng có đồ đạc chi quí, nhưng mà thím sợ kẻ gian vô tóm quần áo thì cũng tốn tiền may cái khác, bởi vậy thím dặn thằng Hòa với thằng Hiếu phải ở nhà coi nhà, mà lúc nào có rảnh thì thím còn sai cô Hảo chạy về thăm chừng nữa. Ngày nào cũng vậy, thím bán cho tới tối mò thím mới dọn về.

Cô Hảo có ghen, cô đôi sắc, và nhờ lên Sài Gòn tắm gội nước ngọt, nên da mặt cô trắng đỏ tướng mạo coi còn đẹp hơn hồi trước nữa. Cô phụ với mẹ mà bán quán, mỗi ngày cô bận một cái quần vải đen với một cái áo bà ba vải trắng, đàn ông con trai qua lại ai cũng dòm ngó, ai cũng trầm trồ.

Có một người khách trú làm Mái-Chín¹¹ cho hãng tàu đò, nhà ở một căn lâu tại đường Kinh Lấp thường hay qua xóm chiếu mà xem xét hàng hóa dưới tàu. Chú nó thấy cô Hảo thì chú nó phải lòng. Chú hỏi thăm người ta nói cô Hảo là cháu của ba Lân, nên một đêm nó chú ghé nhà ba Lân mà xin làm mai cho chú cưới cô Hảo.

Vợ ba Lân có tánh tham, thấy chú Mái-Chín đi xe hơi, ăn mặc sang trọng thì mê, vừa nghe chú nói muốn cưới cô Hảo thì thím đã tính lột da nai, nên giành với chồng mà nói rằng:

- Con cháu tôi nó có chữa mà cưới giống gì? Chú không thấy hay sao?
- Không có sao mà. Có chữa thì có chó. Ưng ngộ chừng nào để ngộ cho tiền nằm nhà thương.
- Chú này nói kỳ quá! Muốn vợ sao lại muốn đòn bà có chữa?
- Ờ, ngộ muốn vậy mà.
- Không có được. Rồi chừng nó đẻ mới làm sao?
- Đẻ con ngộ nuôi, ngộ không có con mà!
- À, hiểu rồi. Chú không có con, nên chú mới làm như vậyặng kiếm con. Chú có vợ rồi hay không?
- Có chó. Ngộ có ba người vợ lận mà, hai người vợ Tàu, một người vợ Việt Nam, người nào ngộ cũng muốn phớ cho ở riêng hết mà. Nói giùm với con gái đó ưng ngộ, ngộ muốn phớ cho ở, mỗi tháng ngộ cho ba chục đồng bạc.

Vợ ba Lân nghe nói như vậy thì ngó chồng, rồi lấy mắt tỏ ý biểu chồng đừng nói, để cho thím lập thế mà xẻ tiền. Thím cười và nói với chú Mái-Chín rằng:

¹¹ *mãi tấn hay mãi tiến* (買進) đọc theo âm Triều Châu thành *mái chính*, sau khi Việt hóa viết thành *mái chín*, nghĩa tương đương với *mãi biện* (買辦) đọc theo giọng Quảng Đông thành *mại pải*, sau khi Việt hóa viết thành *mại bản*: Người quản lý mua bán hàng hóa, người môi giới buôn bán, người quản lý việc chở hàng, chở khách trên tàu thủy.

- Không có được, chú ơi. Con cháu tôi chồng chết, ở dưới ruộng mới lên, nó hay mắc cỡ lắm. Nói không được đâu. Nó còn bà già nó, bà đó khó lắm. Tôi không dám dứt miệng vô làm mai.
- Được mà, thím làm mai giùm, ngộ cho ba chục.
- Ý, được đâu, cầu cho một trăm biết ta chịu hay chưa mà.
- **Xín-xái**¹² mà. Thím nói đi, nếu được ngộ cho nhiều nhiều.
- Cho một trăm đạ, nghe không? Chịu vậy thì tôi mới làm mai.
- Hâm hây la.
- Thôi, Mái-Chín về đi. Để tôi nói coi nó chịu hay không, vài bữa rồi tôi sẽ trả lời. Nhà chú ở đường Kinh Lấp phải không?
- Ờ.

Chú Mái-Chín về rồi, vợ chồng ba Lân mừng rỡ, chắc trúng mối này no rồi. Mình làm mai mà nó cho một trăm đồng bạc, thì tiền cưới có lẽ nó cũng dám cho đến ngàn, mà làm mai bây giờ lấy xoi một trăm đồng, chớ ngày sau còn nhờ-nhối nhiều hơn nữa.

Vợ ba Lân liền sai con đi mời thím giáo Điều lại nói chuyện.

Thím giáo lơn ton đi lại, vừa mới bước vô, thì ba Lân liền nói rằng: “Thời chị đã đỏ rồi đạ chị hai”. Thím giáo chửng hửng, không biết việc gì, nên hỏi rằng: “Thời sao mà đỏ”.

Vợ ba Lân trả lời rằng: “Có chú Mái-Chín hăng tàu đồ giàu lắm, chú muốn cưới con Hảo. Chị mới lên Sài Gòn, mà gặp cái may như vậy không phải là thời chị đỏ hay sao?”.

Thím giáo tình cờ, chưa phân phải quấy được, nên không biết sao trả lời. Thím bước lại vắn mà ngồi rồi nói rằng:

- Con Hảo có chữa, bữa nay bụng nó đã canh-cành, mà gả lấy chồng nỗi gì?
- Ấy, mà người ta chịu cưới thì mình gả, chớ sợ làm sao.
- Gả như vậy, chừng nó về nhà chồng, người ta biết nó có chữa, để gì hay sao?
- Chị đừng lo. Tôi nói rồi hết. Tôi nói chồng nó chết, nó có chữa. Chú Mái-Chín nói nó có chữa thì có, không hại gì: nếu ưng chú thì chú muốn phở dọn nhà cho mà ở, mỗi tháng chú cho ba chục đồng bạc mà xài, chừng để chú cho tiền mà nằm nhà thương đẻ, con thì chú nuôi.
- Cưới vợ gì kỳ cục vậy?

¹² phát âm theo Triều Châu: 1) sao cũng được; 2) bỏ qua, tha thứ; 3) hai bên đồng ý.

- Chị quê mùa quá, chú Mái-Chín không con, nên chú muốn kiếm con mà nuôi, chớ có gì đâu mà kỳ cục, như người Việt Nam mình họ “nôm” vậy mà, chị biết không?
- Trời đất ơi, chệt khách, biết con nhỏ nó ưng hay không?
- Cần cho được như vậy, chớ sao mà không ưng. Tôi nói cho chị biết, chú Mái-Chín đó giàu lắm, chú ở nhà lầu, chú đi xe hơi, tiền bạc không thiếu gì. Chị gả con Hào vô đó, chị đá cái quán trà huế rồi nằm ngửa cũng có cơm mà ăn, chẳng cần làm việc gì hết. Chưa có gì chú đã nói chú dọn nhà cho mà ở, chú cho mỗi tháng ba chục đồng bạc, nếu con Hào ăn ở với chú mà đẻ cho chú một đứa con trai thì nó như tiên, sung sướng biết chừng nào.
- Sợ con Hào nó không chịu chớ.
- Tôi coi bộ chú muốn con Hào lắm. Chị gả chị đòi năm bảy trăm hoặc một ngàn có lẽ chú cũng chịu nữa. Chị đòi một ngàn đi, chừng nào chú không chịu mình sẽ bót xuống.

Ba Lân tăng háng rồi nói rằng: “Chị hai nè, chị thì nghèo mà lại có con tới ba đứa. Ở đất này muốn đủ cơm mà ăn thì cực khổ lắm chớ không phải dễ đâu. Vợ chồng tôi cũng nghèo, biết làm sao mà giúp đỡ chị được. Từ hôm mấy mẹ con chị lên trên này tới nay, vợ chồng tôi lo cho chị hết sức. Thấy chị dọn quán bán có mòi khá thì vợ chồng tôi cũng mừng. Mà bán quán thì bất quá mỗi ngày tẻ lòi đủ mua gạo nấu cho sắp nhỏ ăn, chớ dư giả gì được. Ví như rùi chị đau ốm rồi làm sao? Huống chi con Hào có chữa thì ít tháng nữa nó phải đẻ. Cha chả, chừng đẻ đây lấy gì mà trả tiền nhà thương, rồi còn phải nuôi thêm một đứa nhỏ nữa, không có tiền khổ lắm! Như chú Mái-Chín chú muốn cưới con Hào, ấy là một việc may cho chị. Nếu chị gả thì con Hào khỏi mang tiếng chữa oan đẻ lạnh, mà mấy mẹ con chị lại được no ấm trọn đời. Chị gả con Hào thì chị nhờ chớ vợ chồng tôi không ăn nhậu gì. Tôi chỉ chổ lợi hại cho chị biết vậy thôi, chị định lẽ nào tự ý chị”.

Thím giáo bối rối trong trí nên ngồi lạng thình mà suy nghĩ.

Vợ ba Lân nói thêm rằng: “Nên gả lắm đa chị hai. Con người ta tử tế nữa kìa, mà sợ lấy chồng không được như vậy. Đó là cái phước của trời cho chị. Chị gả chị đòi một ngàn đi. Vợ chồng tôi làm mai đốc riết vô, chắc chú Mái-Chín chú chịu. Chị lấy một ngàn đồng bạc, như chị không cần dùng thì chị cho vợ chồng tôi vay đặn lập một cái tiệm thuốc bắc chơi. Tôi vay mỗi tháng tôi trả tiền lòi cho chị xài, chị ở không mà ăn, khỏi làm cực khổ”.

Thím giáo thở ra mà nói rằng: “Cậu mợ nói nghe phải lắm. Ngặt không biết con nhỏ nó chịu hay không chớ”.

Vợ ba Lân nói rằng: “Thôi để tôi biểu kêu nó lại đây, rồi mình hỏi nó coi”

Vợ ba Lân bèn sai thằng Phụng đi kêu cô Hảo nữa. Cô Hảo lại tới, thím giáo mới nói rằng: “Này con, cậu ba mợ ba mới nói có một chú Mái-Chín giàu lắm, chú thấy con chú muốn, nên chú nói mà cưới. Má với cậu mợ con muốn gả con, vậy mà con ưng hay không, con nói thiệt ra đây?”.

Cô Hảo châu mày, ngó mẹ và cậu mợ rồi thủng thẳng đáp rằng: “Con có thể, con không thèm lấy chồng”.

Ba người nghe mấy lời như vậy thì ngó nhau mà cười.

Ba Lân tưởng con gái hễ nghe có chồng thì mắc cỡ, phải làm núng chút đỉnh, bởi vậy anh ta nghiêm sắc mặt mà nói rằng: “Này cháu, chuyện chị hai nói đó là nói thiệt, chớ không phải nói chơi đâu. Nãy giờ cậu đã bàn tính lợi hại với chị hai rồi. Cháu ưng chú Mái-Chín đó là phải lắm, chú là người giàu có lớn, hễ cháu ưng thì người ta cưới bạc ngàn, má cháu có tiền làm vốn mua bán. Đã vậy mà người ta còn hứa sẽ dọn nhà cho mẹ con cháu ở, mỗi tháng người ta phát lương ba chục đồng bạc cho cháu xài, cháu đẻ người ta nuôi, cháu nghĩ coi còn đợi sao nữa mới ưng? Cháu suy nghĩ lại. Đừng có kể số bạc người ta đi cưới, hay là ngày sau cháu ở với người ta có con có cháu rồi cháu hưởng gia tài, hiện giờ đây người ta nuôi mấy mẹ con cháu, bao nhiêu đó cũng đủ sung sướng rồi. Cầu mà có chồng như vậy chớ”.

Cô Hảo cạy móng tay mà đáp rằng:

- Thưa, cháu không ưng.
- Tại sao vậy?
- Tại cháu có thể, cháu không lấy chồng.
- Bộ cháu còn thương con ông Cả Hoàng hay sao?
- Thưa, không. Thứ đồ khốn nạn như vậy mà thương nỗi gì nữa.
- Hay là cháu còn muốn đợi ông Huyện ông Phủ nào chăng?
- Thưa, không. Thân cháu như vậy, ai mà thèm, nên cháu còn mong kén chọn.
- Cháu biết như vậy thì cháu phải ưng chú Mái-Chín này, chớ còn dục-dặc nỗi gì.
- Thưa, không phải chú Mái-Chín này mà thôi, dầu ai đi nữa cháu cũng không ưng.
- Con nói kỳ cục quá.

Vợ ba Lân thấy lời của chồng không công hiệu, thím nóng lòng nên nói rằng:

- Cháu đừng có dại như vậy. Cháu phải lo lấy chồng đặng nuôi mẹ, nuôi em chớ sao cháu lại cự không chịu lấy chồng?
- Thưa, cháu bán quán, cháu nuôi má và mấy em cháu được.

- Mợ hỏi vậy chớ chừng cháu đẻ đây, tiền đâu cháu ăn mà đẻ?
- Cháu vô nhà thương thí cháu đẻ.
- Ở dưới ruộng mới lên, ai mà dạy nó biết nhà thương thí đồ nữa chớ. Thôi đẻ thì cháu vô nhà thương thí, mà chừng đẻ rồi, cháu mắc bông con, làm sao cháu bán quán cho được?
- Má cháu bán đồ ít ngày cho cháu cứng cát rồi cháu bán.
- Hứ! Thiệt cháu không ưng chú Mái-Chín đó hay sao?
- Thiệt cháu đã nguyện cháu không lấy chồng, thà chết đói thì cháu chịu, chớ cháu không ưng ai hết.

Thím giáo với vợ chồng ba Lân lắc đầu, không biết lời chi mà khuyên dỗ nữa.

Ba Lân biểu cô Hảo về, rồi vợ chống anh ta mới xin thím giáo ép mà gả đại. Thím giáo nói rằng: "Ý! Không được đâu. Con nhỏ này không phải như con người ta khác đâu mà ép. Tôi nghe nó trả treo với cô Bang Biện, nó mắng nhiếc Tú-Tài Xương, thì tôi biết sức nó rồi. Không phải dễ đâu mà ép. Thôi, để thủng thẳng rồi sẽ hay".

Vợ ba Lân quyết ăn cho được một trăm đồng bạc công làm mai, lại mong thím giáo có tiền mà lập tiệm thuốc, bởi vậy trong mấy ngày sau chị ta cứ theo dụ dỗ cô Hảo, nói vắn này, khuyên thế nọ, làm hết sức mà cô Hảo cũng không ưng chú Mái-Chín. Thím giáo cũng phụ mà dỗ, dỗ không được, thím làm giận làm hờn, hỏi tại sao mà không chịu lấy chồng, thì cô Hảo cũng cứ nói tại cô có lời thề không lấy chồng, chớ không phải tại duyên có nào khác.

Nói không được, vợ chồng ba Lân giận mắng cô Hảo rồi cấm không cho cô tới nhà nữa.

Cô Hảo thấy cậu mợ giận, mà thấy mẹ cũng phiền thì cô buồn hiu, tối ngày không nhích mép.

Một đêm, mẹ với em đều ngủ sớm, cô Hảo mở cửa ra ngồi chồm hóm trước thềm. Trên trời mặt trăng tỏ rạng, trong xóm người ngủ im lìm, duy ngoài đường có cô Diệm Xuân, là người ở khít một bên, cô thơ thẩn đi qua đi lại. Cô Hảo nhìn trăng tỏ, cô hổ phận mình, thấy cảnh tịnh cô nhớ quê xưa, bởi vậy cô ngồi mà hai hàng nước mắt chảy ròng ròng.

Cô Diệm Xuân đi qua đi lại một hồi rồi ý cô muốn làm quen với cô Hảo, nên đứng lại ngay trước mặt cô Hảo mà nói rằng: "Chị em ở một bên nhau mà ai cũng mắc lo làm ăn, nên không có thì giờ làm quen, coi ra tình lợt lạt quá".

Cô Hảo nghe nói thì lật đật đứng dậy lấy vạt áo mà lau nước mắt.

Nhờ ánh trăng tỏ, cô Diệm Xuân thấy cô Hảo khóc thì cô chưng hửng mà lại bối rối, tiếc thắm mình muốn làm quen mà rủi gặp lúc người ta không vui, bởi vậy cô bọ ngọ nói rằng:

- Xin lỗi cô, tôi không dè cô có việc riêng, chớ phải mà tôi biết thì tôi không dám.

Cô Hảo gượng cười mà đáp rằng:

- Thưa, cô có lỗi chi đâu. Tôi lại đây sau, lẽ thì tôi phải đi thăm chị em mà làm quen. Tôi không làm, mà tôi lại để cho cô làm quen trước, thì tôi có lỗi nhiều, chớ cô có lỗi chi đâu.
- Cô nói phải lắm. Con người đối với nhau phải có lễ nghĩa coi mới đẹp. Tiếc gì bọn chị em ta nghèo, nên lễ nghĩa phải sơ sót chút đỉnh, vậy chị em ta phải rộng dung cho nhau. Thôi, việc này chị em ta tha lỗi cho nhau hết, đừng ai trách ai thì hay hơn.
- Cô phân như vậy tôi rất cảm ơn.
- Cô ở đâu lại đây? Cô thuở nay ở Sài-Gòn hay là cô nhà quê mới lại.
- Từ nhỏ chí lớn tôi ở Bắc-Liêu. Tôi mới lên Sài-Gòn mà kiếm việc làm ăn đây.
- Cô ở với ai?
- Tôi ở với má tôi và hai đứa em trai.
- Cô có bầu, đến tháng nào cô sanh?
- Tháng tám.

Cô Hải nghe hỏi tới việc sanh sản thì cô hổ thẹn, nên đáp cụt ngùn, rồi lại day mặt chỗ khác.

Cô Diệm Xuân khen trắng tỏ rồi mời cô Hảo ra đường đi lên đi xuống nói chuyện chơi mà hứng mát.

Hai cô thùng thẳng mà đi. Cô Diệm Xuân hồi nãy thấy cô Hảo khóc thì biết cô Hảo có việc buồn, cô muốn phân giải cô Hảo, nên nói rằng: "Cái đời của bọn chị em mình là cái đời khổ. Đã biết như vậy thì dầu có việc chi khổ lắm đi nữa, mình cũng chẳng nên buồn, phải lập tâm cho vững, lập chí cho bền mà lướt qua biển khổ, việc quấy phải xin phú cho phật trời xét soi".

Cô Diệm Xuân nói tình cờ, cô luận mệnh mông nhưng mà mấy lời ấy có dính dấp tới tâm sự của cô Hảo nhiều ít, bởi vậy cô Hảo cảm xúc, cô cúi mặt mà thở dài không nói chi hết.

Đi một khúc đường rồi cô Hảo mới hỏi cô Diệm Xuân rằng:

- Cô là người ở đâu?
- Tôi ở Hà Nội.
- Cô vô trong này được bao lâu rồi?
- Hơn hai năm rồi.

- Bà ở nhà đó là má cô phải không?
- Tôi mồ côi cha mẹ. Bà đó là dì của tôi.
- Còn đứa em nhỏ đó?
- Con của tôi.

Hồi này cô Diệm Xuân hỏi cô Hảo về việc sanh sản, mà không dám hỏi tới chồng. Bây giờ cô Diệm Xuân nói đứa nhỏ ấy là con, song hơn một tháng nay ở đây mà không thấy đàn ông tới lui, cô Hảo muốn hỏi coi chồng cô Diệm Xuân ở đâu, mà rồi cô ái ngại dọ dọ không dám hỏi.

Cô Diệm Xuân là gái thông minh, cô thấy cô Hảo dọ dọ thì cố biết ý. Và lại muốn làm chị em thân thiết, thì cần phải lấy thiệt tình mà đãi nhau. Đã vậy mà cô Diệm Xuân có một mối tâm sự riêng, từ ngày cô bước chân tới đất Nam Kỳ thì cô đau đớn không biết chừng nào, trông cho gặp một bạn gái trong Nam mà bày tỏ tâm sự ấy hoặc may bớt nỗi uất ức chút ít. Nay cô gặp cô Hảo, tuy chưa thân thiết, song cô nghe cô Hảo nói chuyện có đủ lễ nghĩa, cô muốn tỏ tâm sự, nên cười mà nói tăng :

- Tôi chắc cô nghe tôi nói thằng bé trong nhà tôi đó là con của tôi, thì cô muốn hỏi chồng của tôi ở đâu, mà vì tôi không hỏi thăm chồng của cô, nên cô không dám hỏi tới chồng của tôi, phải vậy hay không?
- Cô liệu trúng quá! Tôi muốn hỏi việc đó, mà vì tôi sợ thất lễ nên không dám hỏi.
- Chồng của tôi ở Sài-Gòn đây. Nhưng mà ở đó thì ở, chớ cũng như không có.

Cô Hảo nghe mấy lời thì lấy làm kỳ, cô đứng lại ngó cô Diệm Xuân trân trân. Lúc ấy hai cô đi tới ngay trước cửa căn phố trống. Cô Diệm Xuân bèn nắm tay cô Hảo, mời ngồi trên thềm căn phố ấy mà nói chuyện chơi.

Canh khuya, trăng càng thêm tỏ rạng, cảnh thêm im lìm. Mấy con thằn lằn ở trong căn phố trống chắc lười, mấy con dế lửa núp ngoài cỏ rậm gáy om, làm cho hai cô đều có tâm sự riêng nên đều băng khuâng trong lòng kể không xiết.

Cô Diệm Xuân ngồi lặng thinh một hồi mới nói rằng : "Hồi này tôi có nói với cô, cái đời của chị em mình là đời khổ. Mà cái khổ của ai cũng còn khá, duy cái khổ của tôi thiệt là khó chịu lắm, cô ơi! Gái lớn lên ai cũng mong có chồng, đặng có một người bạn vui cùng vui, buồn chia buồn mà hăng hái bước trong đường đời. Tôi cũng như chị em, đến 17, 18 tuổi, thì tôi cũng mơ ước gặp một người bạn trăm năm, không cần giàu hay nghèo, miễn là đồng chí đồng tâm, biết thương yêu nhau thì đủ. Mà chị em ai nấy có cha mẹ, đến lúc gần có chồng thì cha mẹ chỉ đường khôn dại, chọn kẻ hiền lương cho. Thảm thân tôi mồ côi cha mẹ, từ 7 tuổi thì nhờ bà dì nuôi, mà bà dì lại nghèo, tuy thương tôi phải ráng cho tôi đến trường mà học ba bốn năm, song bà thiệt thà nên không

dạy bảo tôi được một lời nào về cách khôn dại ở đời với người ta. Đến chừng tôi 19 tuổi thì tôi gặp một cậu học-sanh Sài-Gòn đang học tại trường luật và chánh trị. Cậu làm quen với tôi, rồi lần lần hề chúa nhứt thì cậu lại nhà chơi. Làm quen được chừng một tháng thì cậu lại tỏ thiệt ý cậu muốn kết tóc trăm năm với tôi. Tôi than phận nghèo hèn, sợ không xứng đáng. Cậu nói cậu cần nhơn-nghĩa, chớ không phải cần bạc tiền.

Tôi nghe mấy lời cao thượng ấy thì tôi kính mến cậu quá, nên không dè-dặt, mà bà dì tôi cũng không nghi ngờ. Trong hai năm còn học nữa đó, thì tôi chịu cực khổ, lo buôn bán làm cho có tiền nuôi cậu, nghĩ vì tình chồng vợ, nghĩa tương tri, hồi nghèo phải giúp đỡ nhau đặng lúc giàu mà vui hưởng với nhau. Đến kỳ thi thì cậu thi đậu, mà lúc ấy tôi cũng có nghén thằng bé tôi bây giờ đó. Cậu phải trở về Sài-Gòn đặng lo lắng cho nhà nước cấp bằng đi làm quan. Cậu bảo tôi phải ở Hà Nội mà chờ, chừng nào cậu được giấy bổ làm quan thì cậu sẽ gửi bạc cho tôi với dì tôi đi tàu mà vô. Từ ngày cậu về Sài-Gòn rồi thì bật tin, không có thơ từ chi hết. Tôi sanh thằng bé tôi rồi mà cũng không biết làm sao cho cậu hay. Hễ có người quen vô Sài-Gòn thì tôi cậy, nếu gặp cậu xin nói giùm cho cậu hay tôi sanh con trai và trông cậu gửi bạc cho mẹ con tôi vô. Tôi nhắn với ai cũng không công hiệu chi hết. Cách hai năm nay, có người quen ở Sài-Gòn về, tôi hỏi thăm thì người ta nói cậu làm Tri Huyện từng sự tại Sài-Gòn. Tôi xin dì tôi đem cố cái nhà rồi lấy tiền dắt nhau vô Sài-Gòn mà kiếm cậu. Tới Sài-Gòn, tôi kiếm cậu hơn một tuần lễ, mà không biết chỗ nào. Một buổi sớm mơi chúa-nhứt, tôi bỗng con thơ thân theo dãy hàng đường Bonnard, thỉnh-linh có một cái xe mới tinh xọt-xọt ngừng ngay trước mặt tôi. Tôi đứng tránh trên lề đường thì thấy cậu trên xe leo xuống, đưa tay dắt một cô mặc áo quần thiệt đẹp, rồi cặp tay nhau mà vô nhà hàng. Tôi chạy theo kêu : "Cậu, cậu, tôi vô mấy bữa rày, tôi kiếm cậu dữ quá". Cậu đứng lại ngó tôi trân-trân, rồi châu mày nói rằng : "Kêu cái gì! Tôi có quen biết cô hồi nào đâu". Cô mặc áo tốt cặp tay đi với cậu đó, cô cũng ngó tôi mà nói rằng : "Cô lầm rồi. Chồng của tôi mà, chớ không phải người Bắc đâu". Cậu kéo tay người ấy mà dắt đi tuốt. Tôi bỗng con đứng ngó theo, ngó mà không thấy gì nữa hết. Tôi trở về chỗ ngụ mà nói cho dì tôi hay, rồi dì cháu đóng khóc chớ không biết sao mà nói. Tiền bạc đã gần hết, không thể trở về Bắc được, tôi mới kiếm xin làm trong hãng từ ấy đến nay mà nuôi dì nuôi con. Sau tôi mới hay thiệt cậu làm Tri Huyện và khi thi đậu trở về trong này chừng vài tháng thì cậu cưới vợ, con gái của quan Tri Phủ hàm nào đó giàu to, có xe hơi, có nhà tốt. Cô nghĩ thử coi thân đờn-bà như tôi thì khổ là dường nào. Chừng mình biết khôn, thì đã muộn rồi. Lòng dạ của đờn ông thiệt là khốn nạn lắm. Mà thôi "thiện ác đáo đầu chung hữu báo", tôi nghĩ như vậy nên tôi không thêm buồn, để lo mà nuôi con".

Cô Diệm Xuân thuật chuyện của cô đau đớn như vậy mà cô không buồn chút nào hết. Còn cô Hảo ngồi nghe, cô sánh với thân của cô, thì cô thâm tủi, tủi phận người mà cũng tủi phận mình, nên cô khóc nước mắt chảy ròng ròng.

Cô Diệm Xuân nói dứt rồi, cô Hảo bèn nói rằng : “Tôi tưởng có một mình tôi bị người ta gạt mà thôi, nào dè cô cũng như tôi. Té ra trời sanh bọn đòn-ông, nhưt là đòn ông có học thức, để mà báo hại chị em mình mà”.

Cô Diệm Xuân nghe mấy lời ấy thì chưng hửng nên nói rằng:

- Té ra cô cũng như tôi hay sao?
- Cũng vậy. Vì vậy nên tôi phải bỏ xứ trôi nổi lên đây.
- Trời đất ơi! Đau đớn cho bọn nữ lưu biết là chừng nào!
- Bây giờ tôi biết rồi cô à. Sinh làm con gái ở đời này phải giàu mới có chồng, còn nghèo như chị em mình thì là đồ chơi của thiên hạ.
- Lời cô nói đó nhằm lắm. Tôi làm quen với cô, ý muốn nói chuyện chơi, nào dè chị em mình đồng một bệnh. Vậy tôi xin kết làm chị em với cô chẳng biết có đặng chăng?
- Nếu cô có lòng chiếu cố thì tôi cảm ơn lắm, mà cô tin tôi nên cô tỏ tâm sự của cô cho tôi nghe. Nếu muốn làm chị em thì không lẽ tôi giấu chuyện của tôi với cô. Để tôi thuật tâm-sự của tôi cho cô rõ, thì cô càng oán bọn đòn ông nhiều hơn nữa.

Cô Hảo mới to nhỏ thuật chuyện tình của cô lại cho cô Diệm Xuân nghe, rồi nhân dịp ấy cô cũng nói luôn chuyện vợ chồng ba Lân muốn ép gả cho chú Máí-Chín hãng tàu buôn, mà cô không chịu, rồi cậu mợ giận nên cô buồn, hồi nãy cô ngồi cô khóc đó.

Cô Diệm Xuân nghe rõ mọi điều rồi cô mới nói rằng :

- Nếu vậy thiệt chị em mình đồng bệnh mà. Mà phận cô nghèo, phải nuôi mẹ nuôi em, rồi đây lại còn sanh sản nữa. Nếu có người giàu có muốn cưới cô, thì cô cũng nên ưng đặng trước sung sướng tâm thân, sau giúp đỡ mẹ với em, sao cô lại không chịu?
- Vậy chớ phận cô, chồng được làm quan rồi họ bỏ cô mà cưới vợ giàu sang, sao cô không lấy chồng khác mà cô lại khuyên tôi lấy chồng?
- Phận tôi làm việc, có lương đủ nuôi dì nuôi con cần gì phải lấy chồng nữa. Tôi tính tôi tu đặng nhờ kiếp sau.
- Tôi nghèo, lại tôi không tu, mà tôi có thể tôi không cho một người đàn ông nào được động tới mình tôi nữa hết, vì đòn ông dơ dáy lắm. Tại vậy đó nên tôi không lấy chồng nữa. Thà nghèo thì chịu, chớ đem thân mà bán cho thiên hạ hay sao?

Cô Diệm Xuân ngồi ngẫm nghĩ rồi gật đầu nói rằng:

- Cô nói như vậy cũng phải lắm. Song tôi tưởng chị em mình kiếp này mà chịu khổ đây là tại kiếp trước mình thiếu tu. Tôi khuyên cô chẳng nên oán hận ai hết. Hễ làm lành thì gặp lành, làm dữ thì gặp dữ. Mình phải lo làm

lành mà cứu thân mình, ai làm dữ thì trời phạt biết cho họ. Vậy kiếp này mình nên tu niệm đặng nhờ kiếp sau.

Cô Hảo lắc đầu đáp rằng:

- Nợ trần quần quai, tu sao giải thoát được mà tu!

Trăng đã xế bóng; hai cô nhìn trăng mà kết nguyên chị em, rồi phân tay ai vô nhà nấy mà nghỉ, đặng sáng có đi làm công việc.

Từ ấy về sau cô Hảo với cô Diễm Xuân tình càng ngày càng thân thiết, nghĩa càng ngày càng mặn nồng; tuy cô Hảo thì oán đời, còn cô Diễm Xuân thì tu tâm, nhưng mà hai cô vì đồng bệnh nên thương yêu nhau như ruột thịt.

*

* *

Một buổi sớm mai, thằng Hòa với thằng Hiếu hè hụi khiêng một quày dứa xiêm ở trong nhà đem ra quán cho mẹ và chị chúng nó bán. Quày dứa thì nặng, mà hai đứa thì nhỏ, bởi vậy chúng nó rề đi ít bước rồi để xuống mà nghỉ. Vợ ba Lân ngồi tại cửa ngõ thấy hai đứa nhỏ kéo lê quày dứa thì tức cười và hỏi rằng :

- Vậy chớ chị hai bây đi đâu mà không xách, để hai đứa bây hè hụi như vậy hử?

Thằng Hòa đáp rằng :

- Má tôi nói chị hai tôi gần ngày, nên không cho **chị** xách.

Vợ thầy Đội Tiên đương bông con đứng chơi gần đó, thím nghe nói như vậy, thì thím nói rằng:

- Ờ con cháu có chữa con so, mà sao bụng nó lớn thấy phát sợ. Chắc gần ngày rồi chớ gì.

Vợ ba Lân đáp rằng:

- Tháng nào đó không biết. Tôi hỏi chị hai tôi, thì **chị** cũng không hiểu.
- Tôi coi bộ nó hôm nay ột ịch quá, chắc là con nước rằm này, chớ không lâu đâu.
- Để coi nó đẻ rồi tiền đâu nó trả tiền nhà thương cho biết.
- Gần ngày thì nó vô nhà Bảo-sanh trong Chợ Lớn nó nằm, chùng nào đẻ thì để chớ tiền gạo gì mà lo.
- Ý! Chị hai tôi nói nó không chịu nằm nhà thương thì, nó đòi qua nhà Bảo-sanh của cô mụ Sáu bên Cầu Ông Lãnh nó nằm.
- Nằm đó một ngày tới một đồng.

- Chớ sao. Nghèo mà nó muốn làm bánh quá. Vậy thôi hôm trước ta ưng chú Mái-Chín đi, chừng để chú cho tiền nằm phòng, phải sướng không.
- Chú Mái-Chín nào?
- Chú Mái-Chín bên hăng tàu buôn. Chú chịu cưới một ngàn, mà nó làm phách nó không ưng đó.
- Trời ơi! Được vậy thì sướng quá, còn đợi giống gì nữa.
- Bởi vậy xưa rày tôi ghét, tôi không thèm ngó tới mặt nó. Mà chị đó cũng kỳ, **chị** không dám xử con. Con muốn ngang nào được ngang nấy, **chị** không dám động tới. Phải con tôi mà nó ngỗ nghịch như vậy thì tôi đập chết.

Hai người đàn-bà đương nói hành tởi mẹ con thím giáo Điều, chừng day lại thì thấy một đám con nít, có thằng Phụng, có con tư Hữu, có con Đội Tiên đương xúm nhau mà phụ thằng Hòa và thằng Hiếu khiêng quày dĩa chạy bon bon ra quán.

Lời của thím Đội Tiên đoán thiệt là không sai. Đến bữa rằm tháng tám, nhằm tết Trung Thu, lối bảy giờ tối, thiên hạ kéo nhau đi đập đều qua chợ Bến Thành cũ mà coi mấy tiệm cúng bánh, ba Lân cũng khóa cửa dắt vợ con đi chơi, thì cô Hảo nhăn mặt nhíu mày nói đau bụng.

Thím giáo Điều vẫn còn giữ đủ ba trăm tám chục đồng bạc trong mình. Vì thím sợ vợ chồng ba Lân mượn nên thím không dám nói ra, song mấy tháng nay thím đã hỏi thăm người ta, thím đã biết bên Cầu Ông Lãnh có cô mụ Sáu đẻ giỏi, nên thím tính đem qua đó mà đẻ, dầu tốn mỗi ngày một đồng bạc cũng không hao bao nhiêu .

Nay thím thấy con ôm bụng mà nhăn mặt nhíu mày, thím biết con chuyển bụng nên lật đật chạy lại cho vợ chồng ba Lân hay và mượn vợ ba Lân dắt giùm đi qua nhà Bảo-sanh. Chẳng dè lại tới đó thấy cửa đóng chặt cứng. Thím giáo bối rối, chạy về hỏi thằng Hòa đi kêu xe kéo, biểu cô Hảo sửa soạn đi cho mau, thím làm lảng xãng, bộ thím quỳnh-quít.

Chính lúc ấy là lúc cô Diệm Xuân đi làm việc về, cô thấy chộn-rộn, cô hỏi thăm mới hay cô Hảo chuyển bụng, thì cô xin đi theo mà đưa cô Hảo qua nhà Bảo-sanh. Thím giáo dặn hai anh em thằng Hòa ở nhà coi nhà, như có buồn ngủ thì đóng cửa mà ngủ, rồi thím dắt cô Hảo ra đi. Ba cái xe kéo nối đuôi nhau mà chạy qua Cầu Ông Lãnh, cô DiệmXuân đi xe trước mà dắt đường.

Qua tới nhà Bảo-sanh, cô mụ Sáu coi rồi nói có lẽ mười hai giờ khuya mới sanh. Diệm Xuân nắm tay chúc cho cô Hảo sanh mau, con mạnh rồi cô từ giã mà về, hứa sáng bữa sau cô sẽ qua thăm.

Thím giáo ở lại với con. Thiệt đúng mười hai giờ khuya cô Hảo sanh, mà sanh tới một cặp, một đứa gái một đứa trai. Hai đứa nhỏ mạnh mẽ, để đạ không tý tích chỗ nào hết, cô mụ tắm rửa rồi cô cân thử thì mỗi đứa được 2 kí-lô 200.

Thím giáo thấy con đẻ mau lẹ, có một lượt tới hai đứa cháu ngoại, bởi vậy thím mừng rỡ, cứ ngồi một bên mà dòm hai đứa nhỏ hoài.

Còn cô Hảo nằm nghỉ, đến khuya cô khỏe khoắn mới mở mắt nhìn hai con nằm song song, thì cô cảm xúc trong lòng nên cô rơi lụy. Thím giáo thấy vậy bèn khuyên rằng:

- Con đừng có buồn gì hết. Tuy là nhà mình bị tai nạn, song trời phật cũng còn thương, nên mới khiến con sanh mau mắn, lại sanh một lượt hai đứa, đều mạnh giỏi. Họ ngu lắm họ ham giàu nên trời phật mới khiến cho họ không được hưởng cái phước này. Bà Hương Sự có cho một trăm đồng bạc đặng ăn đẻ và nuôi con. Vậy mẹ con mình ráng chịu cực nuôi hai đứa nhỏ đặng sau nó lớn mà nhờ. Má nói thiệt chừng hai đứa nhỏ nó khôn lớn ai tới mà nhìn là con cháu, thì má nạng họ ra ngoài cửa.

Cô Hảo thở dài mà nói rằng:

- Con của con đẻ thì con nuôi. Vì họ xấu lắm, nên con nhứt định không cho họ rờ tới.

Đến sáng, thím giáo chạy về dẹp quán nghỉ bán ít bữa mà nuôi con đẻ. Đi ngang nhà ba Lân, thím kêu vợ chồng ba Lân mà cho hay sự cô Hảo sanh rồi, lại sanh tới một cặp. Vợ ba Lân tuy còn giận cô Hảo về sự không ưng chú Mái-Chín, song nghe như vậy thím cũng mừng nên hỏi rằng:

- Nó sanh ở đâu?
- Ở tại nhà Bảo sanh của cô mụ Sáu, bên Cầu Ông Lãnh.
- Tôi biết rồi. Để trưa tôi qua thăm coi hai đứa nhỏ ra làm sao.
- Ngộ lắm. Mợ qua bên ấy mà coi.
- Tới hai đứa rồi làm sao nó cho bú?
- Được mà. Chừng nó lớn như có thiếu sữa thì mình cho uống dặm sữa bò.
- Cha chả! Uống sữa bò tốn hao lắm. Chị nghèo mà nói nghe bảnh quá.

Cả xóm nghe tin cô Hảo đẻ nên áp lại hỏi thăm.

Cô Diệm Xuân nghe nói sanh tới một cặp thì cô lật đật thay đổi áo quần rồi cô đi sớm đặng ghé thăm cô Hảo một chút rồi sẽ đi làm việc. Bước vô phòng, cô thấy hai đứa nhỏ nằm phè phè, mặt mày phương phi, thì cô rờ rẫm rồi nói với cô Hảo rằng:

- Tôi mừng cô có phước lắm nên mới sanh được một cặp như vậy.

Cô Hảo cười mà đáp rằng:

- Tôi cảm ơn cô. Thiệt tôi không dè được phước như vậy.
- Từ rày sắp lên có hai cháu đây nó làm cho cô hết buồn nữa. Tôi xin cô làm như tôi, chị em mình ráng dưỡng nuôi dạy dỗ con, đừng thèm nghĩ tới

việc gì khác nữa. Tại họ bạc bẽo, nên họ không được hưởng cái hạnh phúc này.

- Tôi cũng nghĩ như cô vậy đó.
- Cô tính đặt tên cho hai cháu là gì?

Cô Hảo chưa để ý tới sự đặt tên con, nên nghe hỏi thì cô dục dục một chút rồi cô đáp rằng:

- Người bạc tình lang của tôi tên là Tô Hồng Xương. Tôi muốn đặt đứa gái tên Hồng, còn đứa trai tên Tô, không biết có được hay chẳng?
- Được lắm chớ! Đó là một dấu tích về cội rễ của hai cháu. Mà cô tỏ ý muốn đặt tên như vậy thì đủ cho tôi thấy rõ, tuy người ta phụ bạc cô, song cô chẳng bao giờ quên người ta, phải vậy không?

Cô Hảo nghe mấy lời thì mắc cở, song cô gượng cười mà đáp rằng:

- Tại trời khiến như vậy biết làm sao!

Cô Diễm Xuân ứa nước mắt, cúi mặt mà nói rằng:

- Thiệt đó chớ. Trời sanh bọn chị em mình đều như vậy hết thảy. Tại vậy nên mới chịu thảm, chịu sầu, chịu khổ, chịu nhục chớ gì!

Cô Hảo châu mày và day mặt vô vách. Cô Diễm Xuân liệu gần tới giờ làm việc, nên cô chúc mừng cho cô Hảo một lần nữa, rồi từ giã mà đi. Đến trưa vợ ba Lân đi theo thím giáo qua thăm cô Hảo. Thím bỗng từ đứa nhỏ lên mà coi rồi nói rằng:

- Phải kỳ xưa ưng chú Mái-Chín bây giờ đẻ một cặp như vậy thì chú cưng biết chừng nào. Con dại quá!

Thím giáo cười mà nói:

- Đó là tại không có nhơn duyên, nên mới khiến lòng nó không ưng, biết sao bây giờ.

Chiều lại, vợ ba Lân thuật cho chồng nghe sự mình đi thăm cô Hảo đẻ, khen hai đứa nhỏ tốt, rồi lại nói rằng.

- Con Hảo đẻ mà nằm đó, mỗi ngày phải đóng cho cô mụ tới một đồng bạc. Chị hai nói để nó nằm mười ngày, thì phải đóng tới mười đồng bạc. Hôm **chị** dọn nhà rồi **chị** nói hết tiền. Mấy tháng nay **chị** bán quán bất quá đủ ăn, chớ tài nào mà dư được. Nay **chị** đóng tới mười đồng bạc tôi nghi quá.
- Nghi giống gì?
- Tôi nghi chị hai có tiền nhiều mà **chị** giấu mình.
- Có tiền thì **chị** nói có tiền chớ giấu làm chi?
- **Chị** sợ nói thiệt rồi mình mượn.

- Không có lẽ vậy đâu. **Chị** làm giống gì mà có liên nhiều?
- Không biết chừng mẹ con bà Cả Hoàng cho tiền nhiều lắm nên **chị** mới chịu bỏ xứ mà đi, mà **chị** sợ mình mượn nên **chị** không dám nói thiệt.
- Mình nói nghe cũng có lý.
- Bởi có tiền nhiều nên con Hào làm phách không thèm ưng chú Mái-Chín đó chớ.
- Có lẽ
- Mẹ con **chị** coi vậy mà bụng không được tốt.
- Mình cũng không nên trách **chị**; bởi vì **chị** là đòn bà, lại có con đông, **chị** phải lo hậu thân chớ.
- Như **chị** có tiền **chị** cho mình mượn đăng lập tiệm thuốc, lại mất đi đâu hay sao?
- Sao được! Dầu **chị** có tiền, thì bất quá chừng một hai trăm, lập tiệm thuốc sao đủ.
- Vậy chớ phải bao nhiêu vốn mới lập tiệm thuốc được?
- Phải hai ngàn mới được chớ!

Vợ ba Lân nghe chồng nói thì ngồi trầm ngâm rồi thở ra mà than rằng:

- Nhiều quá! Làm sao cho có?

Ba Lân cười mà nói:

- Tôi sớm mượn gì tôi cũng có một tiệm thuốc lớn ở Sài Gòn này.
- Sao mình chắc?
- Tôi chiếm quẻ. Quẻ nói tôi bốn năm nữa sẽ phát tài.
- Mình chiếm quẻ mà chắc chắn gì.
- Ủa! Tôi chiếm quẻ sao lại không chắc? Không chắc mà sao thiên hạ coi rần rần, mỗi ngày tôi kiếm tiền nuôi mình với thằng Phụng được.
- Tại họ khờ, họ tin dị đoan, nên họ mê chớ.
- Thôi, để bốn năm nữa rồi mình sẽ biết tôi đoán quẻ hay, hay là dở.

Cô Hào nằm nhà Bảo sanh đúng mười ngày rồi thím giáo Diệu mới rước về. Cô Diễm Xuân qua thăm, **chị** em mừng nhau. Vì cô Hào mắc nuôi tới hai đứa con, nên cô không thể giúp với mẹ mà mua bán nữa. Bây giờ thằng Hòa phải thay cho **chị** quạt lửa nấu nước, dọn ghế, bưng bàn. Thím giáo bán quán đã quen nghề rồi bởi vậy tuy không làm giàu được, song mỗi ngày té lời năm ba cắc, cũng đủ mấy mẹ con đắp đổi.

Cô Hào có con, tối ngày cô vui với con, nên cô hết phiền não. Đã biết hai đứa nhỏ ấy là cái tang chứng nhớ nhuốc của mình, nhưng mà chúng nó vẫn vô tội, tại cái nhân nhớ nhuốc kia nên mới có cái quả lòng thông này, huống chi chúng nó dầu thế nào cũng là máu thịt của mình, có có gì mà mình không thương được. Quấy là ai quấy, chớ hai đứa nhỏ này không quấy chỗ nào. Mình phải nuôi nó cho tới khôn lớn đứng trước là mượn sự cực nhọc mà chuộc cái tội của mình hồi xưa, sau nữa dạy chúng nó cho biết đường phải nẻo ngay, nó khỏi lầm lỗi như mình vậy nữa.

Cô Hào nghĩ như vậy, nên nhiều bữa cực khổ với con hết sức mà cô không phiền, có nhiều khi nhớ tới chuyện cũ nhuốc nhớ mà cô bớt hổ.

Ngày giờ thắm thoát qua mau tựa như thoi đưa. Mẹ con thím giáo Điều lần lóc nơi chốn Sài Gòn được gần bốn năm rồi. Thăng Hòa học sắp chữ bên nhà in, năm nay ăn tiền mỗi ngày năm cắc. Thăng Hiếu bây giờ nó giúp với mẹ nó mà bán quán. Còn hai đứa con của cô Hào là con Hồng với thằng Tô, thì bây giờ chúng nó đã chạy rần rật, biết nói đủ hết, mỗi ngày chúng nó ra quán đeo theo bà ngoại nó đồ đẽ mà chơi.

Ba Lân vẫn cũng còn làm thầy bói hoài, còn vợ thì cũng vẫn đánh bài dạo xóm. Mấy người ở dãy phố này phần nhiều đã dời đi chỗ khác. Cô Diệm Xuân nhờ có bà con giúp vốn, nên cô đã dọn một căn phố ở đường Éch-Banh¹³ mà buôn bán hàng Bắc, tiệm coi rạch rỡ, bạn hàng đông đầy.

Một buổi sớm mai, thím giáo Điều đương ngồi tại quán với con là thằng Hiếu mà bán. Cô Hào ở trong nhà lo nấu cơm và giữ con.

Có một cái xe hơi ở trên dốc cầu mống chạy xuống, vừa chạy ngang qua quán thím giáo thì nghe trên xe có tiếng la:

- Ngừng lại, ngừng lại!

Cái xe chạy trờ tới một khúc xa, rồi thủng thủng thụt lại ngay quán mới ngừng. Một người đòn ông với một người đàn bà trên xe leo xuống rồi ngó vào quán mà kêu rằng:

- Thím bán ở đây vậy mà chuyển trước tôi đi kiếm hết sức mà không gặp chớ!

Thím giáo Điều ngó ra, thấy vợ chồng Hương Sự Tô Hồng Thiện thì thím sững sờ vùng la rằng: "Ông Hương Sự! Bà Hương Sự!" rồi thím bước ra trước quán, không nói tiếng chi nữa được.

Bà Hương Sự Thiện hỏi rằng:

¹³ Rue d' Espagne, tên con đường nằm sau chợ Bến Thành mới, sau đổi thành đường Lê Thánh Tôn (theo Vương Hồng Sển)

- Thím dọn quán bán tại đây, mà thím có muốn phố đặng ở chớ, phải không?
- Thưa, phải. Tôi có muốn một căn phố ở trong đường hẻm đây.
- Thím ở chỗ này bao lâu rồi?
- Từ hôm lên trên này tới giờ thì tôi ở đây hoài, không có dời đi đâu hết.
- Vậy mà sao hồi năm kia, tôi đi kiếm thím, tôi có đi ngang qua đây tôi không thấy thím, mà hỏi thăm cũng không ai biết hết?
- Tôi bán quán hễ chiều thì tôi dọn về. Có lẽ lúc bà đi ngang đó, tôi dọn về rồi, nên bà không thấy tôi. Còn ở đây có ai biết ai đâu. Ở một bên tôi mà họ cũng không biết tên tôi, nên hỏi thăm khó lắm.
- Năm trước con nhỏ thím nó có thai đó, vậy mà nó đẻ con trai hay con gái?
- Nó đẻ tới một cặp lặn, một đứa gái một đứa trai.
- Cha chả! Mạnh giỏi hết hay không. Tôi có dặn thím gởi thơ sao mấy năm nay thím biệt tích, không thơ từ chi hết?
- Hai đứa mạnh giỏi hết, cứng lắm. Không có gì, nên tôi không gởi thơ làm chi.

Hương Sư Thiện nghe nói cô Hảo đẻ tới một cặp, mà con đều mạnh giỏi, thì ông mừng thầm trong lòng nên ông hỏi rằng:

- Bây giờ con nhỏ thím ở đâu?
- Thưa, nó ở trong nhà tôi.
- Mấy năm nay lên trên này có chồng hay chưa?
- Thưa, không. Có người muốn cưới mà nó không ưng. Bây giờ mắc con tới hai đứa, lấy chồng giống gì được.
- Đâu thím dắt vợ chồng tôi vô nhà thím đặng coi hai đứa nhỏ ra sao.

Thím giáo dặn thằng Hiếu coi quán, rồi thím dắt vợ chồng Hương Sư Thiện đi vô nhà.

Cô Hảo lui cui lo nấu cơm ở phía sau. Con Hồng với thằng Tô thì ngồi chơi với nhau ngoài hàng ba. Hai đứa nhỏ thấy thím giáo về gần tới thì đứng dậy kêu: "Bà ngoại, bà ngoại" rồi dòm thấy vợ chồng Hương Sư Thiện, thì chúng nó khựng lại đứng mà ngó.

Thím giáo chỉ mà nói với vợ chồng Hương Sư rằng: "Đó hai đứa con của con Hảo đó".

Vợ chồng Hương Sư Thiện bước vô, chồng thì bông thằng Tô, vợ thì bông con Hồng, đưa lên mà nhìn. Hai đứa nhỏ thấy khách lạ thì sợ nên nín khe, không dám hó hé cục cựa. Chúng nó ở trường, trên mặc có một cái áo vải đen cũ mà thôi, nhưng mà mặt mày sáng rõ, da thịt mát rượi, coi dễ thương lắm.

Bà Hương Sư kêu chồng mà nói rằng: “Hai đứa nhỏ giống với nhau quá, mình há. Này, mà mình coi kỹ lại coi, hai đứa đều giống hệt thằng ba Xương, thấy thì biết con nó liền. Tôi nhớ thằng ba Xương hồi nhỏ gương mặt cũng vậy đó, phải không?”.

Ông Hương Sư gật đầu đáp rằng: “Giống lắm! Thiệt mẹ con chị Cả bậy quá! Con cháu như vậy mà bỏ chớ? Ham làm sui với nhà giàu, rồi bây giờ ra gì đó!”.

Cô Hảo nghe khách nói chuyện lộn xộn ở phía trước; cô không biết là ai nên cô lật đật chạy ra. Cô thấy vợ chồng Hương Sư Thiện thì cô chấp tay mà xá và hỏi rằng: “Ông bà làm sao biết đây mà ghé? Mấy năm nay ông bà mạnh giỏi?”.

Ông Hương Sư gật đầu, để thằng Tô đứng xuống rồi bước vô nhà. Bà Hương Sư cũng để con Hồng xuống, rồi hai tay bà dắt hai đứa nhỏ mà đi theo chồng.

Trong chảng có bàn ghế chi hết, phía trước chỉ lót một bộ ván thông, để thím giáo ngủ với hai đứa con trai.

Thím lật đật quét bộ ván ấy, trái chiếu cũ lên rồi mời vợ chồng Hương Sư ngồi. Bà Hương Sư thì cứ ôm hai đứa nhỏ mà nựng, bà không chịu rời ra. Ông Hương Sư ngó cùng trong nhà rồi ngó thím giáo mà nói rằng:

- Hồi thím ra đi, vợ chồng tôi có dặn, hễ thím có túng rồi, thì gởi thơ cho vợ chồng tôi hay. Mẹ con thím nghèo khổ quá như vậy, sao thím bật tin, không cho tôi biết?
- Hồi đi, ông bà thương nên cho mẹ con tôi một trăm đồng bạc. Nhờ số tiền ấy, lên trên này tôi mới dọn mà lập quán làm ăn, rồi chừng con Hảo sanh sản mới khỏi thiếu thốn. Nói cho phải mấy năm nay nhờ trời phật phò hộ mẹ con tôi, nên tuy cực, chớ làm ăn cũng no đủ. Mẹ con tôi mang ơn ông bà đã nhiều quá rồi, chưa tới đói khát gì lẽ nào tôi dám làm rộn cho ông bà nữa.
- Có làm rộn chi đâu. Hồi trước tôi có học với thầy giáo, tuy học đâu một năm, nhưng mà bề nào cũng là tình thầy trò. Thầy giáo rúi mất, mẹ con thím bơ vơ. Anh Cả chị Cả tôi đã không bảo bọc mà lại làm chuyện tôi thấy bất bình lắm. Vợ chồng tôi muốn giúp giùm cho thím, một là đền ơn dạy dỗ của thầy hồi trước, hai nữa chuộc tội bất nghĩa của anh Cả tôi, cái đó là cái lòng thành của vợ chồng tôi, sao thím lại ái ngại. Hồi thím ra đi, vợ chồng tôi nghe thím đã có mấy trăm đồng bạc của con Bang Biện, nên vợ chồng tôi không đưa cho thím nhiều nữa. Từ ấy, đến nay vợ chồng tôi trông thơ của thím hết sức. Thấy không có thơ, tôi nghi hoặc là con cháu không phải có thai, hoặc có thai mà thai không đậu, nên thím không gởi thơ, chớ có đẻ nó sanh cả cặp quý báu như vậy đâu. Hồi năm kia có dịp lên Sài-Gòn, vợ chồng tôi có đi kiếm thím, kiếm hết sức mà không gặp. Chớ

chi khi con cháu sanh sản rồi, hoặc hồi năm kia đi kiếm mà tôi gặp thì có đâu khổ quá như vậy.

- Cám ơn ông bà quá! Tuy nghèo chớ chưa có chi là khổ. Tôi xin tỏ thiệt cho ông bà thương. Nội một trăm đồng bạc của ông bà cho đó mấy năm nay mẹ con tôi làm vốn buôn bán đủ ăn; còn số bạc của cô Bang Biện đưa thì tôi còn để y nguyên mà hộ thân, có dám động tới đâu.

Vợ chồng Hương Sự nghe nói như vậy thì ngó nhau rồi chắc lưỡi lắc đầu. Bà Hương Sự hỏi hai đứa nhỏ đặt tên gì. Cô Hảo dự dự rồi đáp rằng: “Thưa đứa con trai tôi đặt tên Tô, còn đứa con gái đặt tên Hồng, đặt làm dấu tích cội rễ của chúng nó”.

Ông Hương Sự nghe như vậy thì động lòng nên ông ứa nước mắt. Ông ngồi suy nghĩ một hồi rồi nói với thím giáo rằng: “Vợ chồng tôi không có con, mà trong nhà có chút đỉnh tiền. Nghĩ ở dưới Bắc-Liêu cực khổ, nên đương tính mua nhà mua phố trên này rồi về Sài-Gòn ở chơi cho sung sướng. Vợ chồng tôi còn phải ở trên này năm mười ngày nữa, tính việc mới xong. Vậy biết chỗ rồi, để chiều vợ chồng tôi sẽ trở qua rước thím với mấy cháu đây qua nhà hàng rồi tôi sẽ nói chuyện dài.

Ông Hương Sự mở bóp lấy ra một tấm giấy hai chục đồng bạc mà trao cho cô Hảo và nói rằng: “Cháu cất cái này để mua bánh cho sắp nhỏ ăn”.

Bà Hương Sự lại dặn tấm rửa cho sắp nhỏ sạch sẽ rồi xé chiều bà sẽ trở qua bà rước.

Vợ chồng Hương Sự nựng nịu hai đứa nhỏ một hồi nữa, dặn chúng nó phải kêu bằng Ông nội Bà nội, rồi từ giã ra xe mà về.

Thiệt vợ chồng ông Hương Sự Thiện lên Sài Gòn chuyến này đây là lên đặt mua nhà mua phố. Và vợ chồng không có con mà mỗi năm góp huê lợi ruộng gần bốn mươi lăm ngàn giạ lúa, nên ăn xài theo thú phong lưu, mà xài cũng không hết một góc tư số huê lợi. Tiền bạc tích trữ mười mấy năm thành ra số lớn, lại cho vay đặt nợ để lời thêm ra nữa.

Nay hai vợ chồng tuổi đã tròng, nghĩ có của mà lục đục dưới tình thì bề ăn ở cực khổ, mà chỗ nghe thấy cũng hẹp hòi.

Bởi vậy mới tính đặt người coi ruộng đất đặt lên Sài-Gòn mua nhà ở chơi cho sung sướng tấm thân. Ông Hương Sự thấy nhứt trình rao bán một cái nhà lâu ở đường Mayer với hai chục căn phố gần chợ Tân Định. Vợ chồng ông dắt nhau lên coi nhà, phố ấy, đều ưng ý hết thảy, nên mấy bữa rày trả giá lên xuống, rồi họ mới nói dứt cái nhà lâu hai chục ngàn, còn dãy phố thì ba chục ngàn, kể về nhà về đất. Vợ chồng Hương Sự đành mua giá đó và đã giao cho quan Chương khế lập tờ mua bán cho rành, rồi sẽ ký tên chồng bạc.

Hiện bây giờ hai ông bà mượn phòng ở tại nhà hàng Nam Kỳ Palace, dựa đường Kinh Lấp, đợi Chương khế làm giấy tờ, nên rảnh rang mới đi kiếm mẹ

con thím giáo đó. Hai ông bà lên xe hơi trở qua Bến Thành, chừng xe chạy rồi, bà Hương Sư mới hỏi chồng rằng:

- Mình coi có phải hai đứa nhỏ giống hệt thằng Tú Tài Xương hay không?
- Giống lắm, thấy thì biết con nó liền.
- Tôi thấy hai đứa nhỏ sao tôi thương quá. Thây kệ cháu nội của anh Cả mà anh bỏ rơi bỏ rớt, thôi để tôi đem về tôi nuôi chơi.
- Tôi cũng muốn tính như vậy đó. Bây giờ mình ở trên này, thì có ai biết đầu dây mối nhợ gì đâu mà dị nghị. Thiệt tôi qua tôi thấy mẹ con thím giáo khổ quá, tôi chịu không được.
- Mình biểu sớp-phơ chạy thẳng ra chợ Bến Thành đừng tôi kiếm mua áo quần, giày nón, rồi chiều đem qua cho hai đứa nhỏ bận chơi.

Ông Hương Sư gật đầu kêu sớp-phơ biểu chạy ra chợ Bến Thành. Bà Hương Sư vô mấy ngôi hàng Bắc với mấy tiệm Bombay mua đồ đủ thứ. Chừng trở về nhà hàng ông Hương Sư thay đồ nằm nghỉ, ông mới nói với bà rằng:

- Tôi nghĩ vợ chồng anh Cả thiệt là bậy lắm! Chẳng nói tới việc nhân nghĩa hay là tội phước làm chi, sự vui vẻ ở sẵn trước mắt mà không chịu hưởng, lại để đi tìm cái gì không biết?
- Chị Cả **chị** chê con Hảo là con nhà nghèo, không đáng mặt làm dâu **chị**, để chiều lụy mà cưới cho được con nhà giàu, bởi vậy bây giờ **chị** mang quả báo đó!
- Mấy năm nay tôi ghét tôi không tới lui, mà tôi cũng không thèm hỏi thăm, không biết vợ chồng thằng Xương ăn ở với nhau có con cái gì hay không?
- Tôi nghe nói không có con. Họ lại nói con dâu chị Cả thấy **chị** nghèo hơn cha nó, nên nó khinh khi **chị** lắm, nó coi **chị** không ra gì hết, hễ **chị** nói động tới nó thì nó mắng vãi lại.
- Vậy mới đáng! Ham giàu nhé!
- Mà họ nói con nọ cũng không kể gì đến thằng Xương nữa. Nó muốn ở nó ở, chừng nào nó muốn về bên Cái Giầy nó về, nó không đếm xỉa tới ai hết. Vài năm nay nó về ở biệt bên Cái Giầy, không thèm qua nữa. Không biết tại sao mà kỳ cục. vậy nữa.
- Vợ chồng anh Cả bị mua sớ đất dưới kinh Quan Lộ, nghe nói có mắc nợ. Anh hỏi bạc Chà hay bạc Băng gì đó. Chắc là dâu anh nó thấy anh thiếu nợ, nên nó không thèm ở nữa chớ gì!
- Cha chả, thiếu nợ mà mấy năm nay lúa rẻ đây biết làm sao mượn mà trả?
- Mình khéo lo dữ không? Chị Cả **chị** giỏi lắm mà, chớ phải như mình vậy sao.
- Chết chớ giỏi! Người ta bằng cái bồ mà người ta còn ngả rầm rầm kia!

- **Chị** nguy thì **chị** chạy qua ông sui của **chị** mà vay, **ông** thiếu gì tiền.
- Mượn rồi cũng phải trả, chớ ai cho không hay sao?
- Họ làm sao thì họ làm, tôi biết đâu... Bây giờ tôi nói với mình, vợ chồng mình không có con, con Hào tuy nó mang tiếng mang tằm về việc thằng Xương đó, song tánh nết nó tôi coi thiệt thà dễ thương lắm. Tôi tính nuôi nó làm con nuôi, mình nghĩ thử coi được hay không?
- Được lắm chớ sao lại không được. Hồi nãy tôi nói với mình, tôi muốn nuôi hai đứa nhỏ. Mà nuôi hai đứa nhỏ thì tự nhiên nuôi luôn mẹ chúng nó, chớ lẽ nào bắt con mà bỏ mẹ hay sao.
- Mình nuôi như vậy phải nghĩa lắm, bề nào hai đứa nhỏ cũng là dòng họ của tôi. Mình tốn hao cho chúng ăn học, hoặc sau mình cho chúng nó gia tài chút đỉnh cũng không tiếc gì.
- Vậy chớ sao. Mình không con. Còn tôi thì không có cháu. Sự nghiệp của mình thế nào ngày sau cũng về chị em thằng Xương. Thà là tôi để cho hai đứa nhỏ này, chớ tôi không muốn cho thằng Xương là trai bất nghĩa.
- Lời mình nói hiệp ý tôi lắm. Thôi để chiều mình rước mẹ con thím giáo qua đây rồi sẽ nói chuyện.

Vợ chồng Hương Sư bàn tính với nhau rồi đi ăn cơm.

Vợ Ba Lân là một người tọc mạch, ưa dòm hành việc của thiên hạ.

Buổi sớm mai chị ta ngồi nhà, ngó thấy thím giáo Điểu dắt vợ chồng Hương Sư Thiện đi ngang, thì chị ta nom theo coi ai đó cho biết. Chị ta lại ngồi căn nhà dựa bên thím giáo, rình mà nghe nói chuyện. Chị ta nghe rõ đầu đuôi hết, nghe thím giáo còn cất y nguyên số bạc của cô Bang Biện cho để hộ thân, song không rõ số bao nhiêu, nghe Hương Sư cho tiền để sắp nhỏ ăn bánh, nghe bà Hương Sư dặn tắm rửa sắp nhỏ đặng chiều bà trở qua rước.

Chừng vợ chồng Hương Sư về, chị ta cũng nom theo, thì thấy đi xe hơi, bộ coi giàu có lớn.

Thím giáo đưa vợ chồng Hương Sư lên xe rồi, thím trở vô nhà. Vợ ba Lân men lại hỏi rằng:

- Ai thăm chị đó chị hai?
- Vợ chồng Hương Sư Thiện, mợ không biết hay sao?
- Hương Sư Thiện nào?
- Em ruột của ông Cả Hoàng đó.
- Trời đất ơi! Vậy hay sao? Tôi bỏ xứ đi lâu rồi, tôi quên bà con hết. Hương Sư Thiện có vợ, rồi về ở trên chợ Bắc Liêu mà.

- Phải. Bây giờ vợ chồng ông tính mua nhà mua phố đặng về trên này mà ở chớ không thèm ở Bắc Liêu nữa.
- Cha chả! Nghe nói ông này giàu hơn ông cả Hoàng nhiều, phải vậy hay không, chị hai?
- Giàu hơn nhiều mà vợ chồng lại biết điều, ăn ở tử tế chớ không phải như vợ chồng ông Cả vậy.
- Nếu vậy thì chị khoẻ rồi. Tôi coi bộ thương chị lắm.
- Phải. Vợ chồng Hương Sự thương mấy mẹ con tôi lắm. Hồi nãy ghé cho mẹ con con Hảo hai chục đồng bạc, lại nói để xế chiều qua rước đi chơi.
- Phải mà. Hai đứa con của con Hảo là cháu của ông, tự nhiên ông phải thương chớ. Đây, chị ráng gò vợ chồng ông cho gặt, chị nhờ lắm đa chị.
- Gò giống gì. Minh mạnh giỏi, còn làm lụng được, thì lo làm ăn, mong nhờ người ta làm chi.
- Chị quê mùa quá! Người ta giàu có, người ta thương mình, thì mình phải mong nhờ nhờ chút đỉnh chớ. Không cần người ta nuôi làm chi, song cũng đỡ lắm chớ.

Vợ ba Lân lại kêu cô Hảo ra mà nói rằng:

- Cháu để được hai đứa nhỏ đó cũng như hai cục vàng đa cháu. Mẹ coi ý vợ chồng Hương Sự Thiện muốn nhìn hai đứa nhỏ, nên mới lết tới đó. Cháu phải ăn nói cho khôn khéo đặng người ta thương. Cháu phải lo tắm rửa hai đứa nhỏ sạch sẽ kéo người ta góp. Người ta giàu có mà người ta thương mẹ con cháu thì lo gì không cơm ăn, không tiền xài,

Cô Hảo cười mà đáp rằng:

- Lòi mẹ dạy, cháu rất cảm ơn. Song cháu có biết làm sao mà khôn khéo cho được. Cháu cứ lấy thiệt tình đối đãi, ai ở phải thì cháu cung kính, ai ở quấy thì cháu lánh xa vậy thôi.
- Bây giờ vợ chồng Hương Sự muốn nhìn cháu, mà lại về ở gần đây nữa, thì cháu khoẻ rồi. Vậy cháu hãy ráng ở cho người ta thương rồi mẹ sẽ bày khôn bày dại cho mà nhờ. Nghe nói chiều người ta sẽ trở qua rước sắp nhỏ. Vậy cháu tắm rửa chúng nó cho sạch sẽ, cho em mặc áo quần tử tế. Cháu có may đồ cho sắp nhỏ hay không?
- Thưa, có.
- Đồ gì?
- Áo vải bông quần vải đen vậy thôi, chớ mình nghèo tiền đâu có mà sắm đồ hàng lụa.
- Vải mà còn mới cũng được. Như có cũ thì phải giặt cho sạch. Còn cháu có áo quần hay không?

- Thừa, có. Năm lên trên này đó, bà Hương Sư có may cho cháu và má cháu, mỗi người một cái áo xuyên, một cái quần lãn, bây giờ cũng còn đó.
- Ủa. Té ra chị hai với cháu đã có quen trước rồi?
- Thừa, phải.
- Đồ đó bây giờ bạn còn vừa hay không?
- Thừa, có hơi chật một chút, song cũng còn bạn được.
- Ờ, như chiều người ta có trở qua cháu phải bạn đồ đó **nhé**, chớ đừng có ăn mặc lèn xèn quá khó coi. Mẹ coi dèo từ rày sắp lên cháu hết cực rồi đã.

Cô Hào cười.

Vợ ba Lân giỡn chơi với hai đứa nhỏ rồi chạy về nhà.

Thím giáo trở ra quán, tính dọn đồ về nghỉ đặng xé chiều có rước khách.

Mới hai giờ chiều thì vợ ba Lân đã lại nhà thím giáo hối cô Hào tắm cho hai đứa nhỏ. Chị ta phụ tắm gội kỳ mài cho hai đứa nhỏ sạch trơn rồi lại giành bạn áo quần cho chúng nó nữa. Chị ta cũng ép thím giáo với cô Hào phải gỡ đầu cho vén khéo, phải lấy quần áo mới mà mặc. Mẹ con thím giáo thiệt thà, còn vợ ba Lân thì lanh lợi, thuở nay mẹ con thím giáo đã kiêng nể sẵn rồi, bởi vậy hôm nay vợ Ba Lân biểu sao thì mẹ con làm y theo không dám cãi.

Mẹ con thím giáo lấy những áo quần của bà Hương Sư Thiện may cho cách bốn năm trước mà bạn, đồ xếp để lâu trong gói, nên có lằn ngang lằn dọc, coi không được. Đã vậy mà áo quần của cô Hào lại chật và vắn, nhưng nhờ nước da cô trắng trẻo, gương mặt cô hữu duyên, nên tuy áo quần không vừa, song tướng người coi cũng đẹp.

Còn con Hồng với thằng Tô mặc áo vải bông, quần vải đen, mà mặt hai đứa nhỏ rất hân hoan vì lâu ngày mới được bạn đồ mới, nên chúng nó mừng lắm.

Vợ ba Lân thấy nhà dơ, lại kiếm chổi quét. Chị ta đương dọn dẹp lảng xảng, thì bà Hương Sư Thiện bước vô, sau lưng có người sóp-phơ đội kết trắng đi theo, tay ôm một gói đồ. Bà Hương Sư vừa bước vô cửa thì nói rằng: "Đâu hai đứa cháu nội tôi đâu? Bạn đồ tôi mua đây, coi vừa hay không". Bà day lại lấy gói đồ của người sóp-phơ ôm, biểu sóp-phơ trở ra coi chừng xe rồi bà để gói đồ trên bộ ván thông mà mở banh ra. Con Hồng với thằng Tô đã có thấy bà Hương Sư hồi sớm mới rồi, nên bây giờ chúng nó không sợ nữa, đứng dựa bên má chúng nó mà ngó.

Bà Hương Sư vừa lấy đồ trong gói ra, vừa nói rằng: "Tôi mua một bộ đồ **mạch lô**¹⁴ cho cháu nội trai tôi, tôi có mua áo đầm cho cháu nội gái, tôi mua đây, không biết có vừa hay không, đâu lại bà nội bạn cho".

¹⁴ *tiếng Pháp: matelot= lính thủy, lính hải quân.*

Vợ ba Lân bật thiệp, liền nắm tay hai đứa nhỏ dắt lại rồi cời đồ của chúng nó đương mặc đó ra đặng cô bận đồ mới. Cô Hảo cũng bước lại phụ mà thay đồ cho con. Bà Hương Sư ngồi trên ván, nhắm nhía hai đứa nhỏ, rồi chỉ vợ ba Lân mà hỏi thím giáo rằng: “Cô này ở lối xóm lại chơi phải không?”

Thím giáo đáp rằng: “Thưa nó là em dâu của tôi”.

Bà Hương Sư ngó vợ ba Lân trân trân, rồi bà hỏi nữa rằng:

- Hồi thím ra đi, thím nói lên nương dựa với em thím, té ra hai vợ chồng cô này há?
- Thưa, phải.
- Hai vợ chồng cô này cũng ở chung đây hay là ở riêng?
- Thưa, ở riêng. Ở căn phố thứ ba, phía ngoài đó.
- Em thím làm việc gì trên này?
- Thưa, nó làm thầy thuốc, mà mắc không có vốn, không biết làm sao lập tiệm cho được, nên nó đi làm thuốc dạo và coi quẻ.
- Cô này là người gốc ở dưới mình hay là ở trên này?

Vợ ba Lân nghe thím giáo trả lời nãy giờ thì vừa ý lắm, chùng nghe hỏi tới cội rễ của chị ta, thì chị ta muốn thừa dịp ấy mà làm quen, nên hót mà trả lời rằng:

- Thưa, em là người cũng ở xóm Láng Dài. Hồi ông đi cưới bà đó em biết.
- Vậy hay sao? Hai vợ chồng lên trên này bao lâu rồi?
- Thưa, gần mười năm rồi.
- Làm ăn có khá hay không?
- Thưa, không khá, tại không có vốn thì khá giống gì được. Chớ chi ở nhà tôi có vốn mở ra một tiệm thuốc, bào chế thuốc mà bán, thì chắc làm khá lắm.
- Phải có vốn bao nhiêu lập tiệm thuốc mới được?
- Phải có một hai ngàn mới được.
- Dữ không!

Cô Hảo bận áo quần và mang giày cho hai đứa nhỏ rồi, bà Hương Sư biểu chúng nó đi qua đi lại cho bà coi, biểu lấy nón đội lên nữa, bà nhắm nhía rồi cười mà nói rằng: “Tôi mua nhắm chùng mà vừa quá. Giày có rộng một chút, mà đi cũng được”.

Hai đứa nhỏ mặt mày sáng rỡ, nhờ bận đồ tốt vô, tướng mạo càng thêm đẹp, coi chẳng khác con nhà giàu sang. Bà Hương Sư kê mặt, biểu mỗi đứa hun bà

một cái rồi bà cười mà dặn rằng: “Từ rày sắp lên hãy nhớ kêu bà bằng bà nội đạ, nghe không”. Hai đứa nhỏ dạ và đứng trong lòng bà.

Bà Hương Sư lấy làm toại chí, mà vợ ba Lân thấy vậy lại càng vui lòng, nên chúm chím cười hoài.

Bà Hương Sư nói với thím giáo rằng: “Ông biểu qua rước thím với sắp nhỏ qua nhà hàng chơi, rồi tối ông dắt vô Chợ Lớn ăn cơm. Thôi sửa soạn đi”.

Thím giáo dụ dụ. Vợ ba Lân liền nói rằng: “Chị đi với mẹ con con Hảo đi, để thằng Hiếu ở nhà, chiều nó lại đặng tôi mà ăn cơm. Có tôi coi chừng nhà cho, không có sao đâu mà sợ”.

Bà Hương Sư gật đầu nói rằng: “Tính như cô đây xong lắm. Thím cũng qua bên chơi, tối tôi biểu xe đưa về”.

Mẹ con thím giáo không có có mà từ được, nên phải đội khăn và dắt con Hồng với thằng Tô đi. Bà Hương Sư móc túi lấy hai cắc bạc mà cho thằng Hiếu rồi từ giã vợ ba Lân.

Xe về tới nhà hàng Nam kỳ Palace, bà Hương Sư dắt mẹ con thím giáo vô phòng. Khi bước vô thì bà nắm tay hai đứa nhỏ và chỉ ông Hương Sư mà nói rằng: “Kìa ông nội của cháu đó. Cháu chịu ở với ông nội bà nội không?”

Con Hồng nói nhỏ nhỏ rằng: “Chịu, mà má cũng ở nữa”. Bà Hương Sư cười ngất và nói: “Ừ, má cũng ở nữa. Thôi hai cháu xá ông nội đi”.

Hai đứa nhỏ khoanh tay cúi đầu xá ông Hương Sư làm cho ông động lòng, nên ôm chúng nó mà hun mỗi đứa một cái, bộ ông cảm động lắm!

Bà Hương Sư hỏi ông thay đồ đặng dắt thím giáo đi coi nhà và phố của mình mới mua. Ông lật đật thay đổi áo quần rồi ra xe mà đi, ông ngồi trước với sóp-phơ, còn bà và mẹ con thím giáo ngồi sau với hai đứa nhỏ.

Thím giáo với cô Hảo chẳng bao giờ dám mơ ước ngồi xe hơi mà đi chơi, nay mẹ con được như vậy thì trong lòng hồi hộp, ngoài mặt ái ngại, ngồi mà không biết vui. Bà Hương Sư để con Hồng ngồi trong lòng, bà chỉ chỗ này, bà hỏi việc nọ, coi bà yêu lắm.

Vợ chồng Hương Sư dắt mẹ con thím giáo đi coi cái nhà lầu của mình mới mua, rồi dắt đi coi luôn dãy phố nữa, nhà lầu thiệt đẹp đẽ, rộng rãi, còn dãy phố cũng tốt, cho mượn mỗi căn mười tám đồng một tháng, chỉ bỏ trống có một căn.

Đi vòng các đường mà chơi tới tối mới vô Chợ Lớn, lên cao lầu ăn cơm. Hai đứa nhỏ quen rồi nên chúng nó đở đở nói chuyện với hai vợ chồng ông Hương Sư không dứt.

Ăn cơm rồi lên xe trở về Nam kỳ Palace. Ông Hương Sư nói với thím giáo rằng: “Vợ chồng anh Cả tôi không kể tội phước chi hết mà lại có con. Còn vợ chồng tôi trọng nhân nghĩa quá mà lại không con: Cái đó cũng là tại ông trời

khiến vậy. Thôi, không con thì vợ chồng tôi nuôi cháu cũng được. Vợ chồng tôi đã bàn tính với nhau rồi, nên nay tôi xin nói thiệt với thím để con Hào đây cho vợ chồng tôi nuôi làm con, đừng nuôi luôn hai đứa nhỏ nữa, thím bằng lòng hay không?”

Thím giáo cảm động nên đứng cóm róm đáp rằng: “Ông bà có lòng thương con cháu tôi, thì tôi đội ân hết sức, lẽ nào tôi không bằng lòng”.

Bà Hương Sư cười và hỏi cô Hào rằng: “Má con nói như vậy đó, còn ý con thế nào?”

Cô Hào nước mắt chảy ròng ròng, cô mũi lòng quá nói không được. Cô đứng một hồi lâu rồi lập cập nói rằng:

- Ông bà thương...
- Đừng có kêu “ông bà” nữa, phải kêu bằng “chú thím”. Phải đối như vậy thứ coi có khá hay không, kéo bấy lâu nay con cực khổ tội nghiệp quá.

Cô Hào đã biết rõ vợ chồng Hương Sư thiệt có tình thương cô, mà cô nghe mấy lời thân thiết như vậy nữa thì cô càng thêm cảm xúc, nên cô ngồi xuống mà lạy và nói rằng: “Thân con nghèo khổ mà lại còn nhơ nhuốc. Chú thím không chê không góm, thò tay dưới bùn mà vớt con lên, cái ân ấy con trọng như ân tái tạo. Con chẳng biết lời chi mà cảm tạ cho vừa, con chỉ nguyện hết lòng kính trọng chú thím và giữ tròn đạo làm con”.

Ông Hương Sư làm được nhân nghĩa, thì trong lòng thơ thới, nên ông cười mà nói rằng: “Việc tôi nuôi con Hào với hai đứa nhỏ tính xong rồi. Bây giờ tôi còn nói với thím giáo việc này nữa. Tôi mua dãy phố hai chục căn đó, tôi muốn giao cho thím cho mượn và góp tiền giùm cho tôi. Thím ở bên Khánh Hội phố dơ dáy quá, còn bán quán cực khổ mà không lời bao nhiêu. Tôi cho thím một căn phố của tôi đó. Thím về đó ở coi góp tiền phố và muốn mua bán cũng được. Thím góp tiền phố hể một trăm thì tôi cho thím mười đồng. Nếu phố ở đủ hết thì mỗi tháng thím được huê hồng ba mươi bốn đồng. Còn hai đứa con trai của thím như đứa nào muốn đi học thì tôi cho tiền đăng đóng tiền trường cho nó học. Vợ chồng anh Cả tôi phụ phàng thím thì vợ chồng tôi bảo bọc cho, thím đừng lo. Thím chơi rồi chừng nào thím muốn về thì tôi cho xe đưa về. Còn mẹ con con Hào thì để nó ở bên này đăng sáng mai thím nó đặt may áo quần cho nó bận lành lẽ với người ta. Chừng Chường Khế làm tờ giấy cho tôi ký tên **chồng**¹⁵ bạc xong rồi, vợ chồng tôi với mấy mẹ con con Hào về Bắc Liêu ít bữa đăng chở đồ lên dọn nhà mà ở. Để chừng tôi trở lên rồi tôi sẽ sắp đặt cho thím ở coi phố. Bây giờ thím lấy đồ ít chục đồng bạc đây mà xài, đợi tôi trở lên rồi sẽ hay”.

Thím giáo mừng quá, không dè thành linh mà được hạnh phúc dường ấy. Thím ở nói chuyện chơi tới mười giờ rồi xin từ giã mà về kéo sắp nhỏ ở nhà

¹⁵ trả, giao tiền mặt.

trông. Vợ chồng Hương Sự cho xe hơi đưa thím giáo về, còn bắt cô Hảo với hai đứa nhỏ ở lại.

Hồi chiều ba Lân đi bói về thì vợ đã thuật cho chàng nghe sự vợ chồng Hương Sự Thiện đến thăm thím giáo và rước mấy mẹ con thím đi chơi. Hai vợ chồng mừng rỡ nên thức mà chờ mẹ con thím giáo. Chừng thấy thím giáo về có một mình thì lấy làm lạ, nên hỏi thăm mẹ con cô Hảo. Thím giáo bèn thuật lại cho em hay sự Hương Sự Thiện đã xin nuôi mẹ con cô Hảo và tính giao cho thím coi phở.

Vợ ba Lân nghe rõ đầu đuôi rồi nói rằng: “Tôi biết lắm. Tôi nói chị no rồi mà. Nay, chị khá, xin chị đừng có quên vợ chồng tôi nghe không, chị hai”.

Thím giáo cười mà đáp rằng: “Tôi không phải như người ta vậy đâu mà mợ phải dặn. Tôi biết thương anh em chị em lắm mà”.

Chương III

Quả báo nhân tiên

Loài người chìm nổi lặn hụp trong biển khổ, mê mẩn say đắm những mùi trần, hễ ai làm cái nhân lành thì được cái quả tốt, ai làm cái nhân dữ ắt được cái quả xấu cũng như chú lập vườn, hễ trồng giống cam ngọt thì tự nhiên hưởng trái cam ngọt, còn trồng giống cam chua thì tự nhiên hưởng trái cam chua.

Tú Tài Hồng Xương tính cưới vợ đặng lập gia thất, mà tự tình với cô Hảo lỗ có thai rồi lại ham giàu, bỏ cô Hảo đi cưới vợ khác, đó là gieo một cái nhân không tốt, thế thì làm sao mà hưởng cái quả tốt cho được.

Tại cái nhân quả như vậy, nên Tô Hồng Xương tốn gần ba ngàn đồng bạc mua nữ trang cùng lễ vật mà cưới cô Tăng Thị Búi, là con của Bá Hộ Chỉnh ở Cái Giầy, tưởng là sắc cầm hảo hiệp, loan phụng hòa minh, đầm ấm niềm vợ chồng, rồi ngày sau hưởng vinh huê phú quý. Nào dè tốn công hao của, mệt trí chiều lòn, cưới được vợ rồi, trong một tháng đầu thì đã thấy ý chồng một ngã, ý vợ một nơi, chồng tham tiền nên trọng vợ như ngọc ngà, còn vợ ý giàu nên coi chồng như rơm rác.

Chồng có học nên mở miệng thì nói hơi nhân nghĩa, vợ nhiều tiền nên dưới mắt thì coi không có người. Ban đầu mới về nhà chồng cô Búi còn kiêng nể, nên tỏ ý kiêu căng chớ chưa dám nói tiếng hỗn hào; cách ít tháng cô dòm thấy chồng trọng, mà cha mẹ chồng đều ở bực thấp hơn cô hết thảy, bởi vậy nói cô chẳng cần khiêm nhường, làm cô chẳng cần từng phục.

Một buổi sớm mai, trời mưa dầm dề, mà cô Búi biểu chồng phải sai người nhà đạp xe máy lên Bắc Liêu mượn xe hơi cho cô về Cái Giầy thăm cha mẹ.

Bà Cả Hoàng hay sự ấy, bà bèn nói với dâu rằng: “Bữa nay trời mưa quá, thôi để bữa khác sẽ đi, con”.

Cô Búi xụ mặt đáp rằng: “Nhớ nhà lắm, để bữa khác không được. Nhứt định đi bữa nay hè, chớ không chờ mai mốt gì hết ráo”.

Hồng Xương nghe vợ nói chằm bằm như vậy, chàng mới can rằng:

- Trời mưa quá, sai bày trẻ đi mượn xe, ướt mình nó lạnh tội nghiệp, mà kêu xe xuống đây mình ra mà đi cũng cam go lắm.
- Trời mưa đi chết hay sao? Nếu vậy hễ mưa thì không ai đi đâu hết hả?
- Không phải chết! Nhưng mà không có việc chi gấp, thứ đi chơi cần gì phải dầm mưa mà đi.

- Về thăm cha mẹ có phải đi chơi đâu. Nếu vậy, hễ có chồng rồi phải bỏ cha mẹ hay sao? Biểu đi mượn xe đi. Tôi trả tiền xe, tôi không bắt ai trả đâu mà nói.

Mẹ con bà Cả nhìn nhau rồi kêu đứa ở mà sai đạp xe máy dầm mưa lên Bắc Liêu mượn xe hơi không dám cãi nữa.

Vợ chồng Hồng Xương mới xung đột lần đầu, mà chồng thì nhượng lời, còn vợ thì lấn thế. Cô Búi mới khai chiến mà cô được "toàn thắng", thì cô hăng hái, không còn á ngại gì nữa, bởi vậy từ ấy về sau cô "lên nước", không kể gì tới chồng hay là cha mẹ chồng, cô tự do muốn làm việc gì thì làm, muốn đi về Cái Giầy thì đi, không ai dám cản nữa, mà về bên rồi cô muốn ở bao lâu tự ý, không cần phải xin phép ai nữa.

Khá khen cái chí của Hồng Xương có vợ như vậy mà chàng nhẫn nại chịu cho tới vài năm, hễ vợ về Cái Giầy thì lột tốt qua năn nỉ rước vợ về, khi vợ về bên này thì lại phải chiều lòn, dầu bị mắng cũng phải nhịn, chẳng hề dám mịch lòng vợ.

Một bữa, gần tới đám kỵ cơm của ông nội, mà cô Búi lại đòi về Cái Giầy, Hồng Xương lấy làm buồn, song chàng không dám cản, phải để cho cô đi, mà lại còn hứa hễ đám kỵ cơm xong rồi chàng sẽ qua mà rước.

Đám kỵ cơm xong rồi, bà Cả nhắc Hồng Xương đi rước vợ. Hồng Xương cùn quần nói rằng:

- Bỏ, Không thèm rước nữa! Nó làm cực lòng tôi quá!
- Ê! Đừng có nói bậy vậy nào? Phải đi rước chó không đi thì nó giận đa.
- Giận thầy kệ nó! Tôi không màng nữa.
- Đừng có nói đại vậy, con! Phải táng chịu cực đặng nhờ ngày sau chó?...
- Chừng nào nhờ chưa biết, mà bây giờ nó coi mình không ra **cóc** rác gì hết.
- **Thầy** nó, con. Phải rán mà chịu. Con không thấy hay sao, vay mấy chục ngàn đồng bạc mà mua đất Quan Lộ, mấy năm nay lớp thì bị thất, lớp thì bị lúa thấp giá nên trả không nổi. May Chà-và nó không kiện chó nếu nó làm ngật nó kiện thiệt không biết làm sao. Đòi coi thế khổ lắm, con phải ráng nhẫn nhục, đặng hễ có việc chi thì cậy bên vợ con đỡ gạc giùm, chó nếu con cứng đầu cứng cổ, người ta ghét rồi nhờ nhờ sao được.
- Chệt khách ăn nói trên đầu người ta, khó chịu quá!
- Ấy! Họ lột da sống đòi hay sao? Muốn ăn phải lặn vào bếp. Con nhắm mắt mà chịu, đừng nói gì hết. Muốn giàu thì phải chịu vậy chó sao.
- Vì muốn giàu mà con phải chịu khổ nạn mấy năm nay, thiệt hết sức!
- Có gì đâu mà hết sức?
- Vậy chó đợi sao nữa? Thiệt, con đã thèm!

- Vợ của con nói bầu lâu, vậy mà tánh nó thiệt thà. Con thủng thủng mà dạy nó chớ.
- Có ông trời xuống mà dạy nó, chớ ai dạy nổi?

Tuy Hồng Xương phiền trách, song vì mong ăn gia tài nên ít bữa sau rồi chàng cũng lớt tớt qua Cái Giấy năn nỉ rước vợ về.

Qua năm 1930 ruộng miệt Láng Dài cũng như miệt Quan Lộ; lúc cấy rồi bị trời hạn gần một tháng, nên sanh thứ bọ đen cắn lá cắn đọt, làm cho lúa mườì phần chết tới bảy phần. Tới mùa gặt đầu năm 1931, bà Cả Hoàng thâu góp [cần sây](#)¹⁶ hết sức, mà chỉ được có năm ngàn giạ lúa.

Số nợ ba chục ngàn, tính tiền lời đã bốn ngàn rưỡi, mà có năm ngàn giạ lúa, lại lúa giá 0đ60 một giạ, thì làm sao có đủ mà trả nợ. Chà-và chủ nợ tới nhà rầy rà, hăm kiện đặng thi hành phát mãi nhà đất. Vợ chồng ông Cả Hoàng năn nỉ hết lời mà chủ nợ không nghe.

Rũ bữa Chà-và tới đòi nợ, lại có cô Búi ở nhà. Cô hay cha mẹ chồng thiếu nợ, để Chà-và mắng nhiếc, thì cô lấy làm khinh khi, nên sáng bữa sau cô tuốt về Cái Giấy.

Chuyến này cô Búi đi có một mình, cô đem theo một va-ly áo quần cũng như mấy lần trước. Đến tối Hồng Xương mở tủ ra coi mới hay vợ tóm sạch quần áo, mà đồ nữ trang cũng không để lại một vật nào hết.

Sáng bữa sau có cô Bang Biện Hồng Hạnh về thăm cha mẹ. Cô vô nhà thấy vắng cô Búi, cô bèn hỏi em là Hồng Xương rằng:

- Con ba đi đâu vắng vậy em?
- Vợ em mới về bên hôm qua.
- Hứ! Về hoài, mới về bữa hôm đây, nay về nữa? Nó về sao em không đi với nó lại ở nhà đây?
- Đi hoài coi kỳ quá.
- Chồng đâu vợ đó, chớ phân rẽ với nhau như vậy sao được.
- Vợ em đi chuyến này sao trong bụng em phát nghi quá!
- Nghi giống gì?
- Nó đi hôm qua. Hồi hôm em mở tủ coi lại thì nó tom góp quần áo cùng nữ trang mà đem theo ráo, chẳng để lại một món chi hết. Em nghi nó tính chuyến này nó về ở luôn bên sao mà.

Cô Bang Biện với bà Cả nghe như vậy thì ngó nhau chừng hửng. Bà Cả hỏi Hồng Xương rằng:

- Sao nó lấy đồ đi hết mà con không cản nó?

¹⁶ *lượm lặt những thứ vụn vặt, thừa thãi.*

- Con có dè đầu, chừng nó đi rồi mới hay chớ.
- Vậy thì con phải tuốt theo nó mới được.
- Theo làm chi?
- Theo đặng dĩa lã mà rước nó về chớ.
- Trong ý nó thấy nhà mình bây giờ nợ nần lộn xộn không muốn ở nữa. Con theo năn nỉ sao được. Thôi, thầy kệ nó, như nó về thì về, bằng không về thì thôi.
- Ê, đừng có nói bậy. Vợ như vậy mà bỏ hay sao. Mấy bữa rày má có ý muốn biểu con về bên vợ con đây chớ.
- Về làm chi?
- Má muốn con về bên ít bữa rồi òn ì nói với anh chị hoặc vay bạc, hoặc bán đứt sỏ đất Quan Lộ mà trả phứt nợ Chà-và cho rồi để nó kiện thưa khó lòng quá.
- Khó mở miệng lắm má ơi!...
- Có gì đâu mà khó? Con nói với anh chị rằng vì mua đất Quan Lộ thiếu bạc mới đi vay, tưởng trả lần hồi ít năm thì tiêu nợ, nào dè lúa không có giá nên trả không nổi. Con nói bên nào ruộng đất ấy ngày sau cũng về vợ chồng con hưởng. Bây giờ nếu anh chị ở bên ra bạc trả nợ, cũng như mua đất cho vợ chồng con. Con nói như vậy đó thử coi; chừng nào anh chị không chịu, thì con sẽ nói thôi mua giùm sỏ đất đó lại, nếu ở bên mua thì cha má để y giá mua hồi trước mà thôi. Con nhân dịp qua rước vợ con, nói luôn chuyện đó nữa. Nếu anh chị ở bên chịu ra bạc trả nợ thì mình khỏe biết chừng nào.

Cô Bang Biện khen mẹ tính cao và đốc riết em đi nói chuyện ấy. Hồng Xương có liêm sỉ chút đỉnh, nhưng bị mẹ với chị đốc quá, chàng phải xiêu lòng, nên ngày sau chàng lớt tót qua Cái Giầy. Chàng bước vô nhà, cô Búi thấy, mà cô làm lơ, không thềm hỏi, còn vợ chồng Bá Hộ Chỉnh thì hỏi lơ là qua hồi nào rồi thôi, chớ không thềm hỏi thăm sui gia. Hồng Xương xén lén hết sức, song phải ráng mà chịu cái địa vị khó khăn lặt lẽo ấy, trong lòng bát ngát, ngoài mặt buồn hiu.

Đến tối chàng thấy ông Bá Hộ nằm hút á phiện, chàng mới men lại mà nói rằng: “Con có một việc nhà bối rối quá, nên con qua thưa cho tía hay: Số là năm trước cha của con có mua dưới kinh Quan Lộ một sỏ ruộng năm chục ngàn, vì thiếu bạc nên có vay của Chà-và ba chục ngàn. Mấy năm nay bị thất, lại bị giá lúa thấp, nên trả nợ không nổi. Bây giờ chủ nợ làm khó, hăm đi kiện. Cha với má con biểu con qua nói với tía liệu coi như có mua sỏ đất đó lại thì cha với má con sẽ bán cho tía, hay là tía muốn ra bạc trả nợ rồi lấy đất ấy mà cho vợ chồng con đứng bộ cũng được”.

Bá Hộ Chỉnh nghe rể nói như vậy thì lồm cồm ngồi dậy, tay cầm ống hút, mắt mang kiến gọng vàng, ngó rể trần trần mà đáp rằng: “Trời ơi! anh chị làm lộn xộn mắc nợ nần, bây giờ mày biểu tao phải trả nợ đó hay sao? Tao nói cho mày biết, vợ mày nó phiền chuyện đó lắm. Nó nói nợ nần lộn xộn nó không chịu về bến nữa đâu. Chừng nào vợ chồng tao chết rồi mày sẽ tranh gia tài, chớ chưa gì mà mày tính ăn trước vậy sao được”.

Hồng Xương hổ thẹn không biết lời chi mà biện bác, nên riu ríu đi lại bộ ván để phía chái trên mà ngồi. Chàng liệu nói nữa thì nhục mà vô ích, bởi vậy sáng bữa sau chàng tính về Láng Dài. Chàng xuống nhà sau kiếm vợ mà nói rằng:

- Mình sửa soạn mà về bến với tôi.
- Thôi, tôi không thèm về bến nữa đâu.
- Ủa! Sao vậy?
- Tôi sợ nợ lắm. Về bến đây Chà-và nó bán tới quần áo của tôi nữa đạ!
- Có đâu mà tới vậy lặn.
- Sao lại không có. Hồi đi cưới tôi, sao không nói trước việc nợ nần cho tôi biết. Gạt tôi như vậy, tôi giận lắm, tôi không về bến nữa. Thôi mình về cưới vợ khác đừng lo làm ăn mà trả nợ. Đừng có qua bên này nữa.

Hồng Xương chưng hửng, trợn mắt ngó ngay vợ mà nói rằng:

- Mình nói thiệt hay là nói chơi?
- Nói thiệt chớ.
- Tại mình thấy cha mẹ tôi mắc nợ, nên mình dứt tình vợ chồng với tôi phải không?
- Phải.

Hồng Xương ngó quanh quất, thấy bà Bá Hộ ngồi gần bên đó, mà bà không tỏ lời can gián con, thì chàng vừa phiền, vừa tức, vừa hổ thẹn, nã nê. Hổ thẹn về cái quả báo ngày trước ham giàu nên ngày nay bị nhục, nã nê về cái thói đòi không cần nhân nghĩa, chỉ kể bạc tiền mà thôi. Tuy vậy mà chàng không muốn lộ cái chân tướng cho thiên hạ thấy, nên chàng gượng cười mà nói với vợ rằng: “Tôi cá mơn mình lắm. Thôi mình ở bên này mạnh giỏi”

Chàng từ giã cha mẹ vợ rồi ra lộ đón xe hơi đò mà về, thấy mấy người quen lối xóm không dám ngó, trong trí tán loạn, mà ngoài mặt phải làm màu tươi cười.

*

* *

Vợ chồng Hương Sư Tô Hồng Thiện đã về Sài Gòn, dọn nhà ở đầu đường Mayer, đem cô Hảo với hai đứa con của cô về đó mà nuôi, và mua đồ đạc dọn một căn phố, tại dãy phố mua gần chợ Tân Định, mà cho thím giáo Điều với hai đứa con trai của thím ở mà coi thuê tiền phố.

Mấy mẹ con thím giáo từ này (rày) được no ấm lành lẽ, khỏi phải lam lũ cực khổ như xưa nữa. Thằng Hòa là con trai lớn, thì đi học sắp chữ nhà in. Còn thằng Hiếu, là con trai nhỏ, thì thím xin cho vô trường dưới Đất Hộ mà học chữ. Phận cô Hảo lại còn sung sướng nhiều hơn nữa. Vợ chồng Hương Sư cưng cô như con đẻ, và từng tiu hai đứa con của cô cũng như cháu nội trong nhà. Bây giờ mẹ con cô Hảo mặc áo quần nhồn nha, chân giày chân vớ, tối ngày tóc gỡ lảng mượt, mặt mày trắng trong, hễ đi ra thì ngồi xe hơi, đeo hột xoàn, ai thấy cũng cho là con nhà giàu sang, chớ không ai dè gái hàn vi bị lượn sóng ái tình giồi vào đã bầm dập.

Vợ chồng ba Lân cũng còn ở bên Khánh Hội, thấy cô Hảo có phước được sang trọng, thì không dám khinh khi hiếp đáp nữa, mà lại còn theo đỡ bợ, mong một ngày kia mượn tiền đặng lập tiệm mà ra mặt y sĩ với người ta.

Một buổi sớm mai, ông Hương Sư Thiện đi xuống nhà Bàng mà gọi bạc. Chừng ông về mặt mày hớn hở, vừa bước vô cửa thì con Hồng với thằng Tô chạy ra mỗi đứa ôm ông một chân mà mừng ông nội, cười nói om sòm. Cô Hảo bước lại kéo con và nói rằng: “Đừng con, ông nội đi mệt, để ông nội thay đồ ông nội nghỉ chớ”. Hương Sư Thiện cản rằng: “**Thầy** nó mà? Để chú chơi với nó một chút”. Ông ngồi chồm hồm, ôm hun mỗi đứa vài cái, rồi nắm tay dắt hết lên lầu.

Một lát ông thay đồ mát rồi ông dắt sắp nhỏ trở xuống và kêu vợ mà nói rằng: “Hồi này tôi xuống Bàng họ nài quá, nên tôi mua hết năm cái giấy số đây”. Ông vừa nói vừa đưa năm miếng giấy cho vợ coi.

Bà Hương Sư cười và hỏi rằng:

- Giấy số gì vậy?
- Giấy số Thượng Hải, trúng độc đắc tới một triệu đồng bạc Trung Hoa, số thứ nhì trúng năm chục muôn, số thứ ba trúng hai mươi lăm muôn.
- Họ bán bao nhiêu một số?
- Mắc hơn số bên mình nhiều lắm, mỗi số bán tới ba đồng rưỡi.
- Cha chả, nếu ai trúng độc đắc thì giàu lớn lắm há? Họ mua nhiều không?
- Vì mắc nên ít ai mua, duy có Ăng-lê và Khách-trú họ mua nhiều mà thôi.
- Nếu mình trúng được thì khỏe lắm?
- Họ nài nỉ quá, có lẽ mình trúng đa. Tôi mua thử năm số đây, để tôi chia cho mình một số, tôi một số và ba mẹ con của con hai mỗi đứa một số

đặng coi ai trúng cho biết. Con hai, con lấy viết mực đưa đây cho chú biên tên mỗi người trong giấy số chơi, con.

Cô Hảo lấy viết mực đem lại. Ông Hương Sư sắp năm giấy số trên bàn rồi biên tên mỗi người vào góc một miếng. Biên rồi ông đưa hết cho bà và nói rằng: “Thôi, mình mở tủ sắt mà cất cho kỹ, đặng ít tháng nữa xổ coi số ai trúng cho biết. Tôi có dặn thầy bán giấy số, hễ chừng nào bên Thượng Hải xổ rồi họ gởi giấy qua thì phải cho tôi hay đặng tôi xuống Bằng tôi dò”.

Cách ít ngày, ông Hương Sư Thiện được dây thép của thầy Bang Biện Lâm Đại Lợi, là cháu rể, đánh mà cho hay ông Cả Tô Hồng Hoàng chết, định năm ngày mới táng. Vợ chồng Hương Sư bàn tính với nhau, tuy bà Cả không biết điều, song ông Cả là anh ruột, tình cốt nhục không lẽ không thương, nên vợ chồng phải trở về phụ lo tổng táng anh, cho trọn niềm huynh đệ. Hai ông bà giao nhà cửa cho cô Hảo coi, sắp quần áo vô va-ly, rồi lên xe hơi tuốt về Láng Dài.

Cuộc tổng táng ông Cả Hoàng thì ông Hương Sư Thiện giữ trọn đạo làm em, ông sắm một độ tế rất xứng đáng mà tế anh, ông xé khăn bịt để tang cho anh, ông nghe chị dâu than không tiền thì ông lại cho mượn năm trăm đồng bạc đặng làm cho đủ lễ. Ông dòm thấy sui gia của ông Cả là Bá hộ Chỉnh không đến, mà cũng không thấy mặt vợ của Hồng Xương, thì ông lấy làm kỳ, nên kêu Hồng Xương mà hỏi rằng:

- Đám ma của anh Cả, mà sao chú không thấy vợ cháu?
- Thưa, vợ chồng cháu đã thôi rồi.
- Thôi hồi nào?
- Thưa, vợ cháu bỏ cháu, nó về ở bên cha mẹ nó hơn một năm nay. Nó đã vào đơn tại Tòa mà xin phá hôn thú; cháu có được trát đòi rồi, ít bữa nữa Tòa xử.
- Vợ chồng cháu ăn ở với nhau có con hay không?
- Thưa không.
- Vợ cháu kiện xin phá hôn thú, vậy mà cháu bằng lòng hay không?
- Má cháu biểu kêu nài, đừng chịu phá hôn thú. Song cháu nghĩ nó về bên Cái Giây, nó lấy họ đã có chửa thè lè rồi, mình cầu mà để phứt cho khỏi mang xấu, còn nước nào nữa mà ngăn trở!...

Vì ông Hương Sư Thiện giận chị dâu, nên đám cưới Hồng Xương ông không dự, mà từ ấy đến nay ông cũng không tới nhà nữa, bởi vậy việc vợ chồng Hồng Xương bất hòa ông không hay biết chi hết. Nay Hồng Xương nói tất mấy điều cho ông nghe, thì ông chưng hửng, không dè cuộc nhơn duyên xằng xịu năm nọ nó kết quả lòi thoi mau lẹ đến thế này. Ông rùn vai lắc đầu chớ không nỡ nói tiếng chi hết. Nhơn cái việc ấy, ông mới bắc mõ hỏi thăm

những người quen biết thêm nữa. Nhờ vậy mà ông biết rõ hết gia đạo của anh, đã biết việc của vợ chồng Hồng Xương, mà lại còn biết việc nợ nần của ông Cả nữa.

Tống táng ông Cả Hoàng xong rồi, vợ chồng Hương Sơ Thiện mới lên xe về Sài Gòn. Đi dọc đường ông bèn thuật các việc ông nghe đó lại cho vợ hay. Bà Hương Sơ chắc lưỡi lắc đầu mà nói rằng:

- Rõ ràng quả báo nhãn tiền! Có vậy những người tham lam, những kẻ bất nghĩa họ thấy họ mới tồn.
- Thánh hiền xưa nói trúng lắm mà? “Thiên vông khô khô sơ nhi bất lậu”. Bởi chị Cả chị ham tiền lắm, nên bây giờ chị bối rối về tiền bạc như vậy đó. Còn ngày trước con chị lấy người ta đã có chửa, mà chị xúi giục biểu bỏ đi đăng cưới con nhà giàu, nên trời phạt mới khiến bây giờ đầu chị bỏ con chị rồi lại lấy người khác có chửa. Đáng lắm! Đáng lắm!
- Việc vợ chồng Hồng Xương như vậy đó, nếu con Hào nó hay chắc nó cười dữ!
- Nói cho nó hay mà làm chi, đừng nói.
- Nếu vợ chồng Hồng Xương để bỏ nhau rồi mà thằng nợ ăn năn, xin cưới con Hào lại, thì cũng được lắm chứ!
- Ai mà thêm! Tôi không cho con Hào ưng như vậy đâu. Hồi đầu đã không phải, bây giờ ai chịu. Tôi không muốn cho con Hồng với thằng Tô kêu chị Cả bằng bà nội đâu.
- Mình nói phải đi! Mấy mẹ con nó về cái nhà đó uống lắm. Không biết mẹ con chị Cả có hay mình nuôi con Hào hay không?
- Mình ở mấy bữa, vậy chớ mình không có dọ ý coi chị Cả hoặc cô Bang Biện có biết hay không sao?
- Không có nghe ai nói tới mẹ con thím giáo hết.
- Khách đờn ông cũng không ai nói tới. Chắc họ không hay; chớ nếu họ hay, có lẽ nào họ không hỏi thăm.
- Thôi mình làm phải, chẳng cần cho ai biết làm chi. Mà cũng chẳng nên cho con Hào biết việc gì hết, nhắc chuyện cũ thì nó buồn chớ ích gì.

Thiệt như vậy, về đến nhà vợ chồng Hương Sơ Thiện không thêm nói việc vợ chồng Hồng Xương lộn xộn cho cô Hào biết. Còn cô Hào, thì cô hỏi thăm ông Cả đau bệnh gì, chết bữa nào, chôn ngày nào, mà cô không thêm nói tới bà Cả hay là Hồng Xương.

Thím giáo Diệu hay vợ chồng Hương Sơ về, thím cũng lật đặt lại thăm, mà thím cũng không nói tới tên Hồng Xương.

Xưa nay người ta thường nói: “Tích thiện phùng thiện, tích ác phùng ác”. Nhà ông Hương Sự làm lành, ở phải nên tự nhiên ông gặp những chuyện vui. Một buổi chiều, vợ chồng ông với cô Hảo đang sửa soạn lên xe hơi đi chơi. Có người đem thơ mà đưa cho ông. Ông thấy bao thơ thì biết thơ của nhà Băng. Ông mở ra đọc mới hay rằng: trong năm cái giấy số Thượng Hải ông mua hôm tháng trước đó, có một số trúng nhằm số thứ ba được hai mươi lăm muôn đồng bạc Trung Hoa.

Vợ chồng Hương Sự với cô Hảo đều mừng quýnh. Bà Hương Sự lật đật mở tủ sắt lấy năm cái giấy số ra, rồi dắt nhau lên xe đi hết xuống nhà Băng mà dò coi số của ai trúng. Bà Hương Sự ôm con Hồng trong lòng, còn ông Hương Sự thì ôm thằng Tô, vợ chồng đánh cá với nhau, bà nói con Hồng trúng, ông nói thằng Tô trúng.

Cô Hảo chúm chím cười mà nói rằng: “Con vái cho số của chú trúng, chớ thím, hoặc con; hoặc mấy đứa nhỏ trúng, rồi tiền bạc có biết làm việc gì đâu”.

Bà Hương Sự đương vui nên quên dè dặt, nghe mấy lời như vậy bà vội đáp rằng: “Con khéo lo dữ không! Thím vái cho mấy mẹ con của con trúng, đừng chớ bạc về Láng Dài đưa cho chị Cả coi chơi cũng ngộ mà”.

Cô Hảo nghe nói tới bà Cả, thì cô hết cười, lại cúi mặt xuống mà thở dài. Xe xuống tới Băng, ông Hương Sự cầm năm cái giấy số và dắt hết vợ con và cháu vô dò. Té ra cái giấy số đề tên Hảo trúng. Bà Hương Sự mừng quá. Bà day lại nắm tay cô Hảo mà nói rằng: “Trời phật công bình lắm! Chú thím trúng cũng không ích gì. Con trúng mới phải. Con phải giàu cho họ hết khinh khi, bạc bẽo con từ này (rày) về sau nữa”.

Ông chủ và những người giúp việc trong nhà Băng đều xúm lại đứng xung quanh mà coi cho biết mặt người hũu hạnh được trúng số. Ông Hương Sự nói bướng rằng: “Con gái của tôi đã”. Ông chủ nhà Băng bắt tay chào mừng cô Hảo và khen cô có phước. Ông lại biểu giao cái giấy số trúng ấy đừng ông gởi mà lãnh bạc giùm cho. Ông Hương Sự đưa giấy số; ông chủ nhà Băng làm cho ông một cái biên lai để cầm làm bằng. Ông Hương Sự hỏi hai mươi lăm muôn đồng bạc Trung Hoa tính ra bạc mình là bao nhiêu. Ông chủ nhà Băng tính một chút rồi đáp rằng: “Theo giá bạc bữa nay thì hai mươi lăm muôn đồng bạc Trung Hoa thành ra một trăm bốn mươi bảy ngàn lẻ năm mươi tám đồng bạc Đông Dương.

Vợ chồng Hương Sự dắt cô Hảo với hai đứa nhỏ lên xe mà về. Xe chạy tới nhà thờ, ông Hương Sự lại biểu sớp-phơ đi thẳng lên Tân Định mà báo tin cho thím giáo Diệu hay. Xe hơi vừa ngừng ngay cửa, bà Hương Sự thấy thím giáo đương ngồi may áo thì bà kêu mà nói lớn rằng: “Thím giáo, thím giàu lớn rồi! Đừng thềm may nữa, bỏ đi. Con Hai nó trúng số tới mười bốn, mười lăm muôn lận”.

Thím giáo Điều chưa hiểu việc chi hết, song nghe kêu thì thím bỏ đồ may, lật đật chạy ra. Vợ chồng Hương Sư với cô Hảo leo xuống xe rồi dắt hai đứa nhỏ vô nhà. Bà Hương Sư nói nữa rằng: “Lên nói cho thím mừng, con hai của mình nó trúng số được tới một trăm bốn mươi bảy ngàn đồng bạc lận. Thôi, thím khỏe rồi, bây giờ thím giàu hơn tôi nữa đã”.

Thím giáo lơ láo, ngó cô Hảo rồi ngó vợ chồng Hương Sư mà nói rằng: “Số đâu mà trúng nhiều dữ vậy?”

Ông Hương Sư bèn đem mà thuật cho thím giáo nghe chuyện tháng trước ông mua giấy số Thượng Hải chia cho mỗi người một số, bữa nay số của cô Hảo trúng thứ ba, được tới hai mươi lăm muôn đồng bạc Trung Hoa.

Thím giáo hiểu rồi, thì thím mừng quýnh, nên mời khách ngồi, cứ lảng xảng đi qua đi lại rồi nói rằng: “Con Hảo nó nhờ phước đức của ông bà; ông mua giấy số ông cho, nên nó mới trúng. Vậy tiền nó trúng số đó là tiền của ông chứ”.

Ông Hương Sư cười mà đáp rằng: “Nói như vậy sao được. Phải, giấy số nó trúng đó là giấy số của tôi mua cho. Mà nó có phần làm giàu, nên nó mới trúng chứ. Tiền trúng số đó là tiền của nó, nào phải tiền của tôi. Sao vợ chồng tôi mỗi người có một số, hai đứa nhỏ cũng vậy mà lại trật hết, có một mình nó trúng? Không phải tại nó có phước đức riêng nên nó mới được hưởng cái phần đó hay sao?”

Thím giáo cười ngón ngoén và nói: “Nhờ ông bà nuôi nó nên mới được vậy chứ. Đó là phước đức của ông bà, chứ không phải nhờ phước đức của nó đâu”.

Bà Hương Sư chen vô mà nói rằng: “Thôi, nói việc phước đức làm chi. Nó trúng số thì mình nói chuyện mừng cho nó”.

Một nhà hớn hỏ, nói chuyện vui cười, mà chẳng nói chuyện chi khác hơn là nói chuyện trúng số, nói tới năm giờ chiều, thằng Hiếu đi học về, kể thằng Hòa đi làm về nữa, mà nói cũng chưa đã thêm.

Trời gần tối, bà Hương Sư nói rằng: “Làm sao cho ông cậu nó hayặng mừng cho nó... Này, để tôi tính như vậy: Thím giáo dắt hai đứa nhỏ lại nhà tôi ăn cơm. Tôi về mua đồ thêm đặng bà con mình làm tiệc ăn mừng con hai trúng số chơi. Bây giờ thằng Hòa phải theo xe hơi đây, đưa vợ chồng tôi với sắp nhỏ về nhà rồi nó ngồi xe đi thẳng qua Khánh Hội mà rước cậu mợ nó. Còn thím giáo với thằng Hiếu thì khóa cửa rồi kêu xe kéo mà lại sau. Tôi về trước đặng sai đầu bếp đi theo xe hơi xuống chợ Bến Thành mua đồ ăn đặng dọn tiệc. Thôi, sửa soạn mà đi, kéo tối rồi. Hòa a, đi với chú thím đây con”.

Vợ chồng Hương Sư, cô Hảo, thằng Hòa với hai đứa nhỏ lên xe. Bà Hương Sư còn kêu thím giáo mà dặn với rằng: “Rồi thím đi xe kéo mà lại mau mau nghe không, thím giáo”.

Xe về tới nhà, bà Hương Sư kêu đầu bếp, đưa mười đồng bạc, biểu theo xe hơi xuống Bến Thành mua đồ ăn, đồ nguội hay đồ hộp, thứ gì ngon là mua và bà dặn hễ xuống tới Bến Thành thì sộp-phơ bỏ đầu bếp ở đó mua đồ, còn xe đi với thằng Hòa thẳng qua Khánh Hội rước vợ chồng ba Lân, bận về sẽ ghé Bến Thành rước đầu bếp.

Vợ chồng Hương Sư đắc ý, nên giỡn với con Hồng và thằng Tô, cười nghe om sòm. Cô Hảo được phước, cô cũng hân hoan, song cô chუმ chუმ cười hoài, chớ không nói chi hết.

Cách một lát, thím giáo với thằng Hiếu lại, mẹ con ăn mặc đồ mới, song đi bộ chớ không đi xe kéo như lời bà Hương Sư dặn.

Trời tối, bà Hương Sư biểu cô Hảo vặn đèn khí sáng cùng nhà. Bữa nay cô Hảo mặc một cái áo màu nước biển, trong lót màu bông hường dợt, tai đeo bông nhận hột xoàn lớn, chùng phụt đèn khí lên ánh sáng đèn khí dọi áo và bông tai, rồi màu áo với bông tai chiếu lại mặt cô làm cho cái gương mặt thiên nhiên chân chất của cô điểm thêm cái nét hữu duyên khả ái, coi như thợ trời nắn cái hình vóc, cái mặt mày ấy để mà hưởng cái phú quý vinh hoa, chớ không phải để mà chịu bần cùn lao khổ.

Bà Hương Sư kêu thím giáo biểu ngồi cái ghế một bên bà, rồi bà nói nhỏ nhỏ rằng: “Thím ngó con hai đó coi. Lúc này nó phát tướng coi ngộ quá, phải không thím? Hèn chi nó trúng số, phải lắm mà. Cha chả? Chị Cả của tôi chị hay đây, chị chết được!”

Thím giáo cười.

Xe hơi về tới. Vợ chồng ba Lân rón rén bước vô đều mặc áo dài, lại có dắt thằng con theo nữa. Vợ chồng xá ông và bà Hương Sư, chào thím giáo. Chùng thấy cô Hảo ở bên phòng ăn bước qua, thì ba Lân vùng la rằng: “Cháu, nghe nói cháu trúng số gì tới mười bốn, mười lăm muôn đồng bạc lận, phải không cháu? Cha chả! Có phước quá! Cháu lãnh bạc rồi, cháu cho cậu mượn chùng vài ngàn đồng, cậu mở một tiệm bào chế thuốc bắc thôi, thì khỏe biết chùng nào!”

Ông Hương Sư cười và nói rằng: “Được mà, chú ba nó đừng có lo, thứ vài ngàn mà nghĩa lý gì”.

Vợ ba Lân nghe như vậy thì lấy làm đắc ý, mà vì mừng quá nên thím ứa mắt, muốn nói mà nói không được chỉ ú ó mấy lời: “Tôi không dè... Cháu có phước quá... Cậu mở làm ăn được đầu quên ân cháu”.

Vợ chồng Hương Sư mời vợ chồng ba Lân ngồi nói chuyện chơi. Ba Lân ké né, ngồi cái ghế nhỏ trong góc, còn vợ thì theo bông ẵm thằng Tô và nói chuyện với con Hồng.

Cô Hảo chỉ cho bồi đặt bàn ăn, sắp ghế ngồi, rồi ra sau coi cho đầu bếp nấu đồ ăn.

Đồ dọn xong rồi, bà Hương Sư mời hết người lớn trẻ nhỏ đều ngồi chung một cái bàn lớn mà ăn uống cho vui. Vợ chồng ba Lân nói ăn cơm chiều rồi, song bà Hương Sư không chịu, bà ép phải ngồi vô mà ăn nữa.

Vợ ba Lân ngồi một bên cô Hảo, theo o bế cô, nói tiếng nhỏ nhoi, chớ không dám làm mặt lớn như hồi trước nữa.

Đương bữa ăn, có đủ mặt, ông Hương Sư bèn hỏi cô Hảo rằng: “Con Hai, bây giờ con có mướn mấy muôn đồng bạc, con tính làm việc gì, đâu con nói cho chú nghe thử coi”.

Cô Hảo đứng dậy thưa rằng: “Mẹ con con nghèo khổ, đói rách. Nhờ chú thím để lòng thương xót, chú thím đem về nuôi dưỡng bảo bọc má con với hai em của con đều được lành lẽ no ấm, còn thân con thì được sung sướng quá sở vọng của con. Bây giờ thật con không còn muốn chi hết, chỉ cúi xin chú thím làm phúc bảo bọc má con và nuôi giùm con với hai đứa nhỏ hoài, mẹ con của con tình nguyện hết lòng đền ân nghĩa cho chú thím chừng nào chết mới thôi. Còn tiền bạc trúng số đó, con nghĩ giấy số của chú mua cho, may được trúng thì số tiền ấy con phải giao cho chú, chớ con không lãnh. Con chỉ xin một điều này: Cậu mợ của con nghèo, cực khổ quá. Con xin chú lấy trong số bạc trúng đó chừng vài ngàn đồng đặt cho cậu mợ con làm vốn mà buôn bán, còn bao nhiêu thì chú thím dùng, chớ má con với con nhờ chú mà được như vậy thì đủ rồi, không cần tiền bạc chi nữa”.

Ông Hương Sư vừa gật đầu vừa ngó vợ mà nói rằng: “Con nói nghe phải nghĩa quá, không tham lam, không kiêu hãnh, biết ân người làm ân, biết thương trong thân tộc. Người có tánh tình như vậy thì quý báu hơn bạc muôn bạc triệu. Việc nuôi con với hai đứa nhỏ thì chú thím đã nhứt định, tự nhiên chú thím nuôi hoài, làm sao mà bỏ con được, nên con phải lo. Phận thím giáo cũng vậy, hễ chú thím sống đến chừng hào thì bảo bọc thím đến chừng ấy. Còn tiền bạc trúng số là tiền bạc của con; con muốn dùng làm việc gì con dùng, giao cho chú thím sao được. Chú thím tiền dùng không hết còn lấy làm chi nữa. Chú mua giấy số chú cho con, may con trúng, thì con hưởng. Thôi bây giờ để chú tính như vậy; chừng nào nhà Băng lãnh giùm số bạc rồi, con lấy vài ngàn mà cho chú ba đây đặt chú làm vốn lập tiệm thuốc. Còn lại bao nhiêu thì con gởi trong nhà Băng, thủng thẳng coi ai bán ruộng vườn nhà cửa rẻ, thì chú lấy bạc đó mà mua giùm cho con, đặt có huê lợi thêm nữa mà nuôi thím giáo, thằng Hòa, thằng Hiếu mới được”.

Ba Lân mừng quá, nên hót mà đáp rằng: “Ông tính thiệt là hay. Nên mua một cái nhà cho chị tôi ở sung sướng một chút, kéo xưa nay chị cực khổ quá. Còn bạc cho tôi mượn mà lập tiệm, hễ tôi làm ăn khá thì tôi trả vốn lại cho cháu tôi, như trả một lần không được, thì mỗi năm tôi góp một mớ, góp nhiều năm có lẽ tất được”.

Ăn uống xong rồi chuyện chơi tới mười một giờ khuya, ông Hương Sư mới cho xe hơi đưa mẹ con thím giáo với vợ chồng ba Lân về.

Lối ba giờ chiều, trời trong gió mát. Cô Hảo xin phép bà Hương Sư mà dắt con xuống Bến Thành coi cậu mợ dọn tiệm bán thuốc bắc ra thế nào. Bà Hương sư đã cho phép, mà bà còn biểu lấy xe hơi mà đi, rồi luôn dịp chạy thẳng vô Chợ Lớn, trước cho sắp nhỏ hứng mát, sau mua ít cây hàng về may áo quần cho chúng nó.

Cô Hảo thay đổi áo quần, đeo đồ nữ trang, sửa soạn cho sắp nhỏ, rồi mẹ con dắt nhau ra xe hơi mà đi.

Xe chạy rồi, vợ chồng Hương Sư ngồi trên lầu mà uống nước trà, Bà mới hỏi ông rằng:

- Con Hai lãnh bạc trúng số, nó cho cậu nó có hai ngàn, còn tới mười bốn muôn rưỡi. Mình phải tính làm việc gì có lợi giùm cho nó, chớ gởi trong Băng hoài hay sao?
- Lo gì? Gởi trong Băng cũng có lợi vậy chớ. Tôi tính để thủng thủng coi gần đây có cái nhà nào bán thì tôi mua đặng cho thím giáo thím ở. Còn muốn làm lợi thì phải mua ruộng mới chắc. Để coi ai bán ruộng rồi sẽ mua.
- Con nhỏ kỳ quá, trúng số được mười mấy muôn đồng bạc, mà nó coi cũng như không, nó không biết mừng. Con nhà nghèo mà không ham tiền.
- Tánh nó như vậy tôi chịu lắm.
- May nó mua số Thượng Hải nó trúng nên thiên hạ không hay, chớ nó đánh số bên này nó trúng thì nhứt trình la ó lên, rồi mặc sức ông lớn ông nhỏ bu lại mà cưới.
- Mình coi ý nó muốn lấy chồng hay không?
- Không có ý đó đâu, nó cứ lo nuôi con mà thôi.
- Bộ nó còn thương thằng Hồng Xương hay sao?
- Thương hay không thì không biết, chẳng bao giờ nó nói tới.
- Tôi vái cho nó không thèm lấy chồng, đặng nó hủ hỉ với mình.
- Nó thương hai đứa con nó lắm mà, chắc nó không lấy chồng đâu.

Hai ông bà mới nói chuyện tới đó thì có một tên bồi chạy lên thưa rằng:

- Bẩm bà, có bà Cả lên thăm ông bà.
- Bà Cả nào?
- Bẩm, bà Cả ở dưới Láng Dài.

Hai ông bà nhìn nhau, miệng chúm chím cười. Ông Hương Sư biểu tên bồi xuống trước coi trâu nước, rồi ông nói với bà rằng:

- Chị Cả lên chi đây kìa? May mẹ con con hai đi chơi hết, chớ nếu nó ở nhà nó gặp thì coi kỳ quá!
- Kỳ giống gì? **Chị** lớn chị bậy, thì chị mắc cỡ chớ nó có sao đâu mà sợ, nhứt là bây giờ nó giàu to, nó gặp chị coi còn ngộ nữa a...
- Thà là gặp nó ở đâu, chớ gặp trong nhà mình thì nhột nhạt quá!
- Ông nói phải lắm. Chẳng những là gặp trong nhà mình thì khó coi mà thôi, mà tôi cũng không muốn cho chị biết con hai bây giờ nó ra làm sao nữa. Thà để lâu nữa rồi tự nhiên chị hay, chị càng hổ thẹn nhiều. Để lát nữa tôi dặn bày trẻ đón ngoài cửa, nếu con hai đi chơi về mà chị Cả còn ở đây, thì nó biểu con hai đi thẳng lên thím giáo mà chơi.
- Tính như vậy hay lắm. Cho chị gặp dẫu với cháu nội mà làm gì.

Ông Hương Sư biểu bà xuống. tiếp khách rồi một lát ông sẽ xuống sau. Bà Hương Sư xuống lầu, thấy bà Cả Hoàng mà lại có cô Bang Biện Hồng Hạnh với Tú Tài Tô Hồng Xương nữa. Bà chào hỏi và mời ngồi lảng xảng.

Ông Hương Sư nghe có tiếng của Hồng Hạnh và Hồng Xương nói, ông mới thủng thẳng đi xuống lầu. Ông chào chị dâu, mừng hai cháu rồi hỏi rằng: "Ở dưới bà con mình mạnh giỏi hết hả? Chị với hai cháu lên tới hồi nào?"

Hồng Xương đứng dậy thưa rằng: "Thưa lên tới hồi một giờ".

Ông Hương Sư châu mày hỏi nữa rằng:

- Đi bằng thứ gì mà lên tới một giờ?
- Thưa, đi xe đò ở Bắc Liêu chạy hồi khuya. Bị đi đường xa, má cháu mệt, nên lên tới Sài Gòn cháu lấy phòng ngoài khách sạn cho má cháu nghỉ một lát, đợi trời mát rồi cháu mới dắt đi kiếm nhà chú đây.
- Lên trên này chơi hay là có việc chi?
- Thưa, lên thăm chú thím.

Bà Hương Sư bèn tiếp mà nói rằng:

- Nhà trên này rộng rãi quá sao không đi thẳng lên đây mà nghỉ, lại ở nhà ngủ làm chi cho bực bội vậy?

Cô Bang Biện đáp rằng:

- Thưa, má cháu không dám làm cực lòng chú thím. Lại ở nhà ngủ cho gần bến xe đặng khuya đi về cho tiện.

Bà Hương Sư nghe nói như vậy thì châu mày hỏi rằng:

- Ủa! Khuya về hay sao? Lên chơi hay là có việc chi mà về gấp dữ vậy?
- Thưa, cũng có chuyện. Để một lát rồi má cháu nói cho chú thím nghe... Đi hết bỏ nhà không ai coi sóc, nên ở lâu không được.

Bà Cả Hoàng nãy giờ ngồi ăn trầu, bây giờ bà nghe con mở hơi ra rồi, bà mới tăng hắng mà nói rằng: “Ở nhà không có ai hết, cực chẳng đã phải ráng mà đi đây. Mấy mẹ con tôi lên đây trước là thăm chú thím, sau nói việc nhà cho chú thím rõ. Số là năm trước, lúa còn cao giá, vợ chồng tôi có mua một sớ ruộng dưới kinh Quan Lộ. Vì trong nhà không đủ bạc, nên phải vay mượn của Chà-và ba chục ngàn. Mua đất đó bị thất luôn mấy năm, rồi kể bị lúa không có giá nữa, trả nợ không nổi. Mấy năm trước còn ráng mà trả tiền lời được, rút hai năm nay lúa giá tẻ quá, trả tiền lời cũng không nổi. Ông mất rồi, chủ nợ làm gắt, nó vô đơn nó kiện. Nó được án, đã biên tịch hết thảy nhà cửa, trâu bò, ruộng đất của vợ chồng tôi đứng bộ. Vợ chồng tôi làm cực khổ quá mới có chút đỉnh sự nghiệp; nay chủ nợ thi hành phát mãi, thiệt đau đớn biết chừng nào. Vì vậy nên mấy mẹ con tôi lên đây tỏ thiệt công việc nhà cho chú thím thương và xin chú thím thi ân bố đức mà cứu giùm mẹ con tôi. Bây giờ tôi đã cùng thế rồi, chỉ trông cậy chú thím mà thôi, nếu chú thím không thương thì ắt phải bó tay chịu chết, chớ không biết làm sao được!” ...

Vợ chồng Hương Sự ngồi lóng tai mà nghe, chừng bà Cả nói dứt rồi, ông Hương Sự mới đáp rằng:

- Giúp cho chị, tôi sẵn lòng lắm, mà giúp cách nào bây giờ?
- Chú thím cho mấy mẹ con tôi vay đủ số bạc trả nợ cho Chà-và đừng khỏi bị thi hành phát mãi, rồi thùng thảng mẹ con tôi lần hồi làm mà trả lại cho chú thím.
- Vợ chồng tôi mua nhà phố, tiền bạc sạch bách, đâu còn mà giúp chị. Hồi chị đi cưới vợ cho Tú Tài, chị nói sui gia của chị giàu bạc nhưt, lại dâu của chị là con út, hễ Tú Tài vô đó thì no lắm, vậy thì chị cậy sui gia giúp giùm cho.

Bà Cả Hoàng nghe nhắc chuyện cũ thì bà mắc cỡ, mặt mày sượng trân, song bà phải ráng cười gượng mà đáp rằng:

- Ối! Còn giống gì mà sui gia, chú?
- Ủa, sao vậy?
- Họ thiệt là không biết điều. . .
- Giàu lắm mà sao lại không biết điều?
- Bối tôi thấy giàu tôi mê, nên tôi mới làm. Vợ thằng Xương thấy tôi mắc nợ nó khinh khi tôi, ở được vài năm rồi nó bỏ thằng Xương nó về bên, nó lấy trai có chửa. Hôm đầu năm đây nó vô đơn tại Tòa mà kiện xin để. Tòa mới xử xong, đã lên án phá hôn thú rồi.

Ông Hương Sự quay qua nói với Hồng Xương rằng:

- Quả báo của cháu đó! Cháu thấy hay không?

Hồng Xương mắc cở, nên cúi mặt ngó xuống đất, không nói chi hết. Ông Hương Sư lại nói với bà Cả rằng:

- Chị có tài làm sui với nhà giàu. Bây giờ Tú Tài đã để vợ rồi. Vậy thì chị kiếm nhà giàu khác mà làm sui hoặc may người ta giúp cho.
- Nhà giàu ngã hết, ai cũng mắc nợ lút đầu. Mà dẫu có nhà giàu đi nữa, bây giờ họ thấy tôi suy sụp họ cũng không chịu làm sui với tôi. Tôi chắc bây giờ duy còn chú thím có nhiều tiền, xin chú thím cứu mẹ con tôi.
- Tôi đã nói tôi mua nhà phố hết tiền rồi. Mà dẫu tôi còn tiền cũng phải để hộ thân tôi chớ.
- Chú nói vậy, chớ làm sao mà chú thím hết tiền được. Chú thím không có con. Bề nào gia tài của chú thím ngày sau cũng về cháu nó hưởng.
- Chị rửa vợ chồng tôi hay sao?
- Không, nói chuyện mà nghe vậy chớ. Bề nào gia tài của chú thím ngày sau cũng về cháu hưởng. Vậy thì bây giờ chú thím giúp lần cho tôi trả nợ, đừng nó níu sự nghiệp của cha nó lại!
- Chị để ý về gia tài của vợ chồng tôi quá, nhưng mà chị tính sai. Tuy vợ chồng tôi không có con đẻ, song cũng có con cháu nuôi chớ. Chừng nào vợ chồng tôi chết thì con nuôi tôi nó hưởng gia tài, chớ cháu hưởng sao được.
- Con nuôi mà hưởng gia tài sao được?
- Chừng vợ chồng tôi già, tôi làm rành rẽ chớ. Hoặc tôi làm chúc ngôn, hoặc tôi ra giữa Tòa tôi nhận là con tôi đẻ thì nó ăn gia tài được chớ gì.
- Con nuôi là người dưng, sao cho bằng cháu ruột là người trong thân tộc.
- Con nuôi mà nó ở có nghĩa thì cũng quý vậy chớ.
- Chú nói như vậy, thì chú không thương hai đứa con tôi.
- Ruột thịt của tôi sao lại không thương. Nhưng mà người dưng mà họ ở có nghĩa, nhiều khi mình còn thương hơn là ruột thịt nữa.

Bà Cả cầu cứu, mà bà bị nạng ra hoài, nên bà ngồi buồn hiu, không còn phương thế chi mà nói nữa.

Cô Bang Biện thấy vậy cô mới chen vô khóc lóc và năn nỉ. Ông Hương Sư khăng khăng một lòng, không chịu giúp tiền trả nợ.

Mẹ con bà Cả năn nỉ tới gần tối mà cũng không đắc lời, trong lòng phiền, nên cáo từ mà trở xuống khách sạn dựng khuya về Bắc Liêu. Vợ chồng Hương Sư cầm ở lại ăn cơm, mời hết sức mà bà Cả không chịu, nên phải để cho mẹ con bà về.

Vợ chồng Hương Sư đưa ra cửa, thì ngoài đường đã đổ đèn rồi. Ông Hương Sư hỏi Hồng Xương rằng:

- Chủ nợ biên tịch, mà có yết thị định ngày phát mãi hay chưa?
- Thưa, chưa. Chừng nào yết thị định ngày bán thì cháu sẽ cho chú hay.
- Cho hay đừng chú xuống coi chơi, chớ có biết làm sao!

Mẹ con bà Cả vừa bước ra khỏi cửa ngõ, thì xe hơi cô Hảo về tới, quanh vô cửa. Hai đảng gặp nhau, mà vì trời đã tối rồi, nên có lẽ không nhìn nhau được.

Cô Hảo về, mà vợ chồng Hương Sự không thuật việc mẹ con bà Cả đến nhà cho cô hay, lại hỏi thăm ba Lân dọn tiệm thuốc xong rồi hay chưa. Cô Hảo giúp được cho cậu làm ăn, thì cô lấy làm đắc ý, nên nghe hỏi thăm, cô liền đáp rằng: “Thưa, tiệm dọn xong rồi hết, dọn tốt quá. Cậu con có nói nay mai gì đây sẽ lên mời chú thím xuống dự tiệc rượu khai trương”.

Thiệt vợ chồng ba Lân mượn một căn phố lâu gần nhà ga xe lửa, dọn một tiệm thuốc bắc treo bản hiệu “KỶ LÂN ĐẠI DƯỢC PHÒNG”, tủ kệ mới tinh, chứa đủ thứ cao đơn hoàn tán, biểu thằng Hòa thôi làm nhà in về tiệm phụ coi bán thuốc.

Tối bữa sau, vợ chồng ba Lân lên mời vợ chồng Hương Sự xuống tiệm dự tiệc khai trương, lại căn dặn cô Hảo cũng phải đi và dắt hai đứa nhỏ theo với.

Tiệc rượu khai trương dọn rất trang hoàng. Ba Lân bịt khăn đen, bận áo lót mới, đi giày tây mới, đứng tiếp khách, bộ nghiêm chỉnh cao thượng phải mặt danh y, khác tướng mạo thầy bói ngày trước xa lắm. Khách đông gần ba chục người, trừ vợ chồng Hương Sự cùng thím giáo Diệu, cô Hảo ra, thì toàn là thầy thuốc với chủ tiệm bào chế thuốc.

Tiệc mãn, vợ chồng Hương Sự với cô Hảo lên xe mà về, ông Hương Sự khen rằng: “Chú ba Lân làm coi được quá. Chú có vốn, chú chế các thứ thuốc như họ chú bán ít năm đây chú giàu chớ gì”.

May trong lúc này có một cái nhà [bánh-ích](#)¹⁷ ở đường Mayer treo bản rao bán. Cái nhà ấy ở cách nhà ông Hương Sự chừng vài trăm thước. Vợ chồng Hương Sự dắt cô Hảo lại coi, thấy nhà còn mới, đất cũng rộng, nên trả giá bảy ngàn mà mua liền, để tên cô Hảo đứng bộ. Mua nhà xong rồi, ông Hương Sự mới mua ghế, giường, tủ, ván, mà dọn rục rở, rồi biểu cô Hảo rước mẹ với em về đó mà ở cho thông thả, còn cô với hai đứa con của cô thì cũng ở luôn với vợ chồng Hương Sự, vì bà Hương Sự không chịu lìa mẹ con cô. Tuy ở riêng, song ở gần, nên mỗi ngày cô Hảo đều có dắt sắp nhỏ về thăm mẹ, hoặc thím giáo chạy lại chơi, hai nhà như một, đúng bực phong lưu, không ham tiền mà vẫn có tiền, vợ chồng Hương Sự không con mà bây giờ cũng như có con, mẹ con thím trước kia nhục nhã mà bây giờ lại được mọi người kính trọng.

Ông trời các có lắm?...

¹⁷ kiến trúc nhà có 4 mái

Một bữa nọ, ông Hương Sư Thiện tiếp được thơ của Hồng Xương cho hay rằng Trương Tòa đã dán yết thị định ngày bán ruộng đất, nhà cửa. Trong thơ chàng năn nỉ xin chú cứu giùm, như chú không chịu ra bạc trả nợ, thì ngày đấu giá bán xin chú **làm ân** mua giùm nhà cửa với số ruộng có mộ ông bà lại, đừng chàng có chỗ ở và có thể làm mà nuôi mẹ già.

Hôm trước ông Hương Sư nói nặng nhẹ chị dâu mà ông không ăn năn chút nào hết. Nay ông đọc thơ của Hồng Xương rồi, thì trong lòng ông lại buồn. Ông nằm dài coi bộ ông suy nghĩ lắm. Đến tối ông lên lầu nói chuyện với bà một hồi, rồi ông kêu cô Hào lên mà nói rằng:

- Chú cho con hay, hồi trưa chú có được thơ của thằng Hồng Xương gửi lên nói rằng anh Cả mất để nợ lại, chủ nợ kiện nên biên tịch nhà cửa ruộng đất đem ra giữa Tòa giao giá bán. Con có bạc nhiều, mà gửi trong Băng không có lời bao nhiêu. Chú muốn lấy bạc ấy mà mua hết ruộng đất nhà cửa của anh Cả giùm cho con, đừng con phải góp huê lợi, con bằng lòng hay không?

Cô Hào không hay biết việc gì hết, trong trí cô tưởng vợ chồng ông Cả Hoàng giàu lắm, bởi vậy cô nghe nói bị chủ nợ kiện phát mãi nhà cửa ruộng đất thì cô chưng hửng, cô đứng ngó vợ chồng ông Hương Sư trân trân rồi đáp rằng:

- Chú tính lẽ nào tự ý chú, con có biết chi đâu.
- Chú cũng có bạc. Nếu chú lấy bạc của chú mà mua cũng được. Song chú muốn cho con mua, đừng ngày sau con Hồng với thằng Tô nó làm chủ sự nghiệp của ông nội chúng nó vậy mà.
- Cha chả! Chú làm như vậy thì còn gì thể diện của bà Cả với cậu Tú Tài.
- Con khéo lo dữ không! Vậy chớ hồi trước ai lại kể thể diện của con? Nếu con vì liêm sĩ con không nỡ mua, để cho người khác mua lại còn khổ hơn nữa!...
- Con nói mà nghe, chớ chú liệu thế nào phải thì thôi, con đâu dám cãi.
- Chú tính cho con mua, song con chẳng cần ra mặt làm chi. Để tới bữa đấu giá chú dắt một ông Trạng Sư đi theo đừng ông đứng ông đấu giá cho thiên hạ khỏi biết con. Chừng đấu xong rồi ông sẽ nói với Tòa sang tên cho con đứng, làm như vậy thì thiên hạ biết sao nổi.
- Nếu chú làm kín như vậy thì tốt lắm: Mà ông Cả giàu lớn, tại sao đến nỗi bị thi hành phát mãi?
- Con tưởng hễ ai giàu thì giàu hoài, còn ai nghèo thì nghèo hoài hay sao? Hồi trước giàu thì bây giờ phải nghèo, cũng như con hồi trước nghèo thì bây giờ được giàu. Thiên địa tuần hoàn, có lạ gì. Thôi, việc mua ruộng đất để chú lính cho. Bây giờ có ai giành đâu mà lo, đấu giá mua gộp hết chừng vài ba chục ngàn chớ bao nhiêu.

Ông Hương Sư viết thư trả lời cho Hồng Xương: ông nói rằng ông nghe có người muốn giành mua hết sự nghiệp Tòa bán đó, song bề nào đến bữa Tòa giáo giá bán thì cũng có mặt ông tại đó.

Vì ông đã có tính trước với một vị Trạng Sư, nên còn một bữa nữa tới đấu giá, ông ngồi xe hơi lại rước vị Trạng Sư ấy đi Bắc Liêu với ông. Xuống tới Bắc Liêu ông để vị Trạng Sư ở ngoài nhà hàng, còn ông thì ông vô trong nhà cũ của ông mà ở.

Xe ngừng trước cửa, thì ông thấy bà Cả với cô Bang Biện Hồng Hạnh và Tú Tài Hồng Xương đã lên chực sẵn trong nhà mà rước ông. Mấy mẹ con bà Cả khóc lóc năn nỉ quá, làm cho ông khó chịu vô cùng. Bà Cả bây giờ nhỏ nhoi khiêm nhượng chớ không có giọng cao giọng thấp nữa; ông Hương Sư thấy vậy động lòng thương, ông không nỡ nói cay nói đắng. Song việc ông đã nhứt định thì ông không chịu đổi ý, ông cứ nói để mai ra đấu giá, nếu có rẻ thì ông sẽ mua giùm cho, bằng có mắc thì thôi.

Bữa sau ra giữa Tòa, quan Chánh Tòa vừa ra giá thì ông Hương Sư đấu trước. Người Chà-và chủ nợ sợ người ta mua giá rẻ thì không đủ số nợ của mình, bởi vậy anh ta bốc cất giá chồng lên. Ông Trạng Sư chực gác giá lần nữa, rồi đó, Trạng Sư với chủ nợ tranh nhau đấu tay đôi, ông Hương Sư không thể chen vô được.

Đấu rồi từ miếng xong rồi, bây giờ Tòa gộp lại mà ra giá chung là ba chục ngàn. Ông Hương Sư lắc đầu, day lại nói với bà Cả rằng: “Theo bây giờ giá đó mắc lắm. Thôi, ai muốn mua thì để cho người ta mua”.

Ông Trạng Sư chịu mua ba chục ngàn năm trăm đồng.

Người Chà-và thấy mình đã lấy đủ số nợ, nên không theo nữa. Tòa kêu đủ ba lần mà không ai trả lên, nên cho ông Trạng Sư đấu được.

Mẹ con bà Cả ngồi chồm nhòm (chùm nhum) trong góc mà khóc.

Ông Trạng Sư qua phòng Lục sự xin sang tên cho Đặng Thị Hảo đứng mua, rồi ông trở ra nhà Hàng. Ông Hương Sư đi về nhà, mẹ con bà Cả đi theo. Bà Cả khóc than không biết chỗ đâu mà ở.

Ông Hương Sư cười mà nói rằng: “Tôi biết ông Trạng Sư đấu giá hồi nãy đó, không phải ông đấu cho ông. Ông thay mặt mà đấu cho một người đòn bà góa ở trên Sài Gòn. Người đòn bà ấy giàu lớn, có nhà cửa tử tế, không lẽ người ta mua được rồi đuổi chị ra khỏi nhà mà sợ. Để tôi về trên tôi nói giùm đăng chị ở luôn đó, rồi thùng thủng tôi nài lại một hai miếng ruộng cho chị làm kiếm cơm ăn. Không có sao đâu, chị đừng lo.

Bà Cả lau nước mắt mà đáp rằng:

- Nếu chú nói giùm được thì mẹ con tôi mang ơn.
- Còn Hồng Xương vợ để rồi, sao không kiếm chỗ mà lo vợ khác cho nó?

- Bị nợ nần tôi rầu muốn chết, lo vợ cho nó sao được. Chú có thương nó, chú có chỗ nào được thì chú làm ơn lo giúp cho nó, chớ tôi bây giờ còn tiền bạc đâu mà lo nổi.
- Được. Nếu chị giao cho tôi lo thì tôi sẽ lãnh mà lo cho nó.

Ông Hương Sư day lại hỏi Hồng Xương rằng:

- Cháu ưng đàn bà góa hay không? Cháu có một đời vợ rồi kiếm con gái sao được?
- Thưa, cháu đã thèm, hết muốn cưới vợ nữa.
- Sao vậy? Phải có đôi bạn đặng lo làm ăn chớ.
- Cháu đã có vợ giàu có tử tế quá mà rồi có ra gì đâu. Thà ở một mình cho khỏi cực lòng.
- Tại má cháu ham giàu, làm sui bậy bạ, chớ nếu chú đứng làm sui thì chú lựa chỗ biết nhân nghĩa, có phải vậy đâu. Cháu chịu hay không?
- Thưa, chú thương chú dạy lẽ nào cháu cũng phải vâng.
- Được. Chú thấy có một chỗ giàu lắm, ngặt đã có tới hai đứa con.
- Thưa, có hai đứa con cũng không hại gì, mà họ giàu thì cháu ngại quá.
- Ngại nỗi gì?
- Cháu bị một lần, bây giờ cháu thất kinh. Họ giàu còn mình nghèo, họ khinh dễ mình chịu sao nổi.
- Cháu tưởng ai cũng như con vợ trước của cháu vậy sao? Hồi trước cháu khi con nhà nghèo, nên trời sắp đặt một con nhà giàu nó khi cháu cho cháu tồn chớ. Chú sẽ kiếm vợ cho cháu, nó giàu mà không khi cháu đâu.

Hồng Xương làm thinh, coi bộ hết sốt sáng về sự cưới vợ giàu nữa.

Ăn cơm rồi, mấy mẹ con bà Cả từ già ông Hương Sư mà về trước. Ông Hương Sư cho xe hơi đưa đi. Chừng lên xe, ông kêu Hồng Xương mà dặn lằng: “Việc lo vợ cho cháu, để chú dọ ý người ta rồi chú sẽ viết thơ cho cháu hay”.

Xe hơi đưa mấy mẹ con bà Cả xuống Láng Dài rồi trở về, thì ông Hương Sư ra nhà hàng rước ông Trọng Sư rồi cũng tốt về Sài Gòn liền.

Ông Hương Sư Thiện về đến nhà, ông cho vợ với cô Hảo hay rằng ông cậy Trọng Sư mua hết sự nghiệp của ông Cả giúp cho cô Hảo, giá ba chục ngàn năm trăm đồng, nếu cộng tổn phí thì chừng ba mươi lăm ngàn. Ông nói bao nhiêu đó mà thôi, chớ không nói chuyện chi khác.

Bữa sau ông nghỉ khỏe rồi, ông mới sai bồi đi mời thím giáo Điếu lại cho ông nói chuyện. Ông ở trên lầu, chừng thím giáo lại tới thì bà Hương Sư dất lên, bà lại kêu cô Hảo đi theo nữa.

Ông Hương Sư mời thím giáo ngồi, biểu vợ với cô Hào ngồi một bên đó, rồi ông chăm rãi nói rằng: “Bữa nay tôi nói hết việc nhà cho thím giáo với con hai nghe. Thằng Hồng Xương nó là ruột thịt của tôi. Tôi không có con, nên hồi trước tôi thương nó lắm. Tuy vợ chồng tôi không nói ra, chớ đã tính ngày nào vợ chồng tôi theo ông theo bà, thì để hết gia tài của vợ chồng tôi cho nó hưởng. Ở nhà tôi thì không có cháu, còn kiến họ Tô của tôi thì chỉ có một mình nó là trai, không để cho nó thì để cho ai. Nó học khá, thi đậu bực Tú Tài thì tôi mừng quá, tưởng nó có học thức ngày sau nó đủ sức mà nối nghiệp cho cha nó và cho tôi được.

Bữa tôi xuống Láng Dài tôi thăm, tình hình tôi hay nó tư tình với con hai đã có nghén rồi mà nó còn tính đi cưới vợ khác thì tôi bất bình lắm. Tôi khuyên nó ở đời phải giữ nhân nghĩa, chẳng nên “tham phú phụ bần”. Nó phải cưới con hai đặng một là cứu giùm danh dự cho con hai, hai nữa khỏi mang cái tội ác, ba nữa khỏi mang tiếng ham giàu. Nó nghe nói Bá hộ Chịnh giàu lớn nó mê, nó tính cưới con người ta đặng ngày sau ăn gia tài, bởi vậy nó không chịu nghe lời tôi. Còn chị Cả thì chỉ biết tham tiền, chớ không biết nhân nghĩa là gì; tôi nói quấy phải cho chị nghe, chị đã gạt ngang, mà chị còn trả lời nhiều tiếng nghe như nhóp, độc ác hết sức. Chị dám nói Hồng Xương cưới con Bá hộ Chinn ngày sau nó giàu hơn tôi nữa đạ. Chị nói nhiều lời méch lòng quá. Vợ chồng tôi thấy cái óc của mẹ con chị Cả thiệt dửng dưng!... Bữa nay tôi nói thiệt cho thím giáo biết, từ ngày ấy vợ chồng tôi nhất định không nhìn tới thằng Hồng Xương nữa mà cũng không thêm bước chân tới nhà chị Cả, thà gia tài của vợ chồng tôi đó sung vô mấy chùa phật, hoặc dựng cho mấy sở nuôi con nít mồ côi còn phải nghĩa hơn”.

Ông Hương Sư nhắc chuyện cũ mà ông hầy còn giận, nên ông đứng dậy đi rót nước trà mà uống cho hạ bớt cái nộ khí của ông.

Bà Hương Sư day qua nói với thím giáo rằng: “Hồi đó vợ chồng tôi giận lắm. Ngặt vì con của chị Cả thì chị muốn nói vợ nơi nào tự ý chị, mình ép sao được. Mà thằng đó nó xuôi thuận theo chị, thì còn gì nữa mà nói.

Mẹ con thím giáo ngồi nghe không nói chi hết.

Ông Hương Sư đốt một điếu thuốc mà hút và nói tiếp rằng: “Đến chừng thím bỏ xứ đất sắp nhỏ lên Sài Gòn mà ở, thì vợ chồng tôi đau đớn hết sức, mà lại còn thêm ghét chị Cả với thằng Hồng Xương nữa. Đám cưới của Hồng Xương, anh Cả có sai nó lên mời mà vợ chồng tôi không thêm xuống. Làm việc bất nghĩa như vậy, mình dự vô làm gì. Vợ chồng tôi không thêm dự đám cưới đó, mà tính để đợi con hai nó đẻ rồi thì vợ chồng tôi lập thế nuôi mẹ con nó, sau để gia tài cho mẹ con nó hưởng, làm bỏ ghét chơi. Mà con của con hai bề nào cũng là máu thịt của họ Tô, nó ăn gia tài của tôi thì phải lý lắm nữa. Té ra thím lên Sài Gòn rồi bật tin, vợ chồng tôi có đi kiếm mấy lần mà kiếm không được. Đến chừng vợ chồng tôi gặp được, mới hay con hai sanh tới hai đứa con, thiệt vợ chồng tôi mừng không biết chừng nào! Có trước mặt thím

giáo đây, bữa nay chú nói thiệt cho con hai biết: chú thím đem con với hai đứa nhỏ về nuôi, thì chú đã quyết ý ngày sau chú lập tự cho thằng Tô với con Hồng, đặng để gia tài cho hai đứa nó hưởng, coi thằng cha với mẹ nội nó làm sao giàu hơn nó được thì giàu đi. Người phải, lại được Trời phạt độ mạng, khiến cho con trúng số nữa, coi đó, có phải ở đời chẳng cần tham tiền, hễ mạng có thì tự nhiên làm giàu hay không? Bụng chú có sao thì chú nói vậy, tuy chú ghét mẹ con chị Cả, song thuở nay chú chẳng hề rửa cho chị Cả mặt, hay là vái cho vợ chồng Hồng Xương rã rời. Nhưng mà Phật trời cũng công bình lắm, thấy cái nhà đó tham tiền thì cho sự nghiệp điêu tàn, căn duyên điên đảo đặng họ ăn năn sám hối mà chừa cái thói bất nhân bất nghĩa. Bận chú về đám ma anh Cả, chú mới hay chị Cả mua đất nên mắc nợ mấy muôn, không thể trả nổi. Còn vợ của thằng Hồng Xương thì nó ỷ giàu, không kể chồng với cha mẹ chồng chút nào hết; nó thấy nhà suy sụp nó lại bỏ đi về bên cha mẹ nó, rồi lấy trai có chữa, lại vô đơn kiện xin để tụng bưng. Con hai với thím giáo nghĩ đó mà coi, có phải là quả báo đó hay không? Chị Cả tham tiền, bây giờ chị tàn mặt. Hồng Xương ở bất nghĩa lấy con hai có chữa bỏ đi cưới vợ giàu, nên khiến vợ nó bây giờ lấy người khác có chữa rồi cũng bỏ nó. Có vay có trả, lẽ trời thiệt là công bình.

Ông Hương Sư nói tới đó, kể có một thằng bồi lên lấy bình nước đem chế thêm, nên ông ngừng lại, không muốn cho tôi tố biết việc riêng của ông.

Mẹ con thím giáo nghe rõ việc nhà của bà Cả với việc vợ của Hồng Xương, thì chắc lưỡi lắc đầu thờ ra, chớ không dứt miệng vô mà nói chi được.

Ông Hương Sư đợi bồi xuống lầu rồi ông mới nói tiếp rằng: “Hôm trước mấy mẹ con chị Cả có dắt nhau lên đây khóc lóc nói chủ nợ kiện đã biên tịch gia tài hết và xin hai vợ chồng tôi ra bạc giùm đặng trả nợ. Nhân dịp ấy tôi mới nói chuyện phải chuyện quấy cho mẹ con chị nghe, tôi làm cho một xừ mẹ con mắc cỡ dữ. Bữa họ lên đó con hai mắc dất sắp nhỏ đi chơi nên nó không gặp. Tôi nhớ hồi xe nó về tới cửa ngõ, thì ba mẹ con chị Cả vừa đi ra, song mắc trời tối nên nó không biết.

Cô Hảo nói rằng: “Thưa chú, hôm đó con thấy chớ. Song chừng vô nhà chú thím không nói chuyện đó với con, nên con phải giả làm lơ như không thấy”.

Bà Hương Sư cười ngất mà nói rằng: “Con thấy hay sao? Nè, tôi không có bụng ác, chớ phải tôi như người ta, tôi cầm ở lại cho tới mẹ con nó về nó bẹo chơi thì chị Cả với Hồng Xương mắc cỡ chịu sao nổi”.

Ông Hương Sư nói rằng: “Thôi ai phải ai quấy có Phật trời biết. Minh làm nhục cho người ta mà làm chi. Sau đây Hồng Xương nó gởi thơ cho tôi hay rằng Tòa đã định ngày bán và năn nỉ xin tôi ra bạc mua giùm lại, như mua hết không được thì cũng mua cái nhà với miếng ruộng có mồ mả ông bà, đặng mẹ con nó có chỗ ở và có thể kiếm cơm ăn. Thiệt tôi giận tôi không muốn can thiệp đến, mà chừng thấy thơ nó nói như vậy, thì tôi động lòng. Tôi mới nói

việc đó cho con hai hay và tính để nó đừng mua đặng làm bí mặt chị Cả chơi. Hôm xuống Bắc Liêu đấu giá mua đó nhờ Trạng Sư đứng trả giá, nên mẹ con chị Cả không dè. Mà mẹ con chị khóc lóc than thở quá, thật tôi chịu không nổi. Bây giờ chị Cả mềm mỏng nhỏ nhoi lắm, chớ không phải ý tiên, ý thế như hồi trước nữa. Còn Hồng Xương thì nó ăn năn, nó thất kinh, hết ham cưới vợ giàu nữa rồi! Tôi tưởng ở đời mình phải lấy lòng từ bi mà hi xá thì mới trúng đạo làm người. Bây giờ mẹ con chị Cả đã biết lỗi, xuống nước thì mình không nên cố chấp. Tôi nói với thím giáo như vậy: chắc là con hai của mình với thằng Hồng Xương có nhân duyên với nhau, nên ông Tơ bà Nguyệt mới khiến hai đứa nó lẹo tẹo rồi lại sanh con, sanh con tới một cặp rất đích đáng. Tại nhân duyên trắc trở sao đó, nên mới khiến trước phải tan một hồi rồi sau mới hiệp được. Bây giờ Hồng Xương đã phá hôn thú xong rồi, tôi muốn thím gả con hai cho nó, đặng vợ chồng sum hiệp, cha con vầy đoàn, thím nghĩ thử coi được không”.

Thím giáo nghe hỏi cái chuyện thím không dè mà tính trước, bởi vậy thím bối rối, ngồi suy nghĩ một hồi lâu rồi đáp rằng: “Ông bà thương mẹ con tôi, ông bà muốn thế nào mẹ con tôi cũng vâng chịu hết. Điều sợ nói ra mà bà Cả và cậu Tú Tài không chịu, thì mẹ con tôi còn mang xấu một lần nữa”.

Bà Hương Sư hót mà trả lời rằng: “Thím khéo lo dữ không! Họ cầu mà chịu chớ. Trời ơi! Sợ con hai nó không thềm lấy chồng, chớ sức nó bây giờ hễ nó ưng thì thiếu gì bực Phủ, Huyện hoặc Cử nhơn, Tấn sĩ họ áp tới”.

Ông Hương Sư cười mà nói rằng: “Thím giáo có tính khiêm nhường, nên thím mới sợ như vậy. Thiệt việc mẹ con con hai tôi giấu kín lắm, tôi chưa nói cho mẹ con chị Cả biết. Nhưng mà tôi chắc hễ tôi nói ra thì mẹ con chị Cả mừng lắm, chớ có lý nào lại không chịu. Chú tính như vậy đó, ý con hai nghĩ thế nào, con nói cho chú nghe thử coi?”.

Cô Hảo liền đứng dậy nói một cách rất quả quyết rằng: “Thưa chú thím, thân con nhờ nhuốc, chú thím ra công tằm gỏi đặng cho thiên hạ trông vào tường là trong sạch; thân con nghèo nàn, chú thím thi ân tế độ làm cho cả nhà đều được ấm no. Con thường nói: nếu con phải chết mà đền ân đáp nghĩa cho chú thím được, thì con rất vui mà chết liền. Con chẳng tiếc thân con chút nào hết. Chú thím đã biết ngày trước cậu Hồng Xương đối với con, cậu ở bất nghĩa lắm! Con nói thiệt, nếu con không mang ân chú thím, nếu con không có bạc muôn của chú thím làm ra cho con đó, nếu con còn loi nhoi trong một căn phố dơ dáy bên Khánh Hội, dầu cậu Hồng Xương xe bạc đến xin cưới con, tuy nghèo thì con chịu, chớ con cũng không thềm. Ngặt bây giờ nhà cậu Hồng Xương suy sụp, còn phận con thì con nhờ chú thím nên con được sang giàu, nếu con kháng cự không ưng chịu cậu, thì té ra con được giàu rồi con phụ khó. Huống chi hồi nãy chú đã biểu con phải lấy chữ từ bi mà hi xá. Câu ấy làm con động lòng không biết chừng nào. Vậy con xin thưa với chú thím, tuy con đã nguyện không thềm lấy chồng, nhưng mà bây giờ cậu Hồng Xương

xin cưới con thì con ưng, con ưng đặng con đờ cho gia đạo của cậu đứng dậy, con ưng đặng con gỡ giùm tội ác cho cậu, nhứt là con ưng đặng con đền ân tế độ của chú thím”.

Ông Hương Sư nghe mấy lời đạo nghĩa thì ông cảm xúc hết sức, ông ngó ngay cô Hảo mà nói rằng: “Chú nuôi con thiệt là đáng lắm!”.

Bà Hương Sư nghe cô Hảo ưng Hồng Xương thì bà mừng, nên bà nói rằng: “Thôi, làm như vậy cho xong. Nay, mà như Hồng Xương nó cưới con về dưới Láng Dài thì về một mình, chớ thím không cho đem hai đứa nhỏ theo đũa, Hai đứa nó phải ở trên này đặng hủ hỉ với chú thím”.

Thím giáo với ông Hương Sư đều cho lời nói ấy là phải. Cô Hảo tuy thương con, song cô cũng không dám cãi. Ông Hương Sư bèn viết thơ mời bà Cả lên đặng tính việc hôn nhân, trong thơ lại dặn Hồng Xương phải đi theo nữa.

Bà Cả bây giờ kiêng nể ông Hương Sư lắm, bởi vậy bà tiếp được thơ thì bà mượn cô Bang Biện coi nhà rồi dắt Hồng Xương lên Sài Gòn liền.

Chuyến này xe hơi lên tới, thì mẹ con bà Cả đi thẳng lên nhà Hương Sư, chớ không ghé khách sạn nữa. Bà Cả bận một cái áo xuyên cũ với một cái quần lãnh nhục nhục, còn Hồng Xương thì bận một bộ đồ tây bố xám, bị đi xe hơi đường xa nên nhàu (nhàu) nhè không còn lần.

Buổi trưa ấy, cô Hảo dắt hai đứa con lại thăm mẹ, nên khi mẹ con bà Cả đến thì không có cô ở nhà.

Vợ chồng Hương Sư tiếp khách ở tầng dưới, kêu bồi lấy trầu chế nước, hỏi thăm công việc dưới Láng Dài, chớ chưa nói tới chuyện hôn nhân.

Cách chẳng bao lâu, cô Hảo đi chơi về, cô mặc áo quần bằng lụa trắng, tay ôm dù cán cứng với bốp đấm, chân mang giày (giày) cao gót, con Hồng cũng mặc đồ như má nó, còn thằng Tô thì bận đồ tây cổ lật, quần ni vắn. Cô Hảo dắt con bước vô nhà, cô thấy bà Cả với Hồng Xương thì cô chấp tay cúi đầu mà chào, thủng thẳng đi lại cái giá áo mà cất cây dù, rồi khoan thai bước vô đứng tại cửa sau mà ngó xuống nhà bếp. Còn con Hồng với thằng Tô thì chúng nó kêu ông nội, bà nội om sòm, rồi chạy a lại, đưa ôm ông Hương Sư, đưa ôm bà Hương Sư mà nói lảng lú.

Cô Hảo nhờ y phục, lại có trang sức, nên cô đổi sắc, làm cho bà Cả nhìn không được, lại thêm có hai đứa nhỏ đi theo nên thiệt bà không biết là ai. Còn Hồng Xương, chàng vừa ngó thấy cô Hảo thì chàng đã biết liền, bởi vậy chàng chưng hửng cứ chong mắt ngó theo cô mà trong lòng ái ngại quá.

Bà Cả hỏi bà Hương Sư rằng:

- Hai đứa nhỏ này là con của ai?
- Cháu nội của tôi.
- Thím nó làm sao mà có cháu nội được?

- Ai mà dỏ như chị vậy, có con trai mà không có cháu nội. Vợ chồng tôi không có con mà có cháu nội mới giỏi chứ!
- Hai đứa giống nhau quá, mà lại có một **chạn**¹⁸.

Bà Hương Sư nắm tay dắt hai đứa nhỏ lại đứng ngay trước mặt Hồng Xương mà hỏi rằng:

- Cháu coi hai đứa này giống ai?

Hồng Xương đứng dậy ngó hai đứa nhỏ rồi chảy nước mắt mà không dám rờ tới. Hai đứa nhỏ đứng nhìn Hồng Xương, ngó bà Cả, rồi vụt chạy lại ôm má nó. Cô Hảo day lại. Bây giờ bà Cả nhìn được rồi, nên bà đứng khựng một hồi rồi nói rằng: "Cô này là con của..."

Bà Hương Sư hốt mà đáp rằng: "Phải. Nó là con của thím giáo Điếu. Hôm trước nó cậy Trạng Sư mua hết sạ sản của chị đó đạ".

Bà Cả mắc cở, mặt sượng trân.

Hồng Xương đứng xụi lơ mà hai giọt nước mắt chảy xuống mặt.

Ông Hương Sư không nỡ để cho mẹ con bà Cả hổ thẹn nhiều hơn nữa, nên ông nói với bà Cả rằng: "Nó trúng số mười mấy muôn, nên nó giàu lắm. Nó mua nhà cho má nó ở gần đây, nó lập tiệm cho cậu nó bán thuốc bắc dưới chợ Bến Thành, nó còn tính sắm ruộng đất đặng thêm huê lợi, nên nó mới mượn Trạng Sư đấu giá mà mua hết đất của chị đó. Chị thấy cuộc đời hay chưa?".

Bà Cả gượng cười ngón ngoén mà đáp rằng:

- Bây giờ tôi mới thấy. Tôi nghĩ lại thiệt tôi quấy quá. Hồi đó tôi không nghe lời chú nó, mà tôi lại còn nói mịch lòng chú nó nữa chứ. Chắc tôi phải cạo đầu đi tu.
- Chị biết chị quấy cũng đủ rồi. Mấy năm chị chịu buồn rầu, chị bị nhục nhã, thì chị chuộc cái tội của chị đã được rồi. Song tôi khuyên chị từ rày về sau chị phải trừ cái chứng tham thì chị mới định tâm mà hưởng vui sướng được!...
- Từ rày về sau tôi cứ nghe lời chú nó, tôi không dám cãi nữa. Mà cô đó sao lại có tới hai đứa con?
- Nó đẻ song thai chứ sao.
- Cha chả? May dữ há!

Bà Hương Sư thấy bà Cả mừng thì cười mà nói rằng:

- Chị đừng có mừng. Cháu nội của tôi, chị bắt không được đâu. Chị có giỏi lắm, câu bắt mẹ nó đó mà thôi.
- Thím nó nói sao tôi phải nghe vậy, tôi đâu dám cãi

¹⁸ *dáng vóc*

Ông Hương Sư kêu cô Hảo biểu sai bồi đi mời thím giáo lại chơi. Cô Hảo truyền lệnh rồi cô coi trâu nước, ra vô như thường, không ái ngại chi hết. Cử chỉ của cô tự nhiên chừng nào, thì Hồng Xương càng khó chịu chừng nấy, bởi vậy chàng nhắc ghế ngồi trong góc, mắt cứ ngó cô rồi ngó hai đứa nhỏ, mà không nói được một tiếng.

Cách một lát, thím giáo Điếu lại tới, quần áo nhốn nha, tóc tai vén khéo, tay xách giỏ trâu, chân mang giày nhung. Thím vừa bước vô cửa, thì bà Cả la lên rằng: “Thím giáo, thím giáo mạnh giỏi hả? Đi mấy năm nay sao thím không về dưới chơi lần nào hết vậy?”

Thím giáo cười mà đáp rằng: “Ừ bà đây mà. Thưa bà mới lên tới?” Thím lại thấy Hồng Xương đứng trong góc, đương chấp tay xá thím thì thím nói rằng: “Có cậu Tú lên nữa mà”.

Bà Hương Sư kéo một cái ghế mà nói rằng: “Ngồi đây thím giáo, ngồi nói chuyện chơi thím”.

Bà Cả với thím giáo nói chuyện, mà coi bộ bợ nợ lắm. Ông Hương Sư muốn cho mọi người đều khỏi cực lòng, nên ông khởi đầu nói rằng: “Bữa nay tôi mới nói thiệt cho chị biết. Chị chê con Hảo nghèo hèn, chị xô đuổi nó, để chị cưới con nhà giàu cho Hồng Xương. Tôi kiếm tôi nuôi mẹ con nó, bây giờ nó như vậy đó. Chị coi con của Bá Hộ bằng nó hay không? Nó trúng số mười mấy muôn, nó hay chị bị chủ nợ thi hành phát mãi, nó mua giùm hết gia tài của chị để dành cho con nó. Hôm tôi hay Hồng Xương phá hôn thú và chị cậy tôi kiếm chỗ mà cưới vợ khác cho nó, thì tôi nghĩ bây giờ cưới chỗ nào cũng không bằng con Hảo, cưới nó thì tiện mọi bề. Vậy tôi mới mời chị lên đây cho hai đảng giáp mặt nhau, coi có thuận ưng theo ý tôi muốn đó hay không?”

Bà Cả vừa mừng vừa thẹn, bà gượng cười mà đáp: “Tôi đã có nói, bây giờ tôi cứ nghe lời chú hớ, hễ chú nó muốn sao thì tôi làm vậy”.

Ông Hương Sư hỏi Hồng Xương: “Còn cháu tính lẽ nào? Nói cho chú nghe thử coi, Cháu còn chê nữa thôi?”.

Hồng Xương đứng gục mặt, song cũng gượng cười mà đáp rằng: “Thưa, hồi trước cháu còn nhỏ nên cháu dại. Bây giờ nếu cô hai vui lòng quên hết chuyện cũ mà ưng cháu, thì cháu mừng mà lại kính trọng cô lắm, chớ đâu dám chê nữa”.

Chàng vừa nói vừa cười mà chảy nước mắt! Bà Hương Sư day vô phía trong kêu cô Hảo mà nói rằng: “Con hai đâu, con ra đây nói coi nào. Bây giờ chị Cả với Tú Tài xin cưới con đó con ưng hay không?”.

Cô Hảo ở trong buồng thủng thẳng bước ra, cô đi nghiêm chỉnh, hai bên lại có hai đứa con nắm tay đi theo. Cô liếc mắt ngó Hồng Xương nhích miệng cười

hữu duyên mà đáp rằng: “Chú thím đã dạy con phải lấy lòng từ bi mà hi xả, nên con vâng lời, con bằng lòng quên hết chuyện cũ”.

Thím giáo vùng nói rằng: “Tôi cũng bằng lòng nữa. Thôi ở đời giận hờn mà làm chi, thuận hòa với nhau thì tốt hơn hết. Có vậy nó mới ở gần mà coi sóc mồ mả của ông bà và của cha nó”.

Vợ chồng Hương Sư xử trí hai bên được vuông tròn, thì mừng rỡ nên mời hết ở lại đó mà dùng bữa cơm chiều. Ông Hương Sư định ngày làm lễ cưới, rồi sáng bữa sau cho xe hơi đưa mẹ con bà Cả về sửa soạn nhà cửa và mời thân tộc họ hàng. Ông lại mua cho cô Hảo một cái xe hơi mới đặt về nhà chồng, còn bà thì lo sắm nữ trang, may quần áo.

Cô Hảo được phu thê tái hiệp, cô không quên cô Diệm Xuân, nên ghé tiệm cho cô nợ hay và mời cô nợ đi đám cưới.

Đám cưới dọn tại nhà thím giáo Điểu. Họ đàn trai lên hai xe, hiệp với vợ chồng Hương Sư Thiện rồi lại đàn gái. Làm lễ xong rồi, bà Cả đứng trình với hai họ mà xin rước dâu.

Thím giáo Điểu với dâu, rể thì ngồi cái xe hơi mới mua. Vợ chồng ông chủ tiệm thuốc KỶ LÂN với cô Diệm Xuân thì ngồi một cái xe mướn. Vợ chồng Hương Sư Thiện đi xe nhà với con Hồng và thằng Tô: Một đoàn xe hơi chạy rần rần; họ đàn trai đi trước, họ đàn gái theo sau.

Nhân dân ở xóm Láng Dài nghe nói mẹ con thím giáo Điểu bây giờ giàu có sang trọng thì lấy làm lạ, nên tụ nhau chò chực mà coi, bởi vậy rước dâu về tới thì cả xóm đều đủ mặt.

Họ đàn gái ở lại một bữa đặt cho thím giáo với ba Lân viếng mồ mả, thăm anh em đồng lân. Đến chừng sửa soạn ra về, bà Hương Sư Thiện hỏi con Hồng với thằng Tô rằng: “Bây giờ hai cháu ở lại với ba má hay là về?” Con Hồng cũng vậy mà thằng Tô cũng vậy, hai đứa đều nói: “Con về với ông nội bà nội”.

Hồng Xương cười, ôm hai đứa con hun, rồi bồng để lên xe. Cô Diệm Xuân thấy cô Hảo được phu thê tái hội, được thân phận vẻ vang, cô nghĩ lại phận cô, thì cô tức tởm hết sức, song lúc từ giã mà lên xe, cô phải gượng cười và nói rằng: “Gương bể mà ráp lại lành, xưa nay ít có. Cô được như vậy thì tôi lấy làm mừng cho cô lắm. Mà trong đám nữ lưu ta, còn biết bao nhiêu cái gương bể khác, tôi cầu chúc những cái gương bể ấy đều lành lại hết, thì mới thiệt là vui”.

Cô Hảo hiểu ý, nên cô nắm tay cô Diệm Xuân mà đáp rằng: “Tôi xin Phật trời nhậm lời cầu chúc đó. Nhưng mà dầu được dầu không, miễn là chúng ta ghi nhớ rằng cái gương bể mà trong thì quý hơn cái gương lành mà đục”.

Cô Diệm Xuân gật đầu bước lên xe!

Xe chạy hết rồi, Hồng Xương ngó vợ, miệng chúm chím cười.

HẾT

Saigon, Septembre 1935.